

lánh sáng ngời, nhà cửa đường sá giống y hệt như đã từng nhìn thấy, bức tranh này quả là tuyệt đẹp.

Đế Quân: Bức tranh đêm trần gian này ngấm ần chứa nhiều bí mật về thiên cơ. Ban đêm ánh sáng Nam Hoa ngời chiếu khắp cũng mặt đất, người đời tuy có thiện có ác nhưng không phân biệt nhà thiện với nhà ác, họ đều cần tôi giúp đỡ, tôi không còn nhớ ai thiện ai ác, chỉ dốc lòng hướng dẫn họ tiến về nẻo ánh sáng, đây chỉ là một chén nhỏ ánh sáng sinh mệnh nên lại càng cần ánh sáng nhiều hơn để soi tỏ tối tăm. Nhưng không rõ người đời có tiến tới được không? Nhìn lại cảnh các tu sĩ ở Nam Hoa phát động khí hạo nhiên ngay tại nơi này, tâm vị nào vị nấy không ngừng tỏa chiếu hào quang trí huệ, vờ cứ tiếp tục như vậy trong một khoảng thời gian để đợi điều chỉnh linh thể cơ đầy đủ chân khí xong, lát sau ngũ khí triều nguyên, năng lực vô cùng mạnh mẽ, đường đạo viên mãn kể như đã đi xong, tha hồ tiêu dao khắp miền pháp giới. Đường Thiện Sinh có thể thỉnh giáo về kinh nghiệm tu đạo mà quý vị đã trải qua để làm tấm gương sáng cho chúng sinh tu đạo soi chung.

Dương Sinh: Hay quá, có cảm giác như một khối hào quang tròn đầy bay thẳng tới, thì ra đó chính là thân thức của các vị tiên chân do tự mình tu luyện. Thân các vị đó là một khối hào quang khí thể phi phàm, vị nào vị nấy giống như một "quang nhân" tức người ánh sáng, trong suốt mới mẻ đáng yêu vô cùng. Thừa cơ phải vị là đạo sĩ xuất gia không? Thân mặc cà sa, đầu ngời tỏa những vòng hào quang, tướng mạo trang nghiêm, xin hỏi vị đã tu luyện cách sao mà đạt được cảnh giới đạo quả này?

Thánh Phật: Dương Thiện Sinh tới được nơi đây thật quá hay, quả là đại nhân duyên, đúng là một chúng sinh dưới gầm trời được ban ân phúc, người khác không thấy được chánh pháp ẩn chứa trong mắt, còn Dương Thiện Sinh thì lại mắt vãng ẩn ngọc, thấu tỏ được chân bản ngã, lão tăng xin chúc một

câu: "Thiên Đàng Du Ký có thể tiếp nối được Kinh Kim Cang, Bát Nhã Tâm Kinh, có thể nói là tả đúng được kinh Phật chân truyền, đã đem Phật pháp quảng bá giữa thời đại mới, đây là một cuốn chính kinh của thời kỳ mật pháp ở thế gian, mong các đạo hữu cùng tu nội của Phật, vứt bỏ ngã tướng, đón ngộ nhập môn để đắc chính đạo. Tới qui y của Phật lúc mười lăm tuổi, pháp danh Thiên Y, khi mới bắt đầu học Phật tu đạo, phải thúc dấy vào lúc năm giờ sáng, quét cả bên trong lẫn bên ngoài chùa, tẩy trừ sạch sự động loạn cũng trần trước bên ngoài rồi mới học chữ xem kinh, sau đó lần lần quét dọn sự nhơ bẩn bên trong nội tâm nội tạng xong mới được minh sư chỉ dạy phép tọa thiền. Năm tháng qua mau như nước chảy, chớp mắt đã ba chục năm qua, tam tạng kinh điển nhà Phật nhờ chịu khổ cực chân thành đọc tụng nên tâm đã lãnh hội được ý nghĩa uyên thâm của lời Phật dạy. Ngày nọ trong lúc đang thiền định chợt nhìn thấy ba loại cây ăn trái kết trái văng ửng, sáng ngời rồi rụng từng trái một, chính là "bầu chín nùm rụng", lúc ấy cành lá của ba cây này lay động không ngừng, khác miệng nhưng cũng nói một lời: "Chúng tôi nhẹ nhàng thoải mái, không còn vương mắc, trối bước." lát sau lá cây rụng hết, lại nghe ba quả trên cây cũng hoan hô nói: "Hiện tại không còn lá (nghiệp), toàn thân nhẹ nhõm, ngày đêm chẳng còn đeo mang." Sau khi tỉnh dậy, thốt nhiên đại ngộ. Từ đó, đối với việc ngộ đạo tu hành công phu càng thêm tích cực, đối với kinh điển lãnh ngộ, so với thời gian trước đây mau lẹ hơn, cái nhìn cũng sâu sắc hơn. Ba cây sinh trái này có thể tỷ dụ với Khổng giáo, Phật giáo và Lão giáo, tam giáo này cũng sinh trưởng trên trái đất, tuy cành lá to nhỏ khác nhau, song nguyện vọng của họ là khai hoa kết trái để cung cấp cho chúng sinh vật thực, đó là tinh thần giúp đời cứu người, chính là sự hóa thân của Thánh Hiền, bởi vậy chúng ta phải tôn sùng kính trọng tam giáo như nhau. Sau khi bầu chín thì rớt và lá rụng xuống cội, trở về được chân bản ngã, chính ngụ ý là người tu đạo không được cố chấp và tham muốn, cần bỏ thì bỏ liền, muốn việc muốn vật

thuận theo tự nhiên, gặp trở ngại dễ khiến tâm phiền não, thần trí tối tăm, khiến không thể nào khai sáng tâm tính nổi. Nếu như giữ mãi tính đó sẽ không thể nào trút được gánh nặng, càng bước càng bị lún sâu, muốn lên thiên đàng cực lạc xa xôi hẳn là phí thì giờ và chậm trễ. Ví thử bỏ được gánh nặng chắc chắn sẽ thủ thái sung sướng vô cùng, khi đó chỉ cần bước một bước ngắn là lên tới thiên đàng. Trong thời gian tu đạo tôi đã tuân theo nguyên tắc quảng độ chúng sinh, đối với các tín đồ của các giáo phái tôi tôn trọng ngang nhau, khuyến khích họ gắng tìm tới những điểm tinh túy nơi chân lý của tôn giáo họ, sẽ tùy duyên quy y mà vui đạo, việc tu thân đều thành tựu. Tôi như một vị từ phụ thánh sư, vì không khinh khi họ nên tôi được họ coi trọng, được như vậy là nhờ tôi đã thể ngộ chân ngôn Phật pháp. Trong khi hóa độ những kẻ có tâm tôi cũng tùy duyên truyền pháp chỉ giáo, đó là nguyên nhân ngày nay tôi thành tựu. Phải trải qua biết bao ma nạn khổ đão tôi luyện mới có thể đứng vững nổi, mới bỏ lên tới được tầng trời Ngũ Lão, tại đây tôi tu luyện Phật pháp lại càng sâu hơn. Nhờ lửa đèn pháp của Phật, tôi hấp thụ được kinh nghiệm kim cương nung lửa nên tôi đã tự luyện mình thành thép cứng. Phẩm thân sống tới bảy chục tuổi thì chết, tính linh bay lên cõi thiên đàng cực lạc, cảm tạ chúng sinh đã giúp đỡ tôi cơ duyên, họ đã trợ lực cho tôi để tôi tu thành chính quả Phật, nếu như không có họ không thể có tôi, coi trọng chúng sinh cũng là cách đề cao mình. Hy vọng những ai tu đạo nơi cửa Phật nên hiến dâng tâm Như Lai của mình.

Tế Phật: Đại sư Thiền Y, ngài quả là đã đạt, thể ngộ được giáo pháp của Phật Đấng, do đó mà có được thành quả như ngày nay, xin kính mừng.

Đại Sư: Tế Phật quá khen, còn Phật Sống hành động siêu nhiên ngoại vật, giờ đây cũng gánh vác trọng trách phổ độ chúng sinh lao khổ ràng buộc.

Đế Quân: Dương Thiện Sinh hãy tiếp tục phỏng

vấn đề biết rõ thêm về kinh nghiệm của các bậc cao minh thành đạo.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Đệ Quán đã nhắc nhở. Các vị đạo sĩ cao minh dung nhan nhân từ tươi tắn, toàn thân ngời tỏa hào quang, quả thực siêu phẩm. Kính thưa ngài đã tu luyện cách sao mà đạt được đạo quả cao vời này?

Kim Tiên: Tôi không hề tu đạo hành pháp mà chỉ bỏ thí cũng làm việc thiện không cầu danh, không mong đền đáp, không ngờ việc tu nhân tích đức ở cõi phàm trần lại giúp tính linh của tôi thăng hoa lên được cõi vô cực này. Khi tôi còn sống ở thế gian làm nghề bán tạp hóa để sinh nhai, không hề tham lời nhiều bán quá giá, đối xử tử tế với mọi người, không lừa gạt dối trá, do đó việc buôn bán mỗi ngày một phát đạt, kiếm được rất nhiều tiền. Vì tính yêu Tiên Phật, thường đến đền chùa tháp nhang lễ bái Thánh Phật, phàm tu sửa chùa miếu đồ nát tôi đều hoan hỷ cúng tiền. Dân nghèo gặp lúc cùng quẫn, tôi thường xót bỏ thí tiền bạc để cứu giúp, in kinh sách Phật tặng không. Ra sức làm việc thiện, tu thân khắc kỷ, không dám phạm điều sai quấy, suốt đời không man trá, kiên nhẫn giữ gìn luân lý đạo đức. Bớt thí không cầu danh, không mong đền đáp, chỉ vui vẻ làm mọi việc thiện một cách vô tư. Tôi vẫn thường nghĩ rằng những của cải tiền bạc mà tôi có được là do trời mượn tay tôi để trao cho người khác chứ không phải chỉ cho một mình tôi để tiêu xài riêng, do đó coi tiền tài như rác, dốc lòng bớt thí cho kẻ nghèo. Suốt đời chăm lo hành đạo, gặp sự khó khăn nhọc nhằn không hề than oán, hưởng thọ được tám mươi hai tuổi trời, khi thác tính linh phiêu diêu thăng tiến thiên đàng, phải trải qua biết bao gian nan khổ đả bữa nay mới tới được cung Nam Hoa, gần gũi cõi hoàn nguyên. Xin nhắc nhở chúng sinh, kẻ tu đạo chớ tham lam mưu cầu danh lợi, tự mình tu được bao nhiêu, cuốn sổ tâm ghi chép đầy đủ, còn nếu khoe khoang lộ liễu sẽ phá hư mất đạo quả mà thôi.

Dương Sinh: Bớ thí không cầu danh, quả vị đạt tới được là siêu thắng khỏi vông khí tượng, lên đến cảnh giới thiên lý vô cực, chúng ngộ được thứ hoa nào thì kết thành loại trái ấy. Chớ mong may mắn được thành công cũng không cầu may mắn được thành đạo.

Tế Phật: Kính cần nghe các vị đạo sĩ cao minh thuyết pháp, giúp ích chúng sinh rất nhiều. Cảm tạ đức Đế Quân đã tận tình giúp đỡ khiến sách Thiên Đăng Du Ký có được nhiều điển quang.

Đế Quân: Đúng vậy, đạo lớn Nam Hoa chỉ có một điểm "Linh quang thường diệu" tức là điển quang linh thiêng luôn luôn chiếu sáng một cách siêu diệu. Mong người đời gìn giữ điển quang mình của tâm này để rồi chắc chắn điển quang hợp cũng điển quang trở về được cõi Nam Hoa thắng cảnh. Nam Hoa tổ bày tới đây đã được một phần, mong chúng sinh thể ngộ được những lời chân thanh đó.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Đế Quân đã chỉ giáo cho, ánh sáng của sách Thiên Đăng Du ký là do điển quang của ngài gia hộ, để soi sáng cho chúng sinh u mê tối ám, mong những ai đọc sách này sẽ tỏ lòng tri ân những điều chư Tiên Thánh chỉ dạy mà mình đã hấp thụ được. Xin cáo từ đức Đế Quân.

Tế Phật: Dương Sinh lên đài sen, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đứng.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MUỖI TÁM

ĐẠO CUNG TÂY HOA NGHE ĐẠO TRÌ KIM MẪU THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 2 năm Canh Thân (1980)

Thơ

Nhân quần đứng đứng tận hoàng tuyền
Vị hiệu hồi đầu chủng phúc điền
Hướng ngoại cầu tiên không bỏ ảnh
Gia trung Hoạt Phật lễ nghi kiên.

Dịch

Suối vãng đông nghệt lữ vong thân
Ruộng phúc bỏ hoang chửa thức thân
Hướng ngoại cầu tiên hoài bất bóng
Trong nhà lễ Phật phải chuyên cần.

Tế Phật: Người đời thường bất mãn với hoàn cảnh hiện tại, chẳng chịu tu tâm sửa tính để cải đổi hãnh vi, chỉ biết trách cứ kẻ khác, nếu cứ giữ mãi tính đó sẽ chẳng đạt được kết quả. Kẻ tu đạo đều tưởng là sẽ dễ dàng siêu thăng lên vườn cực lạc lý tưởng của họ, không chịu chăm lo bồi dưỡng cây báu của chính vườn mình, chuyên hướng ngoại tìm kiếm thành quả của Thánh Tiên. Hướng ngoại cầu Phật, giống như bắt chim ngoài trời, vừa thò tay chim bay mất, càng đuổi theo, chim bay càng cao. Nếu như biết phản tỉnh, thò tay vào lồng bắt chim trong nhà, tin rằng sẽ dễ dàng như trở bàn tay. Sở dĩ lão tăng hy vọng người đời phần đông sẽ tự kiểm điểm lại mình, lo chăm sóc vườn tâm của chính mình, một sớm gặt hái được thành quả, không những hưởng đựng mùi vị thơm ngon của trái ngọt

vườn nhà mà lại còn có thể đem bán ra thâu được nhiều lợi. Người đời không dám nhìn lại chính mình, chỉ lo hưởng ngoại khiến tinh lực hao mòn, làm việc gì cũng chẳng thể thành công. Bữa nay tôi hướng dẫn Dương Thiện Sinh dạo thăm thắng cảnh Vô Cực, chuẩn bị lên đồi sen.

Dương Sinh: Thưa đệ tử đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phạt: Hướng dẫn trò ngoan dạo thăm thắng cảnh cõi trời, Tế Công lòng vô cũng sung sướng ước ao sẽ hướng dẫn được toàn thể chúng sinh tới đây cùng dạo thăm. Này trò ngoan, thầy trò mình có nên ca một bài để khuyến đời không?

Dương Sinh: Đệ tử tài học thô thiển, thờ phú khộng thông, mở miệng ra ấp a ấp úng, sợ rằng sẽ chẳng hay ho.

Tế Phạt: Mấy đời không ăn thịt lã cốt chỉ để thực hành sự bớt lời bớt tiếng, nay có làm ngược lại một chút cũng không tới nỗi phạm tội tranh giành chuyện ca xướng, vậy cũng chẳng nên quá khắt khe. Thầy trợ duyên cho con để vấn chương của con được lưu loát hay thêm, con hãy cùng thầy họa thơ.

Dương Sinh: Con xin vâng lệnh, mời ân sư chỉ giáo cho.

Tế Phạt: Phẫm tình tục cảnh thực bàng hoàng.

Dương Sinh: Theo bước ân sư dạo bốn phương.

Tế Phạt: Gió mát tính linh ngời sáng.

Dương Sinh: Một dải mây huyền trắng xanh mát.

Tế Phạt: Cuộc đời như mộng chẳng dài lâu.

Dương Sinh: Sớm tu đại đạo tránh vô thương.

Tế Phât: Đờ tẻ buống dao chồ ngông cường.

Dương Sinh: Tu tâm dưỡng tính giữ gìn sức khoẻ.

Tế Phât: Phât Tiên chèo thuyền từ.

Dương Sinh: Pháp độ chan hòa kẻ thiện tâm.

Tế Phât: Văn từ tuy thô thiển song bài ca cũng khá hay, ý tứ tự nhiên sâu sắc, người đời nghe được hẳn là rất cảm kích. Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Cảnh trí ở đây khác hẳn cảnh đạo thăm bữa trước, ánh vãng tỏa ngợp đất, hoa phù dung nở thắm non xanh, ánh sáng huy hoàng, chim vãng bay lượn, lần đầu tiên trong đời được nhìn thấy cảnh kỳ quan, không rõ đây là đâu?

Tế Phât: Đây là đại đạo trường cứu độ chúng sinh, vãng phủ đầy đất, chim vãng bay ngợp trời, cây trở hoa vãng mọc khắp chốn, trong ao ngọc cá vãng bơi lội, vật báu lạ kỳ, ngọc sáng lóa mắt, nơi đây linh khí ngưng tụ, là chốn đức Đạo Trì Kim Mẫu cử ngụ. Kim Mẫu là mẹ nguyên linh của chúng sinh, cũng còn được tôn xưng là Tây Hoa Đế Quân, địa vị tôn quý, lòng nhân từ vô lượng. Chúng ta phải y phục chỉnh tề, mau tới trước lăm lễ ra mắt.

Dương Sinh: Xin vãng lệnh, bữa nay được vái lạy đức Lão Mẫu quả là vinh hoa vô cùng. Phía trước tòa cung điện nguy nga tráng lệ, hào quang tỏa chiếu sáng ngời, trên cửa có treo tấm bảng đề năm chữ: "Cung Đạo Trì Kim Mẫu" ánh vãng chiếu lóa cả mắt, các tiên nữ phía trước điện trang điểm đẹp tuyệt vời, dáng vẻ thanh thoát như thoi đưa, cử chỉ lễ độ hướng về phía chúng tôi cúi đầu nghinh đón.

Tế Phât: Dương Sinh mau vào trong điện lạy chào ra mắt đức Lão Mẫu.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, trong điện một vị từ mẫu vẻ mặt hồn nhiên như trẻ thơ, mái tóc trắng phau, có các tiên nữ đứng hầu hai bên..... Đệ tử phủ phục lạy chào Lão Mẫu, đệ tử được tắm ơn mưa móc, phụng chỉ viết sách, theo thầy lên cõi tam giới phụng đạo cầu chân. Bữa nay có được vinh hạnh vâng lệnh Thánh triệu tới thăm chốn cư ngụ của đức Lão Mẫu, lòng vô cùng bồi hồi cảm động, kính chúc Lão Mẫu thánh thể an khương. Chúng sinh còn mê muội không thể trở về được nơi nguồn cội, Lão Mẫu hằng tựa cửa ngóng trông, mắt hồ thu trong suốt, lệ từ bi chảy ròng ròng. Đệ tử vâng Thánh lệnh đảm trách việc phổ độ chúng sinh, tới nay trách nhiệm lớn lao chưa hoàn thành, lòng hoang mang lo sợ, kính mong Lão Mẫu gia ân ban thêm cho linh quang trí tuệ, để làm phương tiện cứu đời giúp người. Trước đây từng phụng mệnh theo gót ân sư trước tác sách Địa Ngục Du Ký, nay lại phụng mệnh viết sách Thiên Đàng Du Ký, Thánh mệnh canh cánh bên lòng không dám một chút lơ đãng, mặc dù ma nạn thử thách trùng trùng, tâm thần muốn nát tan, kính mong đức Lão Mẫu giúp cởi bỏ duyên trần, thoát ly mọi trói buộc hầu chúng ngộ Đại Đạo.

Dao Trì Kim Mẫu: Lành thay, con hiền Dương Sinh, một lòng cầu đạo, thổ lộ hết những lời tâm huyết về Đại Đạo Huyền Cơ, giải tỏ những điều nghi hoặc trong kinh sách, gánh Thánh mệnh trọng trách, chỉ đạo phi phạm, đã đạt được thắng lợi vẻ vang. Tam Tào phổ độ Trời người đều mong mỏi, Địa Ngục Du Ký đã khai mở sức sống khắp cõi địa tào và nhân tào. Thiên Đàng Du Ký chỉ rõ đường mê của thiên tào và nhân tào, hai bộ kinh báu muốn đời sau còn sáng chói, tam tài duy chỉ có "tài nhân" tức cõi người là quý, do đó mà nhân loại được ban nhiều ân phúc. Đạo tối thì ma quỷ sinh, tự cổ đều như vậy, vậy mong Dương Sinh khắc phục được nghịch cảnh, hoàn thành được sách Thiên Đàng Du Ký một cách trọn lành, cống đức lớn lao vạn thứ danh thơm, không chỉ huyền tổ của Dương Sinh siêu thăng cực lạc, mà muốn vạn chín mươi sáu nguyên linh của chúng sinh cũng đều tu chứng đạt đạo. Tối đây,

trọng trách Thánh Tiên trao phó Dương Sinh đã hoàn thành được một phần. Mẹ con chung lòng, thấy con khổ cực, mẹ ban linh quang để trợ giúp đạo lực, mong con chấn khởi tinh thần, hào quang thánh bút chiếu sáng toàn thế giới, hầu giúp chúng sinh giác ngộ mê lầm, sớm thoát trần duyên, tẩy lòng dôi mắt nắm tay nhau đi vào con đường đạo phúc thiện. Có như vậy mới xứng đáng với danh hiệu "thiên nhân đạo sư" tức là bậc thầy chỉ đạo cho cả hai cõi trời người, lưu danh muôn thuở, há chẳng siêu việt sao?

Dương Sinh: Cảm tạ Lão Mẫu đã ân ban linh quang đầy đủ cho con, lời vâng rước rất ngập lòng, đạo mẫu giác ngộ mắt thần ngài sáng, thần khí sung mãn, kính xin Lão Mẫu từ tâm nhủ lòng thương xót, luôn luôn đoái tưởng tới con, kính vâng lệnh mẫu, chí hùng mạnh tiến, xin từ mẫu an tâm.

Lão Mẫu: Có thơ là:

*Từ mẫu thủ trung tuyến
Du tử thân thượng y
Lâm hành mật mật phùng
Ý khùng trĩ trĩ qui
Thuỳ tri thốn thảo tâm
Báo đắc tam xuân huy.*

Mẹ hiền se chỉ luồn kim
Mong sao chỉ chắc áo tin mọi bề
Con đi mẹ sợ lâu về
Khâu đi khâu lại còn nề chỉ tôi
Tắc lòng cổ lạnh ai đi!
Biết bao giờ mới đèn bồi nắng xuân.

Các con đó chín mười sáu nguyên linh ngày nào giờ đây đều thành những đứa con luan lạc, tấm áo tiên mặc trên mình đã lâu chẳng thấy, vì đã thay bằng áo trần gian loang lỗ dính đầy bụi bặm. Nhớ thuở chia ly nơi chân núi Tâm Đầu Sơn, mẹ hiền cầm kim khâu áo, bao lời tâm huyết dặn dò, vì sợ rằng sau khi các con đầu thai giáng phàm, quên cảnh

Tiên Thánh yên lành, đắm chìm nơi chốn phàm trần bèo nổi mây trôi, lâu dần chẳng còn biết trở về nơi lẽ trời vô cực. Bởi vậy mong các con nắm lấy sợi chỉ văng thả ra từ tay mẹ hiền để rồi nương theo nó mà lên thuyền từ, lần theo gót mẹ mà trở về nơi nguồn cội, có như vậy mới mong báo đền nỗi một trong muôn ngàn ơn sâu của mẹ, nếu trái lời ắt trở thành những đứa con bất hiếu, rõ chưa?

Tế Phát: Lời mẹ hiền đắm lệ đắng cay, người há chẳng động lòng trắc ẩn hay sao?

Dương Sinh: Hiện thời sùng bái ngôi đền thờ đức Đạo Trì Kim Mẫu cũng chúng sinh quá lắm, người đời đều muốn trở về nguồn cội nhận mẹ từ tâm, đó là một hiện tượng quý báu vô cùng, đồng thời cũng là điềm báo trước về cơ thể giới sẽ đi tới đại đồng. Kính mong Lão Mẫu nhũ lòng thương xót, khai mở phương pháp tu đạo, con xin lắng nghe thật kỹ càng.

Lão Mẫu: Tôi cai quản phương tây nên còn gọi là "Tây Hoa Đế Quân". Cơ người nói: "Thế giới hiện tại là thế giới kim tiền!" nên nhân sĩ tây phương lại càng cần phải kêu là "thượng tôn chủ nghĩa kim tiền". Nay thời vận ứng với tây phương, văng lên giá đất gấp bội thân người, biểu lộ rõ thời khắc đức Kim Mẫu phổ độ nguyên linh đã tới, do đó danh hiệu của tôi vang lừng khắp thiên hạ. Vận trời tuần hoàn ứng với vận tây phương nên đạo lớn giáng thế giúp cơ duyên phổ độ, phải cùng nhận một mẹ, một thượng đế thì thế giới mới có thể đại đồng, dụng ý của trời xanh huyền diệu, mong chúng sinh giác ngộ điều đó.

Dương Sinh: Lão Mẫu từ bi, kính xin chỉ bày thêm lý trời siêu diệu.

Lão Mẫu: Văng là vua quý muốn vãn cho nên người đời coi văng cực kỳ quý báu, đủ thấy địa vị tôn quý của tôi, có lẽ vì vậy nên mới được kêu là "mẹ" chẳng? Văng là bảo vật chẳng sợ lửa tôi luyện

nước ngâm, đất vùi, gổ đẽ, lã vua của ngũ hành, lã vật linh của Ngũ Lão, phá hủy cách mấy cũng không tiêu diệt nổi, cho nên thần Phật xưng lã "Kim Thân đạo thể gọi lã "kim đờn". Kim cư ngụ ở địa vị tôn quý, lưu thông không trở ngại, trời và người tranh giành, Kim Mẫu có thể sinh con vàng, Phật mẫu có thể sinh con Phật, lã chủ tể của vạn linh, cho nên gọi lã mẹ. Tính linh của vạn vật tức lã một khối "kim quang", do đó mà nguyên linh coi vàng lã mẹ, ngụ ý tính linh như kim chẳng thể huỷ diệt, nguyên thể nhân giác ngộ điều đó.

Dương Sinh: Kim Mẫu sinh hóa nguyên linh vô lượng vô biên, kính xin được rõ tiêu sử để người đời học tu đức lớn cũng thực hiện hoài bảo của Kim Mẫu.

Lão Mẫu: Hỗn nguyên nhất khí hóa thành nguyên thủy cũng Thái Thượng Huyền Nữ, do đó tôi vốn lã nguyên linh của hỗn nguyên nhất khí, tam thanh biến hóa, ngũ hành sinh ra người, tôi lại trở thành đứng đầu ngũ hành lã "kim". Kim Mẫu phụ trách việc hóa sinh nguyên linh, gánh nặng dường xa, Nguyên Thủy Thiên Tôn đã giảng giải rõ ràng, do đó tôi không cần thuật lại. Tôi ứng vạn phở độ chúng sinh, thiên hạ đã tiến vào thế giới "kim sắc" ngũ kim theo sát bên mình nhân loại, như cốt sắt, nhả sắt, giường sắt, xe máy, xe hơi, phi cơ, điện thoại, truyền hình, kính đeo mắt, đồng hồ đeo tay..... các phương tiện ăn mặc, cử ngụ, di chuyển ngày xưa nhờ vào gỗ và đất, ngày nay thay bằng ngũ kim, chứng tỏ "kim" lã vật quý tủy thân, lã mẹ bầu của chúng sinh. Người người đều yêu kim khí, song lại khiến tâm tính con người trở thành quá thực tế, đời sống bị khảo đảo không kham nổi, do đó nói "say tiền mê vàng". Bởi vậy muốn phở độ nguyên linh, chẳng thể không dùng kim khí ban phát cho chúng sinh.

I. Tây phương Canh Tân thuộc kim, ở cõi trời ngũ thường lã "lợi", ngũ sắc thuộc "bạch" tức trắng, ở cõi đất trong bốn mùa lã mùa thu, nhân gian hóa

sinh Bạch Đế tức là vua Hạ Vũ, nhân luân ngũ thường thuộc nghĩa, nhân thể chủ về phổi và da, ngũ giới chủ về trộm cướp.

II. Những điểm vừa trình bày ở trên khả dĩ thể ngộ được nguyên nhân "kim khí" tiêu tan.

1. Kim: Thời xưa dùng gỗ và đất xây cất nhà cửa và chế tạo các loại khí cụ, ngày nay thay thế bằng cốt sắt, vách sắt là những vật liệu chế tạo bằng ngũ kim. Gỗ, đá trước đây đã bị đao thủ, hiện tại được thay thế bằng khí giới tối tân vô cùng lợi hại, sức mạnh giết người so với cổ thời hơn gấp bội. Khoa học tiến bộ, đời sống hưởng thụ vật chất tới cực điểm, y dược tiến bộ giúp sinh mệnh con người sống lâu, bệnh tật chết non giảm thiểu, song tai nạn xe cộ làm chết người nhân số lại gia tăng mau lẹ, đủ thấy nắm quyền sinh tử thoát nghĩ tưởng là do người nhưng kỳ thực do trời. Xe cộ đụng nhau gây tai nạn chết người đều là do sự đụng chạm của ngũ kim. Mỗi năm các cuộc chiến tranh trên thế giới khiến bao kẻ phải hy sinh vì mưa bom bão đạn. Những vụ án mạng xảy ra hằng ngày cũng gia tăng khủng khiếp, do đó, kim loại tuy quý trọng song nếu quá mức sẽ trở thành phản tác dụng, hại lại người vô cùng thảm khốc. Người đời thường đeo đồ luyện kim như các đồ nữ trang, đồng hồ v.v... là những vật tuy giá trị song nó lạnh lẽo và vô tình, đối với thân bằng quyến thuộc lạnh lùng vô nghĩa, như lá thu tàn tạ rụng rơi đôn độc. Những ai còn nghĩ rằng làm như vậy là có lợi nên thức tỉnh. Mong những người quý trọng "kim ngân" hãy mau quý trọng "Kim Mẫu" để trở thành đứa con hiếu thảo, uống nước nhớ nguồn. Có lời khuyên như sau:

Khuyên con nguồn cội hãy mau thức tỉnh, núi vàng chôn vùi biết bao anh hùng hảo hán

Khuyên con nguồn cội hãy mau thức tỉnh, cỏ xanh đang phơi phới trước gió xuân thì bị đất chôn vùi.

Khuyên con nguồn cội hãy mau thức tỉnh, biển khổ sóng dữ cao ngất đập vùi, bóng người mất hút.

Khuyến con nguồn cội hãy mau thức tỉnh, con cái muốn phụng dưỡng cha mẹ nhưng chẳng được bao lâu buồn lắm thay.

Khuyến con nguồn cội hãy mau thức tỉnh, mẹ Vô Cực mong ước các nguyên linh tận hiếu, tận trung.

Khuyến con nguồn cội hãy mau thức tỉnh, vào cửa Thánh cầu chân đạo phải gấp dựng công.

Khuyến con nguồn cội hãy mau thức tỉnh, ôm ấp lòng nhân từ độ người đời, tuân theo đạo đức.

2. Đạo: Lợi, thuận lợi, công lợi. Lợi ắt làm hại lúa, cho nên giữ cái lợi của dao cũng giống như cầm dao giết người. Lợi tức là của cải tiền tài, người đời nay trọng lợi, coi kim tiền là sinh mệnh, nhân loại tranh đấu đều là để giành giật tư lợi. Kẻ dùng thủ đoạn phi pháp trục lợi ắt tự chiêu oán hận đổ kỵ, bởi lẽ sau khi đoạt được lợi thì cái hại sẽ theo sau liền, tục ngữ nói: "Người chết vì của, chim chết vì ăn". (nhân vị tài tử, diều vị thực vong) Người đuổi theo lợi lộc của cải cuối cùng bị "dao lợi" sát hại sinh mệnh, vì "lợi hại" bám sát nhau, mong người đời coi nhẹ "lợi" để tránh xa "hại", không được gian trá cướp đoạt mưu đồ lợi lộc để tránh "dao lợi" vô tình chuốc oán tạo nghiệp. Tất cả nhu cầu vật chất có thể nói đều là lợi, đem sách dạy điều thiện phát tặng để dăng (lợi), đem điều ác ra để làm những chuyện bất lương bất nghĩa cũng để dăng (hại), bởi vậy "lợi hại" có quan hệ với nhau rất là mật thiết phải biết ứng dụng cách sao cho thật khéo để bảo tồn lấy cái tâm. Mong chúng sinh hiểu rõ điều đó.

3. Thu: (trắng, phổi, da) trắng thu tuy sáng song thân thể yếu đuối thiếu sức, mùa thu là thời kỳ chủ về thu hoạch kết quả nên vạn vật lá rụng tới bời. Lá cây rụng không còn nhả ra khí, khiến nguyên tố khí cần thiết cho việc hít thở của phổi trong cơ thể con người bị giảm thiểu. Phổi như lá cây, lá rụng về cội da dẻ trắng bệch, thân thể suy nhược yếu đuối, do đó mùa thu tới phải mặc thêm áo ấm để giữ gìn sức khoẻ. Hiện thời mùa thu chính là thời kỳ thu hoạch lúa, nguyên linh trở về núi

Linh Sơn tây phương, do đó đại đạo lớn mạnh, nếu như ấn tống được nhiều kinh sách cũng để giúp cho đời thịnh vượng. Cửa thánh phát huy đạo giáo, lo cứu độ chúng sinh, chứ Tiên Phật ào ào đâu thay đổi thời thế, những ai còn tuệ căn nên hy sinh tinh thần lẫn vật chất, bôn ba khắp chốn tìm duyên phò độ, mong con nguồn cội tâm như lá rụng, thanh bạch vô nhiễm, không sinh trở ngại, người người tu đạo như mùa thu gặt được nhiều lúa chín.

4. Nghĩa: (trộm cướp) Tây phương thuộc kim, ngũ thường là nghĩa, ngũ giới chủ về trộm cướp. Kẻ ham vãng thấy lợi ắt quên nghĩa. Kẻ sinh tính tham trộm cướp của cái gọi là đạo tặc không còn là nghĩa sĩ. Một mảy lông một sợi tơ không mong chiếm hữu làm của riêng mới không phản bội luật trời, thiên đàng địa ngục hai bên tùy mình lựa chọn.

Trên đây là nói về hiện tượng kim khí Tây Hoa lưu hành. Tây Hoa là đất quý, người đời nếu như có đạo tâm hẳn là không tham lam vãng bạc của cái giả tạm trên đời. Những thứ đó chỉ là để cho người đời mượn dùng tạm ít năm thôi, còn phải tu tâm dưỡng tính, xây dựng một trái tim kim cương cho chính mình, để sau còn trở về được chốn tây phương cực lạc, đi trên đất quý trải vãng, khi đó chắc chắn hào quang trái tim vãng của mình sẽ phản chiếu sáng ngời, có như vậy mới thực sự chúng tỏ được là có tài, giờ tôi xin hướng dẫn hai vị đi thăm thánh cảnh Đạo Trì Tây Hoa.

Dương Sinh: Lão Mẫu từ bi, vì thương chúng sinh mà phải chịu khổ cực nhọc nhằn thuyết pháp, lòng con vô cùng cảm kích. Được ngắm dung nhan tiến cổ lồ lồ về thiên chân chính trực con cảm thấy thú thái nhẹ nhàng, không hiểu lý do tại sao?

Lão Mẫu: Họ là những tiên nữ siêu trần thoát tục, khác hẳn phụ nữ chốn phàm trần, khí chất thanh cao của họ rất hấp dẫn song Dương Sinh có động tâm không?

Dương Sinh: Thưa không dám, nhưng có thể hỏi họ về cách tu dưỡng đạo không?

Lão Mẫu: Dĩ nhiên là được.

Dương Sinh: Xin hỏi quý tiên nương, quý tiên nương có thể kể lại cho tôi được rõ về quá trình tu đạo của quý tiên cũng phương pháp bảo vệ duy trì về thanh xuân tuổi trẻ không? Bởi lẽ người đời hiện nay bất kể là nam hay nữ đều muốn được trẻ mãi, nếu như quý tiên nương tiết lộ bí quyết, người đời sẽ nhớ ơn mãi mãi.

Tiên nữ: Nhớ lại quá trình tu đạo tôi đã trải qua biết bao khó khăn gian khổ, toãn gặp hoàn cảnh éo le song lại chính nhờ vậy mà tôi mới giữ gìn nổi nhân cách cao siêu, tạo được chí hướng phi phàm. Tôi mồ côi cha mẹ từ nhỏ, được chú nuôi lớn, suốt thời thơ ấu mỗi khi thấy chùa miếu là tôi đem lòng sùng bái muốn tu đạo, về sau tôi bái ngài Huệ Chân Thượng Sư làm thầy, chuyên tâm học đạo, trải qua biết bao ma nạn khảo đảo, chỉ đạo không đổi dời, cuối cùng chứng đắc đại đạo mới được Lão Mẫu thấu nhận vào cung lâm thị nữ. Còn các tiên nữ dung nhan thanh tú, trang nghiêm trẻ mãi là vì trong lòng không còn ý niệm về dục tính và phiền não, hoàn toàn chân chất thanh bạch, quên tháng năm không hề nghĩ đến sự già nua, nên vô "não" tức vô "lão" vong "niên" tức vong "lão" chỉ lưu giữ tấm lòng trinh khiết, dung nhan tự nhiên thanh tú sáng sủa, còn nếu tâm không thẳng bằng thì chẳng thể dùng ngọc báu che cho mặt hết xấu xa đen đủi, đầu Thần y Thánh dược cũng không thể giúp người ta khỏi già. Cho nên muốn trẻ mãi chỉ có cách: "không phiền não, ăn chay, ít soi gương, luôn ngó vào nội tâm" Trai gái trên đời nếu như thực hành được bí quyết này ắt chẳng cần tới son phấn tự nhiên dung nhan trẻ đẹp mãi, há chẳng sung sướng sao?

Tế Phật: Vì thời giờ đã trễ, bữa khác lại xin tới thăm, bái từ Lão Mẫu cũng chừ vị tiên nương.

Dương Sinh: Cảm tạ Lão Mẫu đã quá nhân từ chỉ giáo, vô cùng đội ơn, vì thời giờ eo hẹp, đệ tử phải theo ân sư trở lại Thánh Hiền Đường, xin bái từ Lão Mẫu.

Lão Mẫu: Dĩ nhiên là như vậy, tôi cũng chẳng thể lưu giữ, ngày khác gặp lại.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phất: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống dài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI MƯỜI CHÍN

LẠI ĐẠO CUNG TÂY HOA LĂNG NGHE ĐẠO TRÌ KIM MẪU THUYẾT PHÁP

Phật Sông Tế Công

Giảng ngày 23 tháng 2 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Thế ngoại đảo nguyên cảnh sắc u
Du nhân như xí thừa vân chu
Bần đảo thụ hạ truyền hương vị
Nhất điểm cam lâm nhuận ngọc hầu.*

Dịch

Thâm u thoát tục cảnh đảo nguyên
Khách cõi thuyền mây tới cõi tiên
Dưới gốc cây đảo hương tỏa ngát
Ngọt ngào hưởng trọn vị thơm ngon.

Tế Phạt: Bữa nay thầy trò mình lại tới cung Dao Trì bái kiến Lão Mẫu để nghe người thuyết pháp trò ngoan hãy chỉnh tề y phục theo ta lên đường.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong. Ba đời mới có được dịp may tới cung Dao Trì lắng nghe Lão Mẫu thuyết pháp, ơn trời ơn thầy con chẳng dám quên.

Tế Phạt: Cưỡi dải sen bay thẳng tới cung Dao Trì nơi cõi Vô Cực..... Đã tới Tây Hoa nơi Thánh Mẫu Dao Trì cư ngụ, Dương Sinh mau xuống dải sen, chúng ta tới lạ mừng ra mắt Lão Mẫu.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, phong cảnh Dao Trì thực quá ưa thích, khắp nơi gió tiên phối phối, hào quang lấp lánh khiến tâm thần tươi sáng. Hào quang này khác với mọi chốn, không chỉ chói mắt mà còn khiến mắt con mở lớn, sáng rực, khó nhắm lại nổi, không rõ vì nguyên nhân gì?

Tế Phạt: Tây Hoa Dao Trì là nơi Thánh Mẫu cư ngụ, khí vãng ngưng tụ giống như núi vãng ở thế gian, cũng như người đời thấy tiền mắt mở lớn, bởi vậy khi nhìn thấy khí đạo sáng ngời tự nhiên con cảm giác như vậy, đó là ánh mắt rất đáng yêu. Ha ha, không được nhìn ngó một cách tham lam, chúng ta tới vấn an Lão Mẫu.

Dương Sinh: Vào trong thánh điện thấy Lão Mẫu lộ vẻ vui tươi, các tiên nữ cũng mỉm cười cúi đầu nghinh tiếp chúng tôi, trong lòng vô cùng hân hoan vui sướng..... Đệ tử bái kiến Lão Mẫu, bữa nay theo thầy tới thăm lại cung Dao Trì, kính xin Lão Mẫu từ bi mở lượng ân ban linh quang, cũng tiết lộ huyền cơ đại đạo để mở trí cho người đời.

Lão Mẫu: Lành thay, Dương Sinh và Tế Phạt cùng đáp thuyền từ, vân du tam giới, quảng độ thường sinh, thay mặt tôi chia buồn cùng họ, đó là việc lành ờn ích tôi cảm thấy được an ủi vô cùng. Nhân duyên sớm trồng gốc đạo sâu dày, bữa nay mới

có nỗi cuộc du hành lớn lao này. Mong Dương Sinh chỉ lớn đạt thành, sách Thiên Đàng Du Ký sớm viết xong hầu dựng nghiệp Thánh phổ độ chúng sinh, công lớn thành tựu, để chư Tiên Phật cõi trời mỗi lần ghé xuống cõi trần khỏi than thở là chúng sinh khó độ, sách này có thể hướng dẫn rất nhiều nguyên linh trở về được cõi trời gặp lại tôi..... Giờ tôi lại hướng dẫn Dương Sinh dạo thăm thánh cảnh Dao Trì để khai mở đạo lớn.

Dương Sinh: Cảm tạ lời vâng dạy bảo của đức Lão Mẫu..... Đi theo sau Lão Mẫu các tiên nữ hầu cận hai bên, có cảm giác giống như là đã về tới nhà cũ, các tiên nữ giống như có quan hệ chị em, quen biết nhau từ những thuở nào.....

Lão Mẫu: Dương Sinh nói rất đúng, nhớ xưa tại chân núi Tam Sơn nơi biên giới thiên đàng, các đệ tử đều là anh em chị em, thế rồi biên khổ tằm mình, trút bỏ áo tiên, sau khi tỉnh dậy thấy mình ở tại trần gian xác trần thân bụi, do đó mã người thời khởi thủy lấy lá che thân, bảo vệ nguyên thể, ngày nay đã tiến tới dưng vải hoa may áo mặc, đồng thời tinh linh Tiên Phật cũng bị phai lợt dần. Mọi người đời dầu thay mặt, muốn họ kết lăm thân bằng quyến thuộc, tham lam bụi đỏ, nhận giả lăm chân, ngày qua ngày hoang mang sợ hãi. Các tiên nữ này trước kia đều là chị em, họ tới chốn trần gian, trải qua kiếp khổ, nhưng rồi sợ hãi sợ hãi ảo mộng, tu thành chính quả, thay thịt đổi xương, về đây nương bóng mẹ.

Dương Sinh: Lão Mẫu nói quả đúng, chúng sinh vốn từ một gốc sinh ra. Nơi đây có một cái ao nở đầy hoa sen trắng, trong sạch vô cùng, đẹp thơm vô kể, dưới nước còn có cá văng bơi qua bơi lại, cảnh tiêu dao tự tại thật đáng yêu.

Lão Mẫu: Đây là một trong các cảnh kỳ lạ ở Dao Trì, Dao Trì còn gọi là Tây Trì, hoa sen đua nở trên lan, cá văng bơi lội khắp nơi giống hệt bức tranh tu đạo. Hoa sen cá văng đều là những

thần vật có linh tính, giờ xin điểm hóa cho chúng để chúng thuyết pháp: "Hoa sen, hoa sen, vẻ trong sáng tinh bạch của mi như bề trong biển khổ, tự gìn giữ sự thanh cao, cánh hoa không dính một hạt bụi, khi chất thoát tục hơn hẳn người ta, hãy thuyết pháp đi."

Dường Sinh: Sau khi Lão Mẫu nói pháp từ bi xong, hoa sen dạt dào lay động giống như bày tỏ sự vắng lời dang chủ nhân ao ngọc. Hoa cất tiếng du dương êm dịu nói:

"Tôi sống giữa đám bùn nhơ nơi trần thế, mặc dù nước đầy nhơ bẩn nhưng tôi cố giữ gìn trái tim trong sạch, rễ bèn gốc vững, không vì hoàn cảnh trái ngang mà lui bước. Đạp trên bùn nhơ biết rõ gốc đạo, chịu đấm bạc như nước, sống nhẹ nhàng thanh thoát như gió nhưng tâm ý vẫn cảm thấy đủ thừa. Chân tuy đạp trên bùn đất nhưng tay lá, tâm hoa lại nổi trên mặt nước, ngóng nhìn về chốn quang minh. Hỡi loài người, các vị sống tại thế giới ô trọc, đi trên đường phủ bụi tránh sao khỏi tâm bị ô nhiễm bị đồng hóa? Bụi trần vùi chôn bao du khách, mấy người giữ được tâm trong sạch đẹp đẽ? Chân tôi ngập trong bùn, trong sạch hóa những bùn nhơ, biến chúng thành vật thực nuôi sống thân tôi. Rửa sạch ngó sen hiện rõ gốc rễ trong trắng, như vậy há lại chẳng tin là tôi gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn sao? Nhân loại trầm luân đọa lạc, không phương cách vượt thoát ra khỏi, kẻ bị đắm chìm trong nước đục bùn nhơ lâu sẽ bị thối nát chẳng thể tránh khỏi, vì sức đạo đã thấy quá yếu ớt, không còn sức đề kháng nên bị tình đục hủ hóa, nhân tính bạc nhược gặp sự tấn công từ bên ngoài không kham nổi, cuối cùng trở thành bại hoại, suy đồi, diệt vong. Mong người đời lặn lội giữa đám bụi trần cố bảo vệ giữ gìn tâm cho trong sáng, để nó nở thành đóa hoa tâm trong trắng tinh khiết, hướng về nẻo đường tương lai quang minh mà tiến tới, nơi ao ngọc tôi đạt được quả vị thanh cao, mong người đời noi gương theo tôi để khỏi bị bụi trần gian chôn vùi sự sống. Hoa sen nói xong, lá và hoa hướng về phía Lão Mẫu lay động giống như

vái lạy, sau đó hoàn toàn yên lặng trở lại. Thật không ngờ được là công chúa hoa sen lại có thể thuyết được một bài diệu pháp hay đến như vậy, quả là miệng nói sen văng nở, tự lấy làm thẹn vì mình không được như vậy.

Lão Mẫu: Hoa sen do Thần Thánh hóa thân, đại biểu cho tính linh thanh cao trong sạch, do đó hình chử Tiên Phật đều ngồi trên tòa sen ngụ ý là đạt được địa vị vinh dự như hoa sen. Mong người đời học được tinh thần hoa sen, thấu suốt được những lời gởi gắm ở hoa sen tu thành bậc cửu phẩm đài sen. Giờ lại xin điềm hóa cho cá văng để nó thuyết pháp:

"Này cá vàng, cá văng, thân mình sáng ngời linh hoạt vô cùng, sống trong chậu cảnh để người đời mua vui, mi đã từng thấy biết bao điều hãy nói nhiều lên đi để cho người đời thấu tỏ. Hãy khai khẩu nhả ngọc phun châu đi."

Dương Sinh: Sau khi Lão Mẫu thuyết pháp, một đàn cá văng nhảy lên khỏi mặt nước, rất ư phấn khởi, cùng đồng thanh nói:

"Tôi là bạn với hoa sen, đều sống trong ao, tính tôi hiếu động suốt ngày vung vẩy sung sướng vô cùng. Chị sen lại giữ lễ chẳng dám tùy ý đi lại sợ gây náo động, chị lo rằng càng hăm càng sâu bởi cảnh đẹp bất thường, chủ nhân thả lưới bắt tôi xách lên bờ để cho người thả câu, trẻ con thấy tôi đáng yêu, vây quanh ngó tôi một cách khinh nhờn, khách hàng thích tôi chủ nhân bán liền, từ trong ao rộng rãi bị đem nhốt vào chậu cảnh, từ đó trở đi phải sống nơi chốn đất trời nhỏ hẹp, tôi đã phải chịu số kiếp sống cho qua ngày. Cũng lắm thì cũng trở thành thân giám sát nhân loại, mỗi cử động của họ đều không qua khỏi mắt tôi, tập quen lối sống như vậy cũng chẳng thấy gì là lạ lẫm cho lắm. Những lúc người đời buồn rầu đều đến bên tôi để lộ vẻ mặt và ánh mắt hiền từ ngắm nhìn tôi mà nghĩ thầm rằng: Cá văng tuy sống trong chậu cảnh nhưng không lo buồn, tiêu dao tự tại, chẳng sợ đói rách, một làn nước trong, một bộ áo đẹp lộng

lấy, ngâm đã không nát mà lại còn rục rở thêm, hòn biếc bao người sống nơi đất rộng, chốn nhà cao cửa lớn nhưng tâm sâu ý khổ. Hãy nhìn bộ áo trần tục hoa lệ, trải qua những lần giặt nước liền biến chất đổi màu chẳng còn đẹp để bóng bẩy như xưa. Tôi thích bộ đồ vàng thiên nhiên suốt đời mang trên mình, tôi không muốn chỉ mình tôi rục rở sáng sủa cho nên khuyến khích người khác cũng yêu thích một bộ đồ mà dùng được suốt đời, bền bỉ vô cùng, chỉ dùng nước giặt là lại sạch sẽ đẹp đẽ như mới. Áo trần tục phải dùng đủ thứ nào như sã bông, bột giặt v..v..... để giặt sạch mỗi ngày nhưng còn cái thân ô ւế thì lại chẳng hề nghĩ tới. Người đời tranh danh đoạt lợi, ân oán trời buộc do đó khiến người chán ghét nhau. Tôi biết yên phận, chỉ một chén nước lã, một làn gió nhẹ cũng tự cảm thấy đầy đủ. Nếu tôi đập bẻ chậu cảnh chẳng hóa ra là tôi tự sát sao? Bởi tôi sống trong nước, người sống trên đất liền, còn như cuộc sống xa rời đạo lớn liền bị lâm vào cảnh tối tăm chết chóc. Mong người đời ra sức phát huy ưu điểm của mình, giống như tôi đã giúp được nhiều người vui sướng hân hoan khi ngắm nhìn tôi bơi lội.

Cá vàng nói xong liền nhảy lên trên mặt nước, kính cần cúi đầu cáo lui. Nghe những lời thuyết pháp kỳ lạ và quý báu của hai vị xong, mỗi hay rằng vạn vật đều có tính linh mẫn tuệ, chẳng thua kém loài người, quả là một bài thuyết pháp vô cùng thú vị.

Tế Phạt: Chớ có khinh thường cá vàng, ta nghĩ rằng nếu đem so sánh hẳn là người đời thua xa, sau khi nghe thuyết pháp xong mà không tỉnh ngộ há chẳng lạ lùng lắm sao?

Lão Mẫu: Vạn vật linh thiêng được ân khí trời đất ân ban bảo bọc do đó đều có năng lực siêu phàm, trong tam tài (đất trời người) chỉ có người là quý, tu đạo rất dễ, xin chớ bỏ qua. Chúng sinh nếu muốn được linh quang Tây Hoa ân ban, hãy chăm chỉ tụng niệm bài linh chú dưới đây:

Thất khí chi thiên
Tố hoăng kim đường
Bạch Đế đường quyền
An trấn tây phương
Hoa Âm Linh Sơn
Hiệu viết thần vương
Bạch vũ phi quần
Kiến kỳ ngự long
Thượng du huyền thanh
Xuất nhập hoa cung
Tổng lãnh tiên tịch
Liệt giản chủ phương
Cát nhật giai thần
Vạn thánh yển giáng
Bồi hồi cứu hã
Lưu tán huy quang
Kim tinh hoán hoán
Bạch thạch dưỡng dưỡng
Khai tiên quan linh
Thần phu tú khu
Nguyện đạo nguyện tiên
Nguyện sinh nguyện trưởng
Thường nguyện ký hội
Mĩ bát cát xương
Nhục thu thông chân
Cải ngã hình dung
Biến hóa tự ngã
Dũ khí đồng tướng
Thân phi cốt khinh
Thượng thăng tử phòng.

Bảy khí của trời
Điện ngọc Tố Hoăng
Bạch Đế đang quyền
Phương tây trấn yên
Hoa Âm Linh Sơn
Hiệu là thần vương
Lông trắng quần bay
Phất cờ cuối rồng
Đạo cõi Huyền Thanh
Ra vào cung hoa
Nắm hết số Tiên
Bây thẻ các phương
Ngày lành giờ tốt
Muôn thánh giáng tiệc
Bồi hồi chín mây
Hào quang tỏa khắp
Mắt vàng ngời sáng
Đá trắng vĩ đại
Rỡ tiên thấu linh
Thân mở bốn miền
Cầu đạo cầu Tiên
Cầu sống được lâu
Cội nguồn đã gặp
Theo chẳng tốt lành
Lại thâu lễ tổ
Đổi hình dung mình
Biến hóa cái ta
Cùng khí đảo lộn
Thân bay xương nhẹ
Lên thẳng gác tía.

Tế Phạt: Thời giờ đã trễ, ngày khác sẽ lại
tôi cung kính lắng nghe Lão Mẫu dạy, giờ đây xin
cáo từ.

Dương Sinh: Cảm tạ Lão Mẫu từ bi đã chỉ rõ
bến mé, bãi từ đức hiển mẫu. Thừa con đã sửa soạn
xong, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phạt: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh
xướng dài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI

ĐẠO CUNG TÂY HOA LẶN THỨ BA LẮNG NGHE ĐẠO TRÌ KIM MẪU THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 3 tháng 3 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Trang Tử nhân lai mộng điệp phi
Thanh đằm dạ hỏa tăng châu qui
Thế tình nhường nhường tùy phong khứ
Miễn giáo vô thường bách sự phi.*

Dịch

Giác bướm Trang Sinh đẹp mộng lông
Thuyền về lửa huệ ngợp hồ trong
Tình đời rối loạn cuồng phong thổi
Khỏi dậy vô thường vạn sự không.

Tế Phật: Thế giới thiên đàng cực lạc chẳng ở đâu xa, nếu như quét dọn cho sạch sẽ được nơi mình đang ở, cũng tẩy trừ được tâm ô uế, thì không những cỏ dại chẳng mọc bừa trên mảnh đất trần gian mà lại còn có thể hóa đất thành ngọc văng sáng choang, đất thanh tịnh tức là đất hoan lạc, thiên đàng ở ngay trước mặt chúng sinh, muốn bước tới chẳng khó khăn gì, con người không có đôi cánh làm sao bay bổng? Nên thứ nhất là phải luyện cho tinh thần thanh thoát nhẹ nhàng, thứ nhì là phải tu để nghiệp ác hoàn thiện, thì tuy không có cánh song vẫn có thể như khinh khí cầu đầy áp khí thanh nhẹ bay lên. Còn ngược lại tâm hồn nặng trĩu, tội lỗi đầy mình, dầu có đôi cánh dài rộng, nhưng lại phiền não cũng chủ nợ níu kéo cũng chẳng thể lên thiên đàng được. Bữa nay đã tới giờ đạo thăm cõi

trời để viết sách, thầy sẽ hướng dẫn trờ ngoan Dương Sinh của thầy đạo thăm cung Dao Trì thêm lần nữa, chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.....

Tế Phạt: Đã tới cung Dao Trì, Dương Sinh xuống đài sen, chuẩn bị vào lạy chào ra mắt đức Lão Mẫu.

Dương Sinh: Tới cung Dao Trì có thêm cảm giác thân thuộc, Lão Mẫu thương xót con đỡ, ân đức thực sâu dày. Theo ân sư đạo thăm ba cõi, dò hỏi chân đạo ớn ịch quá nhiều..... Kính xin Lão Mẫu ân ban linh quang.

Lão Mẫu: Lành thay, Dương Sinh bữa nay lại tới thăm chốn mẫu ở, thật quả vui mừng. Tôi niệm nguyên linh lòng hằng lo lắng mong sao sách Thiên Đàng Du Ký viết xong để thúc tỉnh bến mê, cứu độ chúng sinh, lòng hẳn được an uỷ một vài phần. Để chúng sinh thấy rõ cảnh lạ Dao Trì, Dương Sinh hãy theo tôi đi thăm các chốn.

Dương Sinh: Vườn cây phía trước kết trái xum xuê, trái lại giống như trái đào chín đỏ cũng khắp hương vị thơm ngát, khiến thêm chảy nước miếng. Đào này so với đào dương gian lớn hơn nhiều, chắc là người đời kêu đào này là đào tiên đây? Dưới gốc đào có nhiều tiên đồng, tiên nữ vui đùa, lại có các đạo trưởng, vị thì ngồi trên phiến đá đánh cờ suốt ngày, có vị đang hái đào tiên ăn, họ sống không buồn rầu lo lắng, ai thấy cũng phải mê, chẳng rõ phải tu tới mức như thế nào mới được hưởng cuộc sống sung sướng này?

Lão Mẫu: Đó là vườn lạc thú đào tiên trong tam giới, chỉ có linh khí Dao Trì mới hun đúc nổi đào tiên, khắp vườn đào tiên chín đỏ là có ý chờ những ai ở thế gian tu hành đạt đạo lên hái mà ăn.

Dương Sinh: Khu vườn hình như có người canh gác, chẳng rõ có được phép vào tự do không?

Lão Mẫu: Phía ngoài vườn có tiên canh giữ, nếu như kẻ tu đạo mà công quả chưa tròn đầy không được phép vào trong dự yến đào tiên. Tiên đồng tiên nữ và các đạo sĩ ở trong vườn này đều là quý khách của Đạo Trì, đồng thời cũng là chủ nhân, bữa nay tu thành chính quả do đó mới được tới đây sống tiêu dao tự tại cũng ăn trái đào.

Dương Sinh: Sau khi tu thành chính quả phải tới cung Đạo Trì nhận đào tiên do Lão Mẫu ban để được trường sinh bất lão là tại sao?

Lão Mẫu: Đào Tiên giống hình trái tim do đó có thể nói là đào tiên trồng tại tim người. Chúng sinh nếu như chịu khó tu đạo, một sớm công đức viên mãn, thoát xác bay lên Đạo Trì dự tiệc đào tiên cũng nhận lãnh quả vị ngự tòa sen, bởi vậy việc tới Đạo Trì ăn đào tiên tượng trưng cho sự chúng quả thành đạo, vĩnh viễn thoát luân hồi, mãi mãi được hưởng tước lộc của trời ân ban. Do đó người đời phải chăm lo vun bồi thiện tâm, không được để tâm sinh ác niệm, độc niệm, nếu như trái lệnh cây đào tiên khô héo chết đi, sẽ không được hưởng đạo quả, hiện nay kẻ tu đạo rất nhiều, đào tiên Đạo Trì kết trái sai vô kể, đang chờ chúng sinh lên hái, mong rằng chúng sinh sẽ không để mất cơ hội tốt. Chúng ta hãy vào trong vườn phỏng vấn các đạo sĩ đang ngồi đánh cờ.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Các tiên canh vườn thấy Lão Mẫu tới lập tức lui bước nhường lối cho chúng tôi vào..... Xin Kim Tiên cho biết về quá trình tu thành chính quả của ngài? Sau khi lên tới Đạo Trì cảm tưởng của Kim Tiên ra sao?

Kim Tiên: Dương Sinh từ dương gian lên hỏi về kinh nghiệm tu đạo, mời ngồi, đợi chúng tôi chơi xong ván cờ này sẽ đàm đạo với Dương Sinh được chẳng?

Dường Sinh: Đánh cờ đứng ngoài mạch hần là sáng nước hơn người trong cuộc, đảo ngược lại thế cờ chẳng khó khăn.

Kim Tiên: A ha, Đường Sinh nói rất chí lý, nhà Phật dùng hạt bồ đề kết thành xâu chuỗi, mỗi hạt là một tiếng niệm Phật, còn đạo gia lại lấy gỗ làm bàn cờ và quân cờ, vạch đường đi nước bước xuất quỷ nhập thần và dạy phải: "Đánh cờ không bàn bạc mới là chân quân tử, đã ra quân mã không lui mới là đại trượng phu". Quả là lời kinh tuyệt diệu, chỉ điềm nhiên không nói năng mã chiến thắng tinh thần quả là anh dũng. Bởi vậy cho nên mới vì sự đánh cờ cũng giống như lần trăng hạt niệm Phật, quả là vô thanh thắng hữu thanh, cờ cao tuyệt vời vậy. Tính cờ siêu diệu công phu được tới mức này nếu không phải là nhân sĩ chẳng thể làm nổi. Ha ha tính cờ kiên nhẫn như ngồi lần trăng hạt, quả là cao thủ.

Dường Sinh: Thưa không dám, lời Kim Tiên dạy siêu diệu quý báu như vàng. Xin Kim Tiên cho biết thêm về quá trình tu luyện và phải làm cách nào để đạt được đạo quả tròn đầy?

Kim Tiên: Tu đạo là sự nghiệp của cả cuộc đời, chẳng thể một sớm lo xong, như đánh không tiến tức là lùi vậy, lại thêm quân mai phục khắp nơi nguy cơ khắp chốn, không quân thất bại mới thắng nổi bàn cờ, thoát khỏi đời sống phàm trần ràng buộc. Tôi lúc sống ở trần gian trọn niềm kính thờ Thái Thượng Đạo Tổ, Lã Tổ Sư, Quan Âm Đại Sĩ cũng chú Tiên Phật khác, chăm lo học đạo tìm hiểu chân lý, học tất cả những gì có ích cho chúng sinh, cho tiền tạng thuốc kẻ nghèo, sửa đường xây cầu ấn tống kinh sách, giảng kinh thuyết pháp, đều dốc lực làm tất cả. Cuối cùng công quả viên mãn, sau khi qui tiên, nguyên linh được tới cung Dao Trì sống tiêu dao, tắm nước ao ngọc, ấn đảo tiên luân luôn tự tại, lấy mãi không hết, dùng hoai vẫn còn, cơ thể nói là sung sướng vô cùng. Mong người đời hồi tâm tỉnh giác hơn mê sớm tu đạo lớn, để

ngày sau có thể tới đây cũng nhau nói chuyện đạo, bàn luận lẽ huyền vi.

Dương Sinh: Xin hỏi tiên nương, tiên nương tu cách sao mà đạt được chánh quả?

Tiên Cô: Tôi thuở bé học nghề may, sau khi thành tài tự mình mở tiệm hành nghề. Sau nhờ bạn giới thiệu, tôi tới bái sư học đạo, tỉnh khẩu ăn chay, một mặt làm việc kiếm sống, một mặt tu thân ngộ đạo, nửa thánh nửa phàm, gặp khách hàng là tôi khuyên họ tu đạo, gặp kẻ nghèo khó là tôi giúp đỡ. Tôi năm hai mươi lăm tuổi tôi lập gia đình, chồng tôi vốn cũng là một cử sĩ tu tại gia, nên hai vợ chồng cũng tu, có lỗi lầm chi cũng tha thứ cho nhau, chúng tôi đều tự biết là thiên ân thánh đức dun rui mới gặp được người bạn tri kỷ đồng tu, quả là quá may mắn. Chúng tôi sinh được hai trai một gái, đều ngoan ngoãn chăm chỉ học hành, giữ gìn đạo đức, vun bồi phẩm hạnh. Suốt đời làm việc thiện không mỏi, độ được rất nhiều người, tới năm sáu mươi hai tuổi không bệnh mã mất, nguyên linh bay thẳng lên cõi Dao Trì Vô Cực, được Lão Mẫu phong làm Tinh Nguyệt Tiên Cô tiêu dao vô tận. Còn chồng tôi qui tiên từ một năm trước, hiện đang tu luyện tại cung Đông Hoa cũng đạt được quả vị rất cao. Hy vọng người đời tu đạo không chỉ tu đức hạnh bên trong của mình, mà việc công quả bên ngoài cũng quan trọng lắm vậy, nếu như gặp người hoạn nạn khốn khổ phải dốc tâm cứu giúp, lòng từ bi đó công đức rất lớn, nếu như thiếu đức khó thành được đạo. Trong khi tu đạo không được công cao kiêu ngạo, tự cho là mình đầy đủ, phải biết nghe lời dạy của người trước cũng bạn đạo, nếu như gặp các tu sĩ của các tôn giáo khác cũng phải đem lòng tôn kính y như các bạn đạo của tôn giáo đó vậy, không được bái xích, coi khinh, phỉ báng, đó là công phu bồi dưỡng nội đức vậy. Có người một mặt tu đạo, cứu độ chúng sinh, nhưng mặt khác lại coi khinh các tu sĩ của tôn giáo khác, tâm phân biệt này nọ, ghen ghét oán hờn đủ thứ, đối với nội tâm tổn hại rất lớn. Kẻ tu đạo thời thường mắc

phải điếm nầy khiến cho đạo quả khó tròn đầy, vì còn sống ở giữa cõi trần, mất thịt chẳng sáng thành tạo nghiệp mà chẳng hay. Mong rằng sau khi nghe lời tôi nói, mau mau sửa đổi sai lầm, sự nghiệp tu đạo mới không bị khuyết điếm, nên ghi nhớ kỹ.

Dương Sinh: Sau khi nghe các vị đó thuyết pháp xong, thấy rằng việc tu đạo chẳng dễ dàng, quá trình tu đạo của các vị đó đều trải qua biết bao trở ngại cũng gặp rất nhiều sự đả kích mới có thể thành công. Và lại trong cuộc sống thường nhật từ việc nhỏ cho chí việc lớn phải hành xử cho tới mức tận thiện tận mỹ, đối với các tôn giáo khác không nuôi dưỡng sự bất bình cùng bài xích lẫn nhau. Tại cõi thiêng liêng tôi thấy Tiên Phật các giới rất dung hòa nên tôi tin tưởng rằng chỉ những ai có tâm bao dung cũng vứt bỏ được tư kiến mới có thể thăng hoa lên cõi trời sống tiêu dao, còn không lửa thiêng liêng nơi cõi trời sẽ bốc cháy dữ dội vì dầu là cõi Tiên cõi Phật cũng chẳng chôn náo hòaan toan yên tĩnh. Theo như tôi được thấy phạm những thánh linh có thể qua lại cõi linh thiêng họ đều có ý thức về tôn giáo, cho nên dầu gặp cảnh ngộ nào họ đều đạt được trình độ tự biết mình và vạn vật cùng chung một thể, đều lo vượt thoát ra ngoài không chịu để cho ngoại vật ràng buộc mới có thể tồn tại nơi nơi cảnh giới vô cực. Nếu không vậy thì linh thể của họ khi tới cảnh giới vô ngã mà còn giữ thói quen chấp ngã trước đây sẽ bị chối từ ngay, chẳng thể tiến vào cõi chân không vô cực thanh tịnh nơi.

Lão Mẫu: Dương Sinh nói rất đúng, chúng sinh nơi cõi phạm trần đều là con đỏ, các tôn giáo nếu như đả kích lẫn nhau tức là tự mình chôn vùi mình chẳng thể cứu vãn nổi. Nơi giáo lý hoặc giáo nghĩa của các tôn giáo tuy có sự bất đồng, song mục đích cuối cùng tất cả đều chung một gốc. Ước mong chúng sinh hãy cố giữ tự tâm, tự vấn, tự tu, tự thành. Lẽ trời vô cực nghinh tiếp đạo cao vô cực, kẻ tu đạo phải đạt tới cảnh giới vô thanh, vô sắc, vô

tường còn nếu như không quét sạch nỗi tam tâm, tứ tướng hẳn là khó chứng được địa vị tối cao là đài sen cứu phẩm. Như bữa nay Dương Sinh đã thấy họ đều đáng yêu dễ mến, tất cả những gì thuộc về dục giới, sắc giới, vô sắc giới ở nơi họ đều đã được trừ khử sạch trơn, do đó họ có thể đạt được quả vị siêu thoát khỏi những ràng buộc nơi cõi hồng trần, người đời giác ngộ, tu luyện bao nhiêu thì đắc bấy nhiêu. Do đó mong người đời nhận chân ra lẽ thực mà quay về được đồng ngay, đồng tâm chung sức cứu độ nhân loại đang bị dây dọa trong thời kỳ mạt pháp này, để tạo hạnh phúc cho mọi người quay về con đường sáng đạo đức lấy sự tốt lành hòa thuận làm mục đích, tu thân dưỡng tính để được gần cõi Dao Trì Vô Cực chung hưởng đạo trời.

Tế Phật: Cảm tạ những lời chỉ giáo nhân từ của Lão Mẫu, những điều răn đi dặn lại chúng sinh tin rằng chúng sinh sẽ thực hiện được những điều Lão Mẫu hằng mong muốn, chúng sinh sẽ tẩy trừ được thói quen xấu xa cũng tính tình hèn kém, theo thiện bỏ ác, từ nay về sau sẽ dứt bỏ được căn bệnh tự huỷ hoại mình, không còn tham, sân, si cũng dâm dục, cờ bạc, dối trá, mau quay trở lại con đường thiện để cũng leo thang trời và tránh khỏi dọa lạc địa ngục, vì khi đã rớt xuống đó mới kêu cứu vô phương thoát khỏi. Bữa nay thời giờ eo hẹp xin cáo từ Lão Mẫu, thánh cảnh Tây Hoa đạo thăm tới đây kể như là đã hoàn tất được một phần, Dương Sinh hãy lay tạ ơn Mẫu để còn chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ đáng từ Mẫu đã mở lòng từ bi ân ban linh quang điện lãnh, khai mở trí huệ cho con, con xin hứa sẽ vâng lời hành đạo cứu người, hoàn thành đại nguyện để báo đền ơn Mẫu. Xin bái từ Lão Mẫu.

Lão Mẫu: Vì độ chúng sinh mà Tế Phật cũng Dương Sinh phải chịu biết bao đắng cay khô cực bốn ba khắp ba cõi, sau khi sách Địa Ngục Du Ký viết xong phổ độ khắp hoàn cầu, lập được công đầu trong

việc giúp chúng sinh mờ tai sáng mắt, lòng tôi cảm thấy vô cùng an ủi. Bữa nay Dương Sinh lại đạo thăm cõi trời, hỏi đạo tìm chân lý để viết sách Thiên Đàng Du Ký giới thiệu phong cảnh tươi sáng thiên đàng để quảng độ chúng sinh lòng tôi vô cùng sung sướng, đặc biệt ban một bài thơ cùng một trái đào tiên để tri'huệ mãi mãi khai mở.

Thơ

*Thanh loan giáng thế độ nguyên linh
Thánh bút huy thư đạo đức kinh
Địa ngục thiên đàng vô nhị lộ
Tâm phân thiện ác ảnh tuý hình
Thiên thu điền sử kim đo tại
Vạn cổ ký du hãn mặc hình
Khổ hải hồng ba tông thủ túc
Bàn đào thực bãi hưởng hà linh.*

Dịch

Pháp mâu giáng thế độ nguyên linh
Thánh bút biên thành đạo đức kinh
Địa ngục thiên đàng chung một cửa
Tâm chia thiện ác bóng theo hình
Ngân xưa kinh báu còn lưu ý
Muốn thưở sách hay mãi nức tình
Biên khổ sóng to từ đây dứt
Đào tiên ăn được sẽ trưởng sinh.

Dương Sinh: Lạy tạ Lão Mẫu đã ân ban thơ trời đào tiên, đệ tử sẽ mang về thưởng thức hưởng vị đạo. Xin từ biệt Lão Mẫu. Thừa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phạt: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống dài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯƠI MỐT

ĐẠO CUNG BẮC HOA LẮNG NGHE BẮC HOA ĐỂ QUÂN THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 23 tháng 3 năm Canh Thân (1980)

Thơ

Thanh sơn bán nguyệt thủy sãn lưu
Đạo khách tâm đãm phiếm biên châu
Trúc ảnh thanh lương trừ thử nhiệt
Thần vô quả nại lạc du du.

Dịch

Nước trên núi biếc mảnh trăng treo
Khách đạo hồ tâm gác mái chèo
Bóng trúc quạt nồng thêm nóng bức
Thần không ràng buộc sướng làm sao.

Tế Phật: Tu đạo như đi thuyền, phải dùng trí tuệ cũng ánh mắt cao sáng phân biệt phương hướng, còn không biết khổ bao la chỉ một chút không cẩn thận thuyền bị đắm chìm, đáng lý dùng thuyền để độ người mà thành ra sát hại sinh mệnh. Do đó kẻ tu đạo phải dựa vào trí tuệ để ngộ đạo, đạo ở ngay tâm há phải vào chốn núi sâu tìm kiếm sao? Treo cây tìm cá cuối cùng chẳng được (*duyên mợc cầu ngư chung bất khả đắc*) mọi người đều cho mình là phải, kẻ khác là trái, cuối cùng biết tin ai là đúng? Lão tăng cho hay là tự tin ở "mình" sẽ được cứu độ, "mình" ở đây chính là "chân ngã" tức cái tôi chân chất, kẻ không tin nơi vị chủ tể của chính mình là cái ta chân thật ở trong ta thì kẻ đó làm sao có thể tu hành đắc đạo nổi. Bữa nay giờ viết sách đã tới thầy sẽ hướng dẫn Dương Sinh đạo thăm cõi thánh.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phât: Bữa nay thầy trò mình sẽ dạo thăm cung Bắc Hoa, ra mắt đức Bắc Hoa Đế Quân xin ngài thuyết pháp để sách Thiên Đàng Du Ký có thêm nhiều ánh sáng.

Dương Sinh: Dạo thăm cõi trời Ngũ Lão đã mất nhiều thời giờ, bữa nay lại tới cung Bắc Hoa, phong cảnh mới hiện ra, phóng tầm mắt nhìn cảm thấy tối tăm lạnh lẽo, không khí âm thấp là tại sao?

Tế Phât: Bắc Hoa là tinh hoa khí nước kết thành do đó mới có cảm giác như vậy, muốn rõ hơn phải thỉnh ý đức Đế Quân chỉ giáo.

Dương Sinh: Thưa phải. Theo thầy xuống đài sen, cãng đi tới cảm giác cãng thoải mái..... Phía trước cung điện nguy nga, trông giống như thủy tinh cung trong suốt sáng choang, đứng bên ngoài nhìn rõ hết phía trong, ánh sáng ngời tỏa như đèn xe chiếu trong mưa chói lòa. Tới trước điện thấy phía trên đề năm chữ Bắc Hoa Thủy Tinh Cung, hào quang loá cả mắt khiến người ta phải thần phục. Trong điện có một vị tuổi tác khá cao, vẻ mặt trang nghiêm hiền hòa mỉm cười.

Tế Phât: Mau hướng tới Bắc Hoa Quân hành lễ.

Dương Sinh: Đệ tử là Dương Sinh bữa nay phụng chỉ theo thầy tới cung Bắc Hoa lạy mừng ra mắt đức Đế Quân. cung kính mong ngài khai mở lý đạo nhiều cho.

Bắc Hoa Đế Quân: Bắc Hoa là nơi phong cảnh huy hoàng tráng lệ, bắc phương Nhâm Quý thuộc thủy do đó mà Dương Sinh cảm thấy lạnh lạnh, mặc dù tiết trời về mùa hạ song ở đây cũng như ở trong nhà có máy lạnh, uống nước lạnh vẫn không cảm thấy lạnh cóng. Bắc Hoa như nhà mùa hạ gắn máy lạnh, quả là nơi thánh địa để nghỉ hè. Một người có đầy

dủ sức đạo vào nơi cảnh giới này sẽ cảm thấy thú thái mát mẻ, ngược lại thân thể yếu đuối sẽ sinh nhiều bệnh, người âm khí dư thừa tới Bắc Hoa sẽ đông cứng mà chết. Bởi vậy người đời phải lấy tâm ôn hòa đối xử với nhau thì ngay sau tới Thủy Tinh Cung tại cõi trời Ngũ Lão mới được sống cảnh trong lành sáng khoái. Còn nếu như kẻ nào mà giữ tâm lãnh đạm vô tình hay hiểm độc, thân mình sẽ đầy khí âm khi gặp sự giá lạnh ở nơi đây ắt biến thành "Băng đóng cao ba thước sẽ lạnh giá hoài" (*Băng đóng tam xích, phi nhất nhất chi hân*) của âm phủ sẽ tự nhiên mở rộng ghình đón kẻ đó vào.

Dương Sinh: Đức Đế Quân nói rất có lý, người đời phải giữ lòng nhiệt thành với đạo xưa mới có thể quân bình và thích nghi nổi với cái nóng và cái lạnh, nếu như lãnh đạm vô tình với đạo ắt là tự đoạn tuyệt với hoài bão của trời đất. Kính thưa đức Đế Quân, đệ tử muốn biết rõ về lai lịch của ngài và làm cách nào để có thể học được những đức tính của ngài?

Đế Quân: Tôi là Thủy Lão trong Ngũ Lão, còn gọi là Thủy Tinh Tử. Nước là nguyên tố căn cho sự sinh trưởng của muôn loài, động vật, thực vật, chim chóc đều cần sự bổ sung của tôi, tôm cá cũng các loại thủy tộc cũng được tôi cứu mạng. Trong cơ thể con người nước lại chiếm tới bảy chục phần trăm, khi nào cơ thể con người bị khô nước, mất hết nước hẳn là không còn sống nổi. Tinh huyết cũng như nước đều là suối nguồn của sự sống, con người phải cố giữ lấy để khỏi mất tinh nghèo huyết còn nếu không tinh thần sẽ hôn mê, thân xác sẽ bỏ phờ ngã gục, không những làm người đã khó mà làm Tiên làm Phật lại càng khó hơn. Nếu như chịu khó dầy công tu luyện được thủy đức, thì sẽ sử dụng được trong nhiều lãnh vực, giờ tôi xin liệt kê một sơ diêm để chúng sinh tham khảo:

1. Nước như tấm kính có thể dùng rất tự nhiên, mặt hồ trong lặng không có một gợn sóng, soi tỏ được bộ mặt thực mới mẻ của mình như vừa được tẩy rửa,

sông núi đất đai, hoa cỏ cây cối đều hiện hình rõ hết trong nước, do đó mà người đời thường dùng hồ tĩnh tâm để biến cái biến khổ.

2. Tính của nước thuộc nhu, nhu có thể thắng cường. Khi gặp nạn hồng thủy núi lớn, cây to, ruộng đất, nhà cửa bị cuốn phăng đi mất, đủ biết sức mạnh của nước mềm lớn biết chừng nào. Đá lớn bị nước xoi mòn sẽ biến thành cát, nhỏ hơn cả đá đem nghiền bằng máy. Người sống với người cũng nên có thái độ nhu hòa bao dung để mà đối xử với nhau hầu tránh đụng chạm, khỏi bị tổn thương.

3. Hằng ngày mỗi người phải dùng nước rửa mặt, súc miệng, đánh răng, nấu cơm, luộc rau, tắm gội, rửa đồ, giặt đồ, lau sân nhà, xối cầu. Lại còn năm hồ bốn biển tầu bè qua lại giao thông trên thế giới, tôi thấy rằng nước chảy tới khắp mọi nơi mọi chốn, tính rất khiêm nhường, bản tính rất quang minh trong sáng, suốt trong tới đây nuôi sống muôn loài. Mong người đời học lấy tinh thần phục vụ hy sinh cao độ này, cũng tu thành một vị Kim Tiên trên nước.

Dương Sinh: Thủy Lão cố gắng hiến cho nhân loại hiện nay rất nhiều công dụng, không có nước không có sự sống, cho nên nói "nước sống", kính xin Đế Quân thuyết minh thêm về hiện tượng sinh hóa của ngài để cho người đời được rõ thêm về sự ảo diệu của nước.

Đế Quân: Hay lắm.

Bắc phương Nhâm Quý thuộc thủy, với ngũ thường là trịnh, ngũ sắc là đen, bốn mùa trên trái đất là đông, Hắc Đế (vua đen) giáng phàm là Thanh Thang, nhân luân ngũ thường thuộc trí, trong cơ thể con người chủ về thận và xương, ngũ giới là rượu.

1. **Nước:** (thận, xương): nước là nhu yếu phẩm cần phải có để duy trì sự sống, con người không thể một ngày không cần tới nước, ngày xưa nước giếng,

nước sông, ngày nay nước máy, nước hiện diện ở khắp mọi nhà, nếu như ba ngày nước không tới hẳn là con người phải chết sớm? Không có nước nhà nông không thể trồng cấy, cá tôm chết sạch, thuyền bè mắc cạn. Con người phải học tinh thần giúp đỡ của nước, chỉ tiếc rằng nhân loại đời nay lại sẵn có thành kiến về tính vô định, nổi trời phóng đảng không biết chồn về, lòng người như sóng rạch dưới bóng mặt trời, đắm chìm quá sâu, biển khổ mênh mông, quay đầu là thấy bờ. Tuy nước cống hiến cho nhân loại như vậy nhưng người lại không thương nước, "tinh" là nguồn sống của cơ thể con người, tuy tinh ngưng kết thành xương, tạng thận chứa tinh, người đời nay dâm dục quá độ, thận thủy tiêu hao quá độ, nước khô, gân cốt lỏng lẻo, vai lưng đau nhức. Bởi vậy phải hết sức tiết kiệm nước, tạng thận có trữ được nhiều tinh khí thì tinh thần mới mạnh mẽ, tuổi thọ mới được lâu dài. Kế tu đạo thủy hỏa phải giao hòa tương thân tương ái mới đắc đạo nội, bởi vậy cần phải nuôi dưỡng tính, tiết kiệm tinh để mã tu đạo.

2. **Trinh:** Nước trong trắng, tính mềm mại như con gái nên được gọi là trinh khiết. Kẻ tâm đen tối, hành vi ô uế sâu dày, tính lẳng mạn, tham ô, dâm dật không chịu giữ gìn trinh tiết đã tạo thành đồng chất độc chảy mạnh trong người, khi đó nước trong là thuốc tốt rửa sạch ô uế. Muốn khử trước lưu thanh phải dùng nước trong tẩy sạch những dấu vết độc ác như bản của nhân loại, khôi phục bản tính nguồn cội trong trắng mới có thể đạt tới sự tinh anh của Bắc Hoa.

3. **Đông (đen):** Mùa đông lạnh lẽo, phải lo mặc thêm áo để chống lạnh. Bốn mùa tuần hoàn, mùa thu thâu mình, mùa đông ẩn náu, người đời bây giờ ở nhà cao cửa rộng, công sắt lớp trong lớp ngoài giống như giun dế, chẳng một ai hỏi han tới, tình người lạnh nhạt, sống ru rú một mình. Thế đạo suy vi, xã hội hoàn toàn đen tối, phải lo sống hải hoã, quên bớt cái ta để cho tâm bùng sáng hầu phá tan màn tối ám, không để cho giớ lạnh mặc tình luã

thời. Những ai bị vấy hãm trong phong kín phải phá tan bóng tối vấy hãm, phục hồi ánh sáng.

4. **Trí** (tu): Bắc phương thuộc thủy, ngũ thường chủ trí, trí tuệ như nước nên có tiếng gọi "trí hải" "trí thủy", phải lo cho trí tuệ trong sáng, cá tính như nước biến hóa linh động vô cùng. Song phải kiêng dùng rượu nếu không cây khô người tối, trí não hôn mê, luôn luôn sống cảnh đời phong bại tục, cho nên có câu nói "say rượu làm hại nước" (*Tuý tửu ngộ giang sơn*), mong người đời hiểu rõ điều đó.

Tế Phật: Ha ha, hoa rụng có ý, nước chảy vô tình, một tác ánh sáng một tác vãng, nước chảy một đi không trở lại, chính là để răn người đời phải cố giữ đạo chớ để mất, thuyền bởi ngược dòng là cốt để thử thách ý chí của người tu đạo, đã nguyện với người đời là cuối thuyền từ tối đất Phật há lại cam chịu đắm chìm trong bể khổ hay sao?

Dương Sinh: Đức Đế Quân thuyết pháp rất hợp với thế đạo ngày nay, lời lời thấu đạt chân lý, thâm nhập tâm đệ tử, ước mong đức Đế Quân không quản nhọc nhằn ân ban thêm lời dạy ngọc vàng.

Đế Quân: Con người mỗi khi thủy yếu hỏa mạnh thì cơ thể sinh ra muôn thứ bệnh, nay ban một bài văn Bắc Hoa linh thiêng để chúng sinh đọc tụng ắt đạt được công năng diệu dụng của nước suối thiêng tuôn chảy. Bài linh chú như sau:

*Ngũ khí huyền thiên
Thượng thủy tinh lưu
Kết khí ngưng linh
Hiệu viết tiên lưu
An trấn bắc hằng
Hắc đế sở du
Ngao yến bắc đôn
Tham long giá phủ
Kim nhật ngã thỉnh
Vạn linh khai ở*

*Năm khí trời huyền
Thượng nguồn tinh chảy
Kết khí ngưng linh
Tên gọi lều tiên
Trấn an bắc mãi
Hắc đế chu du
Bắc yến riêng hưởng
Cuối rồng lượn bay
Bữa nay tôi mời
Vạn linh mưu sự*

Ngũ khí bồi hồi
Khánh vân tú phu
Tiên đồng chấp giản
Thái Huyền độ phũ
Ký ngã tiên tịch
Kim lục thượng thư
Hồi chân khúc giảng
Hỗn hợp anh hài
Nhị khí giao lạc
Đồng quán ngã khu
Huyền minh huề để
Thần tiên vi trừ
Vĩnh hưởng thiên địa
Vạn kiếp vô hư
Nguyên kỳ sở thỉnh.

Ngũ khí bồi hồi
Hội mây mở rộng
Tiên đồng nắm thế
Thái huyền phũ hiệu
Tên ghi sổ tiên
Sách vãng cõi trời
Về ngay giảng long
Hòa hợp trẻ thơ
Hai khí giao thoa
Suối rót thân mình
Huyền minh đất dẫn
Thần tiên hội hợp
Hưởng hoãi đất trời
Muôn kiếp chẳng hết
Ước mong lăm thay

Vì thời giờ có hạn, kỳ tới tôi lại hướng dẫn Đường Sinh đi đạo thăm tiếp các thánh cảnh kỳ diệu của Thủy Tinh Cung.

Tế Phât: Cảm tạ đức Đế Quân đã ân ban bài văn siêu diệu, giờ xin cáo từ để hướng dẫn Đường Thiện Sinh trở lại Thánh Hiền Đường.

Đường Sinh: Lòng nhân từ của đức Đế Quân ban bố khắp nơi, chúng sinh sẽ tin tưởng noi theo. Thưa con đã chuẩn bị xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phât: Đã tới Thánh Hiền Đường, Đường Sinh' xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI HAI

LẠI ĐẠO CUNG BẮC HOA LẮNG NGHE BẮC HOA ĐỂ QUÂN THUYẾT PHÁP

Phát Sóng Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 4 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Ha nhật kham dung bách xích băng
Tâm vô quý lậu phong vân thừa
Đồ đao phóng hạ thân thanh Phật
Mẫn địa từ liên ngọc lộ ngưng.*

Dịch

Trăm thước băng cao nắng dễ tan
Cưỡi mây để gió sướng muôn vân
Buông đao đồ tế thân thanh Phật
Khấp đất sen từ sướng ngọc lan.

Tế Phật: Ngầy hẽ dễ lăm tan núi băng trăm thước, tấm lòng nhân ái chứa chan cũng có thể cảm hóa được sự thù hằn ích kỷ của người đời. Khi trong lòng dứt sạch được những nỗi băn khoăn lo lắng thì có thể ngao du khắp chốn. Buông bỏ đao đồ tế chuyên đâm chém, giết chóc, lăm hại người, lo bđi dưỡng tâm địa từ bi không gian trá, khắp mặt đất nở đầy sen vắng, thì sướng ngọc long lanh trên cánh lá sẽ tẩy rửa sạch đao đồ tế nhuộm máu, khô phục lại được bộ mặt sáng suả khi trước. Bữa nay ta lại hướng dẫn Dương Sinh dạo thăm phong cảnh kỳ diệu Bắc Hoa, trở ngoạn mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thừa con đã suả soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phât: Đã tới cung Thủy Tinh Bắc Hoa, chúng ta mau tới lấy chèo ra mắt đức Bắc Hoa Đế Quân tức Thủy Tinh Tử, xin đức Thủy Lão hướng dẫn đi thăm phong cảnh tươi sáng Bắc Hoa để mở rộng tầm con mắt.

Dương Sinh: Hay lắm, khí tượng cung Bắc Hoa thật lạ lùng khác xa các nơi khác, tiết trời ở trần gian lúc này nóng nực, nhìn lại thân thể mình ở dương gian đầm mồ hôi, nhưng linh thể tới đây lại lạnh lẽo vô cùng..... Đã tới phía trước cung, thấy có rất nhiều những vị đạo cao đức rộng, các vị đó đi đi lại lại, coi vẻ rất nhân nhã thanh thoi, khiến ai nhìn thấy cũng có cảm tình..... Đệ tử Dương Sinh xin lấy chèo ra mắt đức Đế Quân, bữa nay đệ tử theo thấy tới đây mong được đức Đế Quân ân ban lời vàng ngọc.

Đế Quân: Lành thay, Dương Sinh bữa nay lại tới nhà lạnh, không rõ có điều chi muốn chỉ giáo?

Dương Sinh: Thưa không dám, đức Đế Quân dạy như vậy khiến đệ tử lo lắng rằng đệ tử không thụ giáo nổi những điều đức Đế Quân sẽ chỉ dạy, còn không thì đức Đế Quân cũng muốn thử trí đệ tử.

Đế Quân: Nhà lạnh chẳng có chi quý báu, chỉ có chén nước trà lạnh mời khách, mong Dương Sinh không khách sáo dừng tạm.

Tế Phât: Đức Đế Quân ân ban cho Dương Sinh trà Thủy Tinh Bắc Hoa là thứ trà quý như nước cam lộ của Quan Âm Đại Sĩ, có phúc lắm mới được thưởng thức loại trà kỳ diệu này, con chớ lăm khách hãy uống mau đi mới thấy được hương vị lạ lùng.

Dương Sinh: Uống xong chén trà mát Thủy Tinh, cảm giác ban đầu thấy lạnh khắp mình, giống hết như uống nước đá lạnh vậy, trong mát vô cùng.

Đế Quân: Trà này là tuyệt phẩm của Bắc Hoa có công dụng lọc máu để giải độc cũng trừ hỏa đề

tỉnh tình trở nên hòa nhã, những ai ở đường gian rãnh uống trà đều biết là trà trồng trên núi cao giá lạnh mới là thú trà cực quý, chỉ có loại trà ở trên đỉnh núi lạnh mới hấp thụ được linh khí của Thủy Tinh Bắc Hoa và giải độc trừ độc được mã thời. Nên bữa nay Đường Sinh tới nhà lạnh Bắc Hoa chỉ có chén trà lạnh này mời khách đây thôi, lễ khinh tình ý trọng, xin chớ có chê.

Đường Sinh: Cảm tạ đức Đế Quân đã ân ban trà quý. Người quân tử diêm đạm như nước, đệ tử cảm thấy vị trà quả là đậm đà ngọt ngào hơn bất cứ thú hường vị nào khác.

Đế Quân: Đường Sinh nói rất đúng, tặng một chén nước cho kẻ đang khát còn quý hơn cho vãng. Người đời đều tính toán từng li từng chút, không chịu giúp đỡ kẻ khác, thú khí chua lạnh ấy không được hoan nghênh vậy. Hy vọng người đời hãy chịu tốn một giọt mồ hôi để giúp đỡ kẻ khác, tin tưởng rằng sau cuộc đời đời, thân tâm mình sẽ được hưởng nhiều ơn phước. Kiã hãy trông nước trong sạch chảy người người đều ưa, còn nước nhờ bản sát hại còn trùng chẳng ai dám gần. Muốn là kẻ "chết cứng" hay là người "sống mềm"? phải chăng cái đó hoàn toàn tùy thuộc ở sự giữ kỷ tiền hay đem tiền bố thí cho người, vì bố thí không chỉ giúp đỡ kẻ khác mà còn giúp cho đồng tiền lưu thông, tránh khỏi trở thành tiền chết, sinh ra vi trùng có phủng hại tới sức khỏe của chính bản thân. Người đời có lên tới được từng trời Thủy Tinh Ngũ Lão mới thấy được tinh thần của cuộc sống ban phát hết tiền tài, bởi vì giữ tiền là nó lệ, là quý thích tiền, quý ti tiện, những kẻ đó chỉ có một con đường duy nhất để đi, đó là con đường "tư hữu" dưới địa ngục mã thời. Giờ đây tới xin hướng dẫn Đường Sinh đi tham quan thắng cảnh kỹ diệu Nam Hoa để mở trí cho người đời.

Đường Sinh: Lời dạy của đức Lão Thủy mỗi câu đều hàm chứa chân lý siêu diệu vô cùng.

Đế Quân: Hãy theo tôi.

Dương Sinh: Đi theo sau đức Đế Quân giống như đi dưới bóng cây râm, khí mát ngập tràn. Các đạo sĩ qua lại thấy chúng tôi đều chào hỏi có cảm tình..... Đi tới một nơi phía trước có một trái núi, đồng thác từ trên đỉnh đổ xuống giống như dải lụa buông lơi cực kỳ mỹ lệ, âm thanh nổi lên bốn phía như tấu nhạc trời, phong cảnh đẹp để kỳ diệu biết bao, chẳng rõ có ngụ hảo ý gì chăng?

Đế Quân: Đó là ấn chứng của những điều vừa mới trình bày, đồng suối đang tuôn chảy trong suốt tới đây, không mấy may vũng đục, nước chảy sóng gợn lấn tẩn muôn mầu muôn vẻ, lại còn phát ra âm thanh êm dịu như tiếng nhạc lời ca vô cùng tự do, tiêu dao và tự tại. Nhìn xuống thấy tôm cá bơi lội nhồn nhoe quả là nước đã nuôi sống không biết bao nhiêu sinh mệnh. Dòng nước chảy phần khích tinh thần tiến thủ, đấu tranh để nhắc nhở người đời không được lười biếng và bất động, hãy học lấy tinh thần tự cường không mỗi một của nước chảy, có như vậy gân cốt của mình mới không ngay đơ bại絮, "tiền thủy" tức nước tiền, nước quý như tiền, ta có đem ứng dụng nó một cách linh hoạt mới có nhiều tiền giúp đỡ chúng sinh, nếu như đem đồng suối ngọt nầy phân phát ra cho mọi người cũng hưởng thì hẳn là công đức sẽ vô lượng vô biên.

Dương Sinh: Nước ngụ biết bao ý nghĩa cao sâu, hàm chứa tấm lòng quảng đại vô biên, công đức của đức Lão Thủy hiện thời thực quá lớn lao thay.

Đế Quân: Dương Sinh hãy đi theo tôi.....

Dương Sinh: Thừa vâng. Qua một con đường nhỏ tới một vũng đất cần cỗi, cây cỏ ứa vâng khô héo, phía trước có một trái đồi trọc, hoàn toàn thiếu mầu xanh và sức sống, dưới chân đồi còn có một cái ao rộng, nhìn mầu nước coi có vẻ rất đục và tù hãm, không một thú sinh vật nào sống nổi là tại sao, và vì lẽ gì ở đây lại có tới hai loại phong cảnh quá khác biệt nhau như vậy?

Đế Quân: Trái đồi này gọi là đồi suối văng, còn cái ao ở dưới gọi là ao suối văng ăn thông thẳng với địa ngục, do đó mà địa ngục còn kêu là suối văng. Nước ở suối văng là nước chết nên không lưu thông và không có sức sống, vì vậy mà cây cối chung quanh khô héo mặt đất nứt nẻ cằn cỗi. Người ta nếu như chỉ coi tiền tài là của riêng, không chịu để lọt ra ngoài một đồng một cắc giúp đỡ kẻ nghèo ắt sẽ như nước chết sinh côn trùng. Hãy nhìn những đất trên các đồi trọc tại đường gian thấy đều chết chóc, cuối cùng hóa thành đất văng, nước dơ dáy đục ngầu chảy thành suối văng, nước đó ngấm vào thân người khiến xương trở thành xương khô, xương trắng cuối cũng giúp ích được gì? Người đời phải lo tu dưỡng chính khí, khí mạnh xung thiên giúp ích cho người, lưu danh muôn thuở. Còn không chú khí sẽ trần đầy thân xác tạo thành luồng khí độc, hành động bất cứ việc gì cũng đều để lại sự xấu xa ô uế mà thôi, sau khi chết đường nhiên suối văng sẽ hiện ra trước mắt. Còn nếu như tâm địa trong sạch, không mưu đồ đen tối, sau khi chết được tắm nước trong, thân xác trở thành thân pháp, uống trà cam lộ Thủy Tinh Bắc Hoa, khoảnh khắc cảm thấy thân tâm mát mẻ, tỉnh giấc mộng lớn phàm trần, khi thoát xác liền tới được thiên đàng cực lạc. Có muốn lựa chọn thứ nước đó không? Nếu muốn điều cần nhất là chớ đi sai đường nước chảy.

Dương Sinh: Nghe xong những lời đức Đế Quân vừa truyền dạy, lòng đệ tử vô cùng cảm động, thiên đàng địa ngục đều không hề có lối, nguyên cớ là tại phân biệt đó thôi.

Đế Quân: Giờ đây tôi lại hướng dẫn Dương Sinh dạo thăm cung Thủy Tinh, để thấy rõ quá trình tu đạo Bắc Hoa.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Đế Quân đã hết lòng chỉ giáo, đệ tử xin lắng nghe Đại Đạo Bắc Hoa.

Đế Quân: Hãy theo tôi tới phía trước cung Thủy Tinh để tiện hỏi đạo.

Dương Sinh: Đường thiên đàng vô cùng xa xôi song có thể thâu nạp được tất cả các giới đạo sĩ, chỉ cần lăm sao hợp được với khí hậu và hoàn cảnh là đều có thể tới đây cũng thể hiện chân lý đạo mầu..... Theo chân đức Đế Quân lại đi tới một cảnh giới mới, phía trước thấy hiện ra một tòa cung điện rộng lớn vô cùng, trong ngoài nhìn thấu suốt không vướng một hạt bụi, phía trên có đề sáu chữ: "Viện tu đạo Thủy Tinh Cung".

Đế Quân: Đây cũng là cung Thủy Tinh, phía trong có các bậc cao chân cũng lĩnh thủy cá tằm đang luyện đạo, Dương Sinh có thể vào trong phỏng vấn họ.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Phía trong linh khí vô cùng mạnh mẽ, đệ tử có cảm giác bị chế bai giống như có sức đẩy ngược linh thể trở lại.

Tế Phạt: Chớ có sợ hãi, bởi lẽ các đạo sĩ đang tập trung tinh thần để điều dưỡng linh khí Bắc Hoa, họ sẽ tạo được sức mạnh dời non lấp biển do đó mà con mới có cảm giác như vậy. Con có thể hỏi các vị đó về lý đạo.

Dương Sinh: Hay quá..... Dung nhan quý vị đó sáng rực hào quang, trên đỉnh đầu bạch quang tỏa sáng ngời, lạnh băng song vẫn cảm thấy có sức nóng.... Xin cho biết về pháp tu mà quý vị đang tập luyện, pháp này kêu là pháp gì, chúng sinh dưới gầm trời có học tập được không?

Đạo Trưởng: Dương Sinh từ dương gian lên đây phỏng vấn quả là kỳ duyên, phương pháp tu đạo có rất nhiều, nói đến quá trình tu đạo của tôi, thực ra thì cũng chẳng có gì gọi là bí quyết. Tôi lúc còn ở tại thế gian là tay cự phú, song tôi lại khinh tài trọng đạo, chẳng chịu lăm đay tớ cho đồng tiền, do đó mỗi khi nghe thấy ở đâu có tai biến hoặc nghèo khổ cần sự giúp đỡ tôi đều giúp liền. Đối với địa phương cần tiền bạc đất đai để xây dựng, giáo dục nhân tài, tôi đều cống hiến, do

đó mới được tặng mấy cái tên là "đại thiện nhân" cũng "tán tài tiên" tức là vị tiên ban phát của cái. Lúc về già trì trai tu đạo, giảng kinh thuyết pháp, độ người hướng thiện, làm công tác từ thiện cải cách phong tục. Lúc sống suốt đời tôi lo thực hiện hoài bão cứu nhân độ thế, vì vậy đã cảm hóa được rất nhiều người. Năm bảy mươi tám tuổi từ già cõi đời, công quả viên mãn, được lên cõi trời Ngũ Lão để tu luyện thêm, hiện tại tôi đang lo bồi dưỡng nguyên thần tại Thủy Tinh Cung đã tới giai đoạn "viên quang" tức hào quang tròn đầy. Nếu như lúc tại thế tôi chỉ lo mưu đồ tiền của, sống xa hoa dâm ác hẳn là ngày nay đã bị đẩy xuống địa ngục để thanh lọc cái thân ô uế, thì làm sao còn có thể tiêu dao vô tận tại nơi đây, sở dĩ tôi tự cảm thấy số tôi được may mắn là vì tôi không bị tiền tài mê hoặc. Lâm người nếu như tôn trọng giữ gìn được chữ "công" tức là chung, đầu đầu cũng nghĩ tới việc lo cho người ắt là chữ Tiên Phật sẽ lo cho mình, cũng tranh thủ để mình được tới đích. Như nay tôi có thể ở chốn này sống vô ưu vô sầu là nhờ lúc trước dốc tâm cứu đời nên mới được như vậy. Mong người đời bỏ giả tu chân, chớ nhận đời lâm thật để tránh khỏi mãi mãi nghĩ giả để rồi cuối cùng phải ngậm đắng nuốt cay tại địa ngục.

Dương Sinh: Cảm tạ những lời chỉ giáo của đạo trưởng, phải là người trừ tuyệt được lòng tư dục mới đạt được niềm vui sướng của sự chí công vô tư này, trời xanh quả là công bình. Còn linh thủy cá tôm đang bởi lợi vui đùa kia chẳng rõ đạo hạnh của chúng như thế nào?..... Tôi vừa nói xong, một con tôm lớn đột nhiên mở miệng nói: "Anh chớ coi khinh anh em chị em ở trong nước chúng tôi, ngày hôm nay chúng tôi tới được nơi đây hẳn là cũng tạo được một đoạn lịch sử phi phàm, anh hãy lắng nghe. Linh thủy cá tôm là sinh vật thịt mềm nên bị ăn thịt nhiều, nhưng suốt đời chúng tôi lại chỉ uống nước ăn rêu sống biển, không hề cướp của bạn mà ăn thực hiện đức hiếu sinh của trời nơi thượng giới, tình đồng loại của người nơi hạ giới, sống thanh

bạch như vậy một đời, do đó mà ngày nay mới lên được đến đây. Chúng tôi tuy gọi là lính thủy cá tôm, song tâm chúng tôi với tâm Phật là một, do đó không lâu chúng tôi sẽ thoát xác hóa thành thân người, pháp tướng sẽ xuất hiện, so sánh với các đạo sĩ kia sẽ chẳng khác nào. Các vị đạo sĩ kia phần lớn đều do chúng tôi biến hóa thành, chỉ cần sau khi tu luyện xong, công phu thành thực, tất nhiên thoát xác. Người đời cũng đã từng cư ngụ trong vỏ tôm, hy vọng họ không bội phần chính thân thể mình, bình đẳng cũng cầm thú, nếu như còn sai trái sau khi thoát xác ắt sẽ mang lột cầm thú, chịu luân hồi đời kiếp.

Tế Phật: Đạo hạnh đó của lính thủy cá tôm không những đã không được người kính trọng mà cá tôm lại còn phải hy sinh tính mạng để nuôi người, do đó cá tôm đôi khi chẳng cần phải trải qua "tứ sinh hồi hồn phủ" tức là phủ hoãn hồn bốn loài sinh vật là hóa (côn trùng sáu bộ), thấp (cá tôm ốc hên) noãn (chim muông gà vịt), thai (cọp beo trâu bò lừa ngựa). Loài người ăn thịt loài động vật yếu mềm, phải chăng là lớn ăn nhỏ? Mong rằng sau khi bạn tôm thuyết pháp thực khách bỏ được thói quen ăn thịt các loài động vật. Tuy thời giờ eo hẹp song cũng đã trình bày được một phần thắng cảnh Bắc Hoa để người đời thấu tỏ, mong chúng sinh dưới gầm trời thể hội được những điều vừa tiết lộ ở trên, song điều cần thiết nhất vẫn là chớ tự phản bội việc được mạng hình hài con người của chính mình. Cảm tạ đức Đế Quân đã chịu nhọc nhằn dắt dẫn Dương Sinh, giờ xin cáo từ.

Dương Sinh: Đa tạ đức Đế Quân đã ban ân chỉ giáo, kính mong từ nay trở về sau mãi mãi còn được đức Đế Quân ban thưởng linh quang ơn ích. Giờ xin kính biệt.

Đế Quân: Tế Phật cũng Dương Sinh quả là đã trải qua bao gian khổ, tôi xin ban thưởng nước trí tuệ Bắc Hoa cho tính linh của Dương Sinh, từ nay công tác phổ độ chúng sinh tin rằng sẽ linh thông không còn trở ngại.

Dương Sinh: Xin cúi đầu lạy ta đức Đế Quân đã ân thưởng..... Để tử nguyện kính tôn lời đức Thánh dạy, gia công tu tâm sửa tánh để trước độ mình sau độ người..... Thừa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phât: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hờn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯƠI BA

ĐẠO CUNG TRUNG HOA LẮNG NGHE TRUNG HOA ĐẾ QUÂN THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 16 tháng 4 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Thần tiên tối ái đọc thư gia
Phẩm đức thanh cao tuyệt điểm hà
Ngọc chú kim kinh ngừng đạo khí
Tiêu dao thể ngoại giá vân xa.*

Dịch

Thần tiên rất thích đọc thư nhà
Phẩm đức thanh cao tuyệt biết bao
Chú ngọc kinh vãng giữ khí đạo
Xe mây thoát tục sống tiêu dao.

Tế Phât: Phẩm đức thanh cao, tính linh nhẹ nhàng niệm ngọc kinh linh chú, kết thành vông linh khí, hóa thành những áng mây trắng, tiêu dao tại cõi trời xanh biếc, vô cũng tự tại. Thể xác thể

nhân hiện nặng mang bao nhiêu là tội ác, chân đạp lên mây trắng, khiến biến thành chướng khí, khói ô uế đọa lạc chốn địa ngục. Dương Sinh lên đài sen, chúng ta chuẩn bị cuộc hành trình mới.

Dương Sinh: Thưa còn đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường. Không rõ hôm nay thầy dẫn con dạo thăm chốn nào?

Tế Phật: Bữa nay chúng ta bái kiến đức thánh Hoàng Lão cử ngụ tại cung Trung Hoa..... Đã tới cung Trung Hoa, chúng ta chuẩn bị nhất tề bái hội đức Đế Quân.

Dương Sinh: Thưa hay lắm. Cảnh trí ở đây thật quá ưa thích, cây cỏ xanh tươi, ngàn chim bay lượn, dâng trước cơ một tòa cung điện nguy nga màu sắc văng chói, phía trên cơ đề ba chữ "Trung Hoa Cung". Hai bên cơ vô số quí vị đạo sĩ xếp hàng nghinh đón chúng tôi, quả là xấu hổ, chúng tôi đầu dóm lằm phiến Thánh thượng.

Tế Phật: Trung Hoa Đế Quân cử ngụ tại chốn trung ương của trời Ngũ Lão, được tôn làm Hoàng Lão, đạo cao vô cực, chúng ta hãy tới trước cung kính yết kiến dung nhan Thánh thượng.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Trong điện thấy một vị thánh thần mình to lớn, vẻ mặt trang nghiêm..... Đệ tử Dương Sinh xin cúi đầu lạy chào ra mắt đức Đế Quân, bữa nay phụng chỉ theo ân sư Tế Phật dạo tam giới viết sách Thiên Đãng Du Ký để khuyến hóa thế nhân, kính mong đức Đế Quân khai mở mới đạo siêu diệu cho đệ tử được tỏ tường.

Đế Quân: Lãnh thay, tất cả sự bí mật ảo diệu tại cõi trời đã được tiết lộ hết trong sách Thiên Đãng Du Ký, không chỉ chúng sinh ở chốn Trung Thổ thụ hưởng lợi ích mà tất cả nhân loại trên khắp mặt địa cầu đều được thấm nhuần thanh quang điện lạnh. Dương Thiện Sinh đạo căn thâm hậu nên trời mới trao cho trách nhiệm nặng nề, dưới thì mở cửa

địa ngục để độ hồn quỷ thoát khỏi cảnh khổ, giữa đờ muôn ngàn chúng sinh giác ngộ đại đạo, thành tựu chân lý, trên mở cửa thiên đàng cho những chúng sinh có duyên tiến vào, đạo quả lớn lao xin chúc mừng trước. Tôi là một trong số Ngũ Lão, vị ngụ tại trung uòng Mậu Kỷ là chỗ tâm trời, chúa tể mười phương, người đời chẳng thể xa rời đất đai là chốn cư ngụ, cho nên tôi là Thổ Lão đã biến hóa ra đất rộng ban phát cho loài người. Song lòng người ngày nay thua xa thuở xưa lại thêm thế đạo suy đồi thế giới không một nơi nào được yên ổn khiến lòng tôi buồn rười rượi.

Dương Sinh: Bước đi của nhân loại hiện thời đại loạn, do đó mà cát bụi bay mù trời khiến con người không mở nổi mắt, điên đảo thị phi, không còn tìm ra được phương hướng, kính xin Đế Quân từ bi khai mở đường sáng.

Đế Quân: Trung Thổ là chủ của ngũ hành, bốn hành kim mộc thủy hỏa phải ở trên đất mới lập thành nổi, kim sinh tử thổ, mộc nhờ thổ mà lớn, thủy tử trong đất mà ra, hỏa dựa vào thổ mà sáng, thổ ở ngay chính giữa, vạn vật phải nhờ thổ nuôi dưỡng mới có thể sinh trưởng thành tựu. Đất trồng các loại rau đậu, hoa cỏ, nhà cất trên đất, xe cộ chạy trên đất. Tàu bè tuy chạy trên sông, song dưới đáy là đất, phi cơ bay trên không trung nhưng khi ngừng bay cũng đậu trên đất, nhân loại sinh tồn trên mặt đất, ăn ngũ cốc để sống, sau khi chết cũng về nơi gốc đất, do đó mới nói: "Đất sinh đất nuôi" (*Thổ sinh thổ dưỡng*). Đủ biết đất với người quan hệ mật thiết biết chừng nào, nếu như người đời học nổi tính chịu đựng của đất, dầu bị con người giày đạp song vẫn kiên nhẫn tài bồi vạn vật thì sau một trăm năm thân chết về đất ất là linh khí về nơi đất tĩnh tại cõi trời, không bị nhận chìm xuống đáy cạn bể nhờ bản địa ngục, đây đọa nơi tối tăm không có bóng mặt trời, vĩnh viễn chẳng thể siêu thăng. Mong thế nhân đang sống trên mặt đất hãy làm kẻ đội trời đạp đất chớ đừng làm loại giấu đầu đê lộ cái đuôi.

Dương Sinh: Đức của đất vĩ đại vô cùng, hiện thời thân thiết với vạn vật quá nhiều. Kính xin đức Đế Quân giải thích rõ về sự quan hệ mật thiết giữa Hoang Lão và chúng sinh để nhân loại được tổ tụng, giúp ích thêm cho việc tu dưỡng.

Đế Quân: Rất hay, giờ xin đem sự sinh hóa điều dung của Thổ Lão phân tích rõ như sau: Trung ương Mậu Kỷ thuộc "thổ", tại trời ngũ thường là "cần", ngũ sắc thuộc "hoang", tại đất là "bốn mùa", hóa sinh tại nhân gian là "Hiên Viên", nhân luân ngũ thường là "tin", thân thể con người chủ về "tỳ nhục" tức lá lách, ngũ giới chủ về "vọng" tức sáng bậy.

1. **Thổ:** Con người cư ngụ trên đất, kiến trúc nhà cửa, đường sá giao thông không thể không bám vào đất. Sĩ nông công thương thì giờ gần gũi đất quá nhiều, dờ ần được đất tãi bồi. Cá tôm tuy sống trong nước song dưới đáy lại là đất, chim tuy lượn giữa không trung, chiều tối trở về tổ làm trên cây nhưng cây lại mọc trên đất. Người ta lấy nước trong sạch từ đất, nước ô ứ lại chảy về đất. Vật hôi thối bãi tiết sau khi ăn cũng trở về đất, đức đãi người của đất quả là quá sâu dày không tưởng tượng nổi. Rất nhiều người lại chẳng nhớ đến đức dày của đất dưới chân mình lại có thể như vậy, hãy mau mau bồi dưỡng tâm địa của chính mình, không lo báo đền ơn cha trời mẹ đất, đã sống trên đất lại còn làm điều phi nhân bất nghĩa, phá rối an ninh trật tự nơi địa phương mình ở, tội ác này quá nặng linh khí của họ sẽ lần lần bị thổ thần thấu hỏi, đổng trốn lánh càng đi tới càng gần dần, cuối cùng bị giam giữ trong khoảnh đất nhỏ xíu nơi nhà ngục hằng ngày đi lại chẳng được, đó là ác nghiệp quá báo vì đã phản bội lại đức lớn của đất gây nên.

2. **Cần:** Cần là trời là dương, cũng như khôn là đất là âm, người xưa nói: "Trời sinh đất nuôi" (*Thiên sinh địa dưỡng*) công tác chính yếu trong việc nuôi dưỡng loài người là do đất, đức của trời đất gọi là sinh, ở dưới gầm trời mà không giữ đạo đất

cũng nhân luân tức là tự chôn vùi tư cách trở về trời của mình, do đó mà đất bao hàm vạn vật, trời tuy xa xôi không nhìn thấy, còn đất gần gang tấc nên có thể tu.

3. Bốn mùa (vãng): Bốn mùa là xuân hạ thu đông, Hoang Lão ở chính giữa, bao hàm sự tinh anh của bốn mùa, không có hoang thổ tài bồi thì xuân sinh, hạ trưởng, thu thu, đông ẩn đều chẳng thể thành lập nổi, Hoang Lão nắm tất cả trước sau trái phải cũng bốn mùa trong tay, như một thân cây. Nếu không có xuân hạ thu đông, cành lá làm sao sinh hoá nổi, gốc đất vĩnh viễn cố định bất biến. Lấy việc tu đạo làm thí dụ, triều đình vãng ở giữa, trung ương Mậu Kỷ thuộc thổ gọi là "huyền quan" tức cửa huyền, cai quản mọi hoạt động thuộc về cơ thể con người, là căn nhà, là chủ nhân ông của nguyên thần, như bốn mùa trong năm, nếu nhận chân được thời tiết mà trồng trọt nhất định sẽ thu hoạch được nhiều. Trời huyền đất hoang, hoang là mâu vãng là sắc quý trọng trang nghiêm, đạo vãng là tốt, đạo đen là xấu, mong người đời phải gìn giữ đạo đức trong bốn mùa, phát huy lớn rộng đạo vãng át thần thiêng liêng giảng lâm, hung khí, sát khí thoái lui, ánh vãng tốt lành soi chiếu cứu độ.

4. Tín, vọng (tin, sáng bậy) tỳ nhục (lá lách): Nhân, nghĩa, lễ, trí, tín là năm mối dưỡng của người, không kể nhân, nghĩa, lễ, trí, chỉ tam kẻ tín ta cũng thấy là nếu như người không có chữ "tín" ắt chẳng thể đứng vững, cho nên phải biết "tín" là chủ của ngũ thường. Trung ương Mậu Kỷ thổ, thổ thuộc tín cho nên có thể bàn về tín. Thổ giữ tín nhiều nhất, trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu, tơ tóc chẳng sai, gieo gì mọc nấy tuyệt đời không thất tín, dối trá. Người đời lại thường vút bỏ chữ tín, bội ước, bội tín, ký chi phiếu không tiền bảo chứng, gian lận sổ sách, nạn lừa đảo gia tăng không ngừng. Một kẻ chuyên bội tín lừa đảo, khổ chủ truy nã tới cũng chẳng tha, hẳn phải trốn chui trốn nhủi, đất rộng mà không thể tự do đi lại, chỉ còn cách trốn tới một nơi hẻo lánh

nhỏ hẹp không một ai biết về mình để khỏi bị kẻ khác nhận diện, báo cáo với nhà chức trách bắt giam tại nhà ngục nhỏ hẹp. Có khi bị dồn tới đường cũng tuyệt vọng phải tìm cái chết, thân xác bị vùi sâu ba thước đất. Trời đất mệnh mông, tại sao người đời lại không lo chú tí, hãnh chữ tí để được băng mình trên đường van dậm mỗi cánh chim bằng, lại rẽ vảo ngõ cụt một bước cũng khó đi, hoặc lạc vảo đường cũng không có đất dung thân há chẳng buồn sao. Như thế đều là chôn vùi thờ khí Trung Hoa để đến nỗi tự làm tiêu tan kết quả.

Lá lách vảo bao tử thuộc thổ, là khí quản tiêu hóa của cơ thể con người, ngày nay xuống giường chân chưa đứng đất đã vội mang giầy, gấp tới công ty, háng xuống để lo làm việc. Xã hội công nghiệp sinh hoạt cần mau lẹ, hai chân chẳng bao giờ chạm đất, thờ khí không đủ, lại thêm ăn uống thất thường, do đó bệnh đau bao tử vảo ruột mỗi ngày một nhiều. Muốn trị bệnh đau bao tử cần phải giữ tâm bình thản trong lúc xử sự, ăn uống phải có điều độ đúng giờ đúng khắc, như gieo trồng ngũ cốc phải đúng thời tiết thì cây mọc mới tốt tươi. Ngày nghỉ phải ra vùng ngoại ô thành phố cắm trại, dạo chơi phong cảnh quên chuyện đi đứng vội vàng, gấn gũ cây cỏ đất đai, chặm chạp đi đất, một sớm thờ khí dư thừa, giống như thảo mộc bùng tươi tốt, bệnh bao tử không cần thuốc mà chữa khỏi. Người đời nay ra khỏi cửa đều dùng các phương tiện giao thông để thay thế cho đi bộ, khiến đôi chân sau này đi đứng khó khăn. Thiếu vận động, bao tử đầy hơi, ợ chua, dinh dưỡng vệ sinh thất thường khiến thờ khí bại hoại, bao tử làm việc không điều hòa muốn bệnh tự nhiên phát sinh. Ở trên đất của Hoàng Lão phải tu đạo, dầu khó khăn cũng phải gấn vượt qua, cho nên có câu nói: "Vùng Trung Thổ khó sống" (*Trung Thổ nan sinh*), Trung Thổ tập trung tinh hoa ngũ phương, như thịt bao khắp thân thể, lục phủ ngũ tạng cũng là tinh hoa của thịt. Do đó người sống trên vùng Trung Thổ linh khí tới vượng, kể có tâm tu đạo như cõi bỏ được lớp thịt da giả tạo mặc lại lớp khác thực sự là của mình,

đi trên đất chân thực, khôi phục lại được bản chất thuần phác, mới có thể đắc đạo.

Dương Sinh: Thừa như vậy là thế nào?

Đế Quân: Đạo giảng Trung Thở là bởi vì nhân dân ở Trung Thở tính tình thuần hậu, có quan niệm về đạo đức nên có thể kham khổ nhẫn nại, cần mẫn tự cường, không ưa xa hoa rất hợp lòng trời. Do đó từ cổ tới nay, nhân sĩ di kỹ đều sinh ra ở Trung Thở; để người đời có thể giác ngộ được linh khí Hoằng Lão, xin ban một bài linh chú để sớm hôm tụng niệm át sể thần thông:

| | |
|------------------------------|-----------------------|
| <i>Trung Hoằng Tung Sơn</i> | Trung Hoằng Tung Sơn |
| <i>Nguyên khí bồi hồi</i> | Nguyên khí bồi hồi |
| <i>Thượng hữu nguyên lão</i> | Trên có Nguyên Lão |
| <i>Thống lĩnh tứ phương</i> | Thống lĩnh bốn phương |
| <i>Tham giá hoằng long</i> | Cưỡi lưng rồng vãng |
| <i>Ngũ sắc vũ y</i> | Áo lông năm màu |
| <i>Vận đạo cứu thiên</i> | Dẫn đạo chín trời |
| <i>Chuyển luân toãn ky</i> | Chuyển bánh xe pháp |
| <i>Hoán minh thổ tinh</i> | Sao Thổ sáng ngời |
| <i>Lưu quang tán huy</i> | Hào quang bay khắp |
| <i>Ngọc anh phương chi</i> | Cỏ Chi thơm ngát |
| <i>Sung ích tú chi</i> | Ngào ngạt quanh mình |
| <i>Đào quán ngã thân</i> | Rót dầm châu thân |
| <i>Tỳ phủ tiên khai</i> | Tặng phủ tưới nhuận |
| <i>Dưỡng nha xan tinh</i> | Nuôi dưỡng tinh khí |
| <i>Vạn thần tống qui</i> | Vạn Thần cùng về |
| <i>Kiểm hồn chế phách</i> | Kiểm hồn chế phách |
| <i>Tiên luyện bát uy</i> | Tiên luyện tám uy |
| <i>Biểu lý đồng minh</i> | Trong ngoài sáng tỏ |
| <i>Trường sinh bất suy</i> | Trường sinh chẳng suy |
| <i>Thông chân đạt linh</i> | Thông chân đạt linh |
| <i>Thắng nhập thái vi.</i> | Nhập vào Thái hư |

Tế Phất: Cảm tạ đức Đế Quân đã ban cho rất nhiều hồng ân, tới đây xin bái từ.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Đế Quân đã khai mở lý đạo siêu diệu, vì thời giờ có hạn, đệ tử xin cung

kính bái từ đức Đế Quán để theo ân sử trở lại
Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đầy tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh
xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI BỐN

LẠI ĐẠO CUNG TRUNG HOA LẮNG NGHE TRUNG HOA ĐỂ QUÂN THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 5 năm Canh Thìn (1980)

Thơ

Hỏa tảo cao trường hãn thấp y
Thanh phong phiến trúc ý lương vi
Thường trường nhiệt liệt thiên kim trọng
Bất nhược tặng gia hóa yển phi.

Dịch

Lửa cao mạnh áo dầm mỡ hôi
Quạt trúc gió trong mát mẻ đời
Buôn bán ganh đua tham lợi lộc
Học lâm ến lộn sống đi thôi.

Tế Phật: Ngày hè nóng nực không mưa móc, mọi
người cảm thấy tim phồng khí khô, đất đai cứng quá
khát nên mở lớn miệng chờ mưa đổ xuống. Con người
sống trên đất phải lo tích trữ nước đạo đức, làm
mưa móc ngọt ngào rửa sạch trần gian, sống trong
mối khiến sự sống tung bưng đưa nở, sinh mệnh hết
khô khan cần cỗi. Buấ nay thầy lại hướng dẫn trồ

ngoan Dương Sinh dạo thăm cung Trung Hoa, vào bái hội đức Hoăng Lão để kính xin ngài khai mở lý đạo siêu diệu. Chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã chuẩn bị xong, kính mời ân sư lên đứng.

Tế Phật: Đã tới nơi, chúng ta nên đến bái hội đức Hoăng Lão để lắng nghe ngài ban lời chỉ giáo.

Dương Sinh: Nay được nghe đức cao minh thuyết pháp để mở trí quả là phúc đạo sâu dày. Cảm tạ ân sư đã có công hướng dẫn.

Tế Phật: Đó là mệnh trời dun rui, là công lao cùng nhiệt tâm của thầy trong việc phổ độ chúng sinh, là sự cứu độ được rất nhiều người của Dương Sinh. Thầy rất lấy làm vinh dự được có một môn đệ như con, bữa nay dạo thăm tam giới cũng là do trời xanh sắp đặt, phải hết sức nhẫn nhục gánh trách nhiệm thì công việc viết sách Thiên Đàng Du Ký mới chóng hoàn thành, nhiệm vụ phổ độ chúng sinh mới mau hoàn tất, hãy gắng lên.

Dương Sinh: Cảm tạ ân sư đã rủ lòng thường chỉ giáo cho con, con xin tuân lệnh. Các vị đắc đạo cao minh tại từng trời Ngũ Lão vị nào vị này tướng mạo trang nghiêm, đạo khí phi phàm, tin rằng các vị đó đã mất rất nhiều công phu khổ luyện ngày nay mới thành tựu. Trên trời, dưới trời đều giống nhau, phải chịu gian lao khổ cực mới có thể thâm hoạch được kết quả....Tới nơi thánh địa Hoăng Lão cư ngụ, lòng cảm thấy buồn rười rượi không hiểu tại sao?

Tế Phật: Đợi lát nữa thỉnh giáo đức Đế Quân sẽ rõ lý do.

Dương Sinh: Thưa phải. Đệ tử xin cúi đầu kính lạy đức Đế Quân. Bữa nay đệ tử theo ân sư tới thăm đất Thánh quý báu, kính xin đức Đế Quân

khai mở trí huệ cũng chỉ rõ bến mê cho đệ tử được tỏ tường. Hiện giờ đệ tử cảm thấy lòng buồn rầu bút rứt không yên, không rõ nguyên do tại sao?

Đế Quân: Ruộng tâm của chúng sinh chứa đầy lửa tham dục, không có lấy một giọt nước pháp cam lộ tưới tắm, ngẫu nhiên một trận mưa đờ xuống họ bèn chiếm trọn làm của riêng, không chịu chia sẻ cho kẻ khác lấy một giọt. Không ngạc nhiên, là bởi tâm chúng sinh bị bít kín, động loạn, đói khát nên thiết nghĩ dầu khí lạnh, nước băng cũng khó lắm cho nó lắng tĩnh nổi. Tâm con người vốn mỏng như tờ tốt như cỏ xanh, lá thắm song chỉ vì bị lửa dục thiêu đốt cháy rụi, cho nên đời sống tinh thần đang xanh tươi mới trở thành khô héo, đất bấu đạp văng biến thành than đen, đất văng đá biến chất, lửa bạo tàn lan tràn khắp chốn, khắp nơi. Vì sự biến hóa dưới đất mà trên trời cũng cảm ứng đó là lý do tại sao Dương Sinh đã lên tới chốn này mà lòng còn cảm thấy âu sầu buồn bã.

Dương Sinh: Thì ra nguyên nhân là như vậy.

Đế Quân: Bữa nay tôi hướng dẫn Dương Sinh đi tham quan phong cảnh kỳ diệu của cõi trời Hoàng Lão.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Đế Quân đã tận tình chỉ giáo..... Ngồi hướng dẫn chúng tôi dạo thăm khắp chốn, trong lòng vô cùng cảm kích, tới nơi thấy một nông trường lớn rộng, hoa cỏ cây cối tốt tươi, kết trái nhiều vô số kể, có cả lúa và mía làm đường giống hết cõi trần thế, nơi đó có phải đường gian chăng?

Đế Quân: Đất đai dưới trần đều do linh khí của tôi biến hóa mà thành, trời cũng ở tại nhân gian, nhân gian cũng giống trên trời. Con người đời đời đạp đất, kẻ tuân theo chính đạo đất họ đứng là đất yên, đất lành. Nếu như đem khoáng đất nhỏ yên lành vui tươi đó mà mở rộng ra đất là sẽ trở thành thế giới thiên đàng vĩ đại. Tất cả

những gì ở nơi đó có nhân gian đều có cả, những cái hiện ra trước mắt Dương Sinh đã giúp cho sự hiểu biết về thiên cơ rất nhiều, kẻ có duyên sẽ tự cảm ứng với cảnh mã giác ngộ.

1. Những ruộng lúa kia nước thừa thãi, phân không thiếu, cỏ dại trừ sạch do đó kết được nhiều hạt, những bông lúa kia lại còn cúi rạp đầu kính chào Dương Sinh nữa đấy. Con người nếu như học được tinh thần này, nhất định đạo quả sẽ gặt hái được nhiều.

2. Những vườn mía này vì đất quá cứng, không có nước tưới, mía mọc lên vỏ cứng ruột mềm thân thẳng đặng, nước nhạt nhẽo, ăn chẳng ngon lành, hẳn là không được người ta ưa thích. Chúng sinh cũng giống như cây trái, có loại cứng cuồng bất khuất song lại vô tình vô vị, những loại người này chắc chắn kẻ khác sẽ nhận ra rằng mũi vị của nó không phải là mũi vị đạo. Con người vốn là một hạt chủng tử từ cõi hỗn nguyên giáng thế gian rồi mới khôn lớn thành người, tiếp tục nở hoa kết trái sinh để nuôi nấng để nối dõi đời sau. Cơn ngược lại chắc chắn sẽ không đứng nổi trên đất thực, không hết lòng vì thiên chức, đem nguyên khí và đạo đức của trời phú cho chôn vùi hết sạch, thậm chí còn sinh giặc trên mặt đất, dùng gươm đao sát hại sinh linh, ngọn cỏ cũng chẳng chữa. Song sát hại đời sống đồng loại cũng muốn loại chính là tự giết đời sống trí tuệ cũng đạo căn của chính mình. Cuối cùng thì những kẻ dùng võ lực đều không được đạo siêu diệu của Hoăng Lão chấp nhận, thực đáng tiếc thay. Ba thước trên đầu chúng sinh có thần minh, ba thước dưới đất nơi chúng sinh đứng có đạo lớn, chớ quá coi thường. Chân không đi nẻo tà ắt sẽ đi trên đường đạo, tay không nhúng vào chuyện bất nghĩa ắt thơ tay là với ngay tới thiên đạo. Tu đạo chẳng khó khăn, chỉ cần chân tay đi đứng hành động nhất nhất tuân theo qui củ là thành công ngay, thực quá đơn giản.

Dương Sinh: Lời dạy của đức Đế Quân quả là

siêu diêu, thân minh ba thước trên trời thờ tay có thể nắm, đại đạo dưới đất chỉ cần đi một bước đạt liền, quả là đại đạo chẳng xa, mà tại người xa đạo. Bởi vậy có câu nói: "Đầu đầu là đạo, bước bước là đạo" (*Đầu đầu thị đạo, bộ bộ thị đạo* Bãi cát ở phía trước kia lấp lánh rục rỏ vô cùng, mỗi một hạt cát đều sáng choang, quả là kỳ quan, kỳ quan, chẳng rõ đó là loại cát gì?

Đế Quân: Đó là cát vàng cát bạc, trên thế giới người tăng nhiều, đất tăng ít, tấc đất tấc vàng, bởi vậy một chút đất cũng chẳng thể coi khinh, đất là chỗ đứng chân, không có đất vạn vật nghiêng đổ tán loạn, một hạt chủng tử vương vãi xuống nơi đất hẹp nó cũng có thể sinh sôi nảy nở ra hàng ngàn vạn trái cho nên đất rất quý. Trung ường nơi có thể con người là Mậu Kỷ thuộc hành thổ được gọi là núi Linh Sơn, mong người đời chăm lo bồi dưỡng, một sớm thành công, cũng có thể đơm bông kết trái, luyện thành một đấng chân nhân.

Tế Phạt: Dương Sinh hãy kể lại những điều vừa thể ngộ được xem sao?

Dương Sinh: "Hoa tâm đầu cánh đóa đóa khai, Mặt tỏ mỉm cười hiện Như Lai, Đạo mẫu chẳng xa ngay dưới gót, Lặng thình trong mắt một tiểu hài" (*Chi đầu tâm hoa đóa đóa khai, Lộ nhan vi tiểu hiện Như Lai, Diệu đạo phi dao tại túc hạ, Nhãn trung tĩnh quán nhất tiểu hài*). Thưa đức Đế Quân những lời con vừa trình tâu ngài thấy ra sao?

Đế Quân: "Hoa nở trên đầu cánh, Hạt rơi dưới chân sinh, Sinh diệt cảnh thay đổi, Thoát xác hiện chân linh". (*Hoa khai chi đầu thượng, Tử lạc túc hạ sinh, Sinh diệt vô thường cảnh, Thoát xác xuất chân linh*). Hay hay, đề tôi hướng dẫn Dương Sinh tới phỏng vấn mấy vị cao minh đã đắc đạo.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Đế Quân hết lòng hướng dẫn. Tôi nơi thấy rất nhiều vị tu sĩ, họ đi đi lại lại vẻ rất thanh thoi, toàn thân ngời tỏa

hào quang, ngoài ra còn có một số vị đang tọa thiền, điều hòa hơi thở để dưỡng thần, tới thăm thế này liệu có làm phiền quý vị đó không?

Đế Quân: Đừng ngại, Dương Sinh phải lợi dụng cơ hội này phỏng vấn họ về kinh nghiệm tu hành đắc đạo trong thời gian qua để gây hứng khởi cho người đời.

Dương Sinh: Thừa dường nhiên là phải như vậy con cũng không ngại ngừng e lệ. Vị tu sĩ cao minh này đạo khí hơn người nhưng vóc dáng lại giống một bác nông phu..... Thừa Thánh thượng cao minh, xin ngài cho đệ tử được rõ về những kinh nghiệm tu đạo mà ngài đã trải qua.

Hoài Đức Chân Nhân Trong lúc thiền định và điều hòa hơi thở, tôi đã thấy linh quang của Dương Sinh từ trần gian bay tới. Tôi chẳng hề tu đạo lớn, hôm nay có được địa vị này là vì suốt đời tôi tôn trọng giữ gìn luân thường đạo lý, khi đi đứng không hề sai chệch một bước. Tôi trú ngụ ở cạnh một làng, cấy ruộng để nuôi thân, nhân có một người cha thuộc nhà nghèo nhưng rất kính Thần trọng Phật, thường giảng cho tôi nghe những chuyện tích xưa nói về lẽ nhân quả báo ứng. Từ bé đã được dạy dỗ hướng dẫn sống theo tinh thần đạo lý để bồi dưỡng tâm từ bi, nên những khi làm cỏ ngoài đồng, hề gặp ếch nhái hoặc con cái nó tôi đều hết sức bảo vệ để nó được tiếp tục sống yên ổn trong khoảng tiểu thiên địa của nó. Sau khi gặt hái kết quả, tôi thường mang rau trái biếu hàng xóm dùng, mọi người vô cùng vui sướng. Suốt đời không bao giờ tôi khạc nhổ, tiêu tiện bậy bạ, hoặc chửi trời trách đất. Tôi giảng sinh xuống trần, đối với đất muôn phần kính trọng, không hề phá hoại các long mạch, ra sức bồi dưỡng địa linh, trồng cây hoa mẫu, giúp đất đai phát huy linh khí, nuôi nấng chúng sinh giúp đỡ chúng sinh. Không ngờ tôi làm như vậy lại đắc "địa đạo" tức đạo đất, giữ gìn nhân luân lại đắc "nhân đạo" tức đạo người, người là hiện thân của đất, đất là hiện thân của trời,

do đó mà chúng được "thiên đạo" tức đạo trời. Sau khi lià đời, tòa án âm phủ xét thấy tôi không có tội mà còn có công, nên được phép lên cõi trời Hoàng Lão, luyện đạo tại cung Trung Hoa, cảm thấy được hưởng vinh quang tới thượng.

Đế Quân: Nhất cử nhất động đã tuân theo đúng lẽ đạo thì chẳng cần phải vào núi sâu tìm đạo, mà các việc lăm cốt sao tu được nhân tích được đức, bồi dưỡng được tính từ thiên, luôn luôn ôm ấp hoài bão cứu độ chúng sinh, vô hình trung linh khí nơi bản thân tăng gia, góp nhỏ thành lớn, cuối cùng linh khí đó sẽ ngưng kết thành vị chân nhân cao sáng. Ngay Tiên Phật lúc còn sống cũng luôn luôn coi việc cứu độ chúng sinh là trách nhiệm của mình, tùy theo hoàn cảnh mà tu luyện thân tâm. Nhà nông cần cù vào thời tiết để gieo trồng hẳn là huê lợi sẽ thâu hoạch được thành quả lớn lao, do đó mà hiện nay các hãng các xưởng phải cần nhiều chuyên viên. Chỉ gắng lăm việc thật cần thận, không phàn bội thiên lý, loại người có thiện tâm như vậy, chính trời cũng muốn thâu hồi về cõi đất yên lành để gieo trồng các chủng tử, người đời chớ khinh thường vậy.

Tế Phật: Tôi đây đã đạo thâm xong được một phần của cõi trời Ngũ Lão. Cảm ơn tất cả những gì đức Hoàng Lão đã ân ban để giúp Dường Sinh đạt được lẽ đạo siêu diệu, chúng sinh rời đây cũng nhờ đó mà khai mở trí tuệ. Tam Thanh Ngũ Lão là tinh hoa của đạo lớn. Ý nghĩa ảo diệu đã được tiết lộ hết ở đây, chúng sinh phúc đức sâu dày mới được may mắn coi sách quý này, mong những ai khi đọc xong Thiên Đàng Du Ký hãy tĩnh tâm thể ngộ lý đạo cao siêu ở trong đó, cần nhất là đừng phóng ngựa xem hoa, lơ đãng sẽ gặp lỗi lầm, không lăm đúng như lời dặn sẽ chẳng nhìn thấy trái quý ẩn sau đám lá hoa tươi tốt.

Đế Quân: Hai vị cực khổ nhưng công lao cao vời, vì đã thân chinh lên hỏi thẳng tại cõi trời về lý đạo để viết thành sách, hy vọng người đời

sau khi đọc xong sách này đều được lên thiên đàng
Hoàng Lão tôi cũng mong được tiếp đón quý vị tại
nơi đây.

Dương Sinh: Khẩu đầu lay ta đức Đế Quân đã
chỉ rõ bên mê, ơn ích biết là bao nhiêu..... Theo
thầy trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phạt: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh
xướng đãi sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI LĂM

ĐẠO ĐỘNG ĐÀO NGUYÊN VÙNG NÚI CỬU TIÊN HỘI ĐẠO ĐÀI TIÊN QUANG THÀNH TỬ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 23 tháng 5 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Nhân sinh như hí hảo đặng trường
Diễn kỹ siêu quần thủ túc mang
Quan chúng khắp khắp cổ chương tiểu
Kịch chung nhân tán lệ mang mang.*

Dịch

Tượng đời tượng rạp hết như nhau
Diễn khéo bao nhiêu cực bấy nhiêu
Khán giả vỗ tay cười hề há
Mãn tuồng giải tán lệ tuôn trào.

Tế Phạt: Sân khấu nhân sinh, hỷ nộ ai lạc,
bi hoan lý hợp, mỗi cá nhân đều là một diễn viên

dảm trách vai trò vô cùng xuất sắc, kỹ thuật trình diễn rất tài tình, khiến khán giả ngồi coi trở mất há họng vỗ tay cười hớ hớ. Tối khi mãn hạ khán giả giải tán ra về, cơ sao tại hậu trường máu lệ chua cay lại chảy đầm đề? Ai là người hiểu nỗi việc sân khấu này tái diễn mãi bi hài kịch thống khổ đó? Mọi cá nhân trong một gia đình, bất luận nam nữ trẻ già lớn bé, tất cả đều là diễn viên, hằng ngày họp nhau đóng vở tuồng đời bi hài cười ra nước mắt, để rồi tối ngày nào đó một trong hai cẳng bị bại xụi, thân lết không nổi trình diễn chẳng được liền bị con cháu đẩy ra khỏi hí viện gia đình tới chốn núi hoang đồng vắng độc diễn vở hài kịch "chăng độc cước". Danh tiếng diễn viên một thời nổi như sóng cồn, tối khi chết liền bị chìm ngay vào quên lãng. Con cháu đứa nào đứa nấy nghênh ngang tự đắc, hình ảnh cha ông in đậm trong đầu óc nó ngày nào giờ đây phai nhạt tiêu tan, nhìn rõ sân khấu đó rồi mới thực quá đau lòng. Lão tăng khuyên người đời chớ có bi thương, từ nay trở đi chẳng cần tái diễn vở bi hài kịch thất tình đó nữa; chúng ta hãy diễn vở Thần Tiên đại hội để cuối cùng mọi diễn viên đều thành Tiên thành Phật, hỡi chẳng vô cùng sung sướng hay sao? Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen, hôm nay thầy trò mình dạo chốn thiên đàng, có nhiều cảnh giới đẹp mới mẻ, mau mau nắm lấy cơ hội thật tốt lành này, lập công lập đức để trước sau còn vui mãi.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, chỉ mong sao màn kịch này diễn xuất cho thật sống động tinh tế.

Tế Phật: Thần Tiên diễn xuất tuyệt diệu không thể tả được, trong kịch còn có thêm một lần kịch nữa. Giờ đây chúng ta hãy lên đài sen, thăng tiến ngả thiên đàng..... Dương Sinh có cảm tưởng ra sao?

Dương Sinh: Ngồi trên đài sen lòng thư thái vô cùng, đó là nhờ ơn ân sư dẫn dắt ngày nay con mới được hưởng ân huệ sâu dày tới mức này. Mong rằng chẳng chỉ một mình con được ngồi đài sen mà

hy vọng tất cả chúng sinh có tâm đạo, mỗi người đều trồng được một đóa hoa sen trong trắng làm công cụ giao thông cho riêng mình, cũng hưởng đựng sự thanh tịnh sung sướng nơi thiên đàng. Bấy nay phải làm cách nào khai mở được giếng mỗi đạo cao siêu, hầu giới thiệu hết những cảnh kỳ quan trong sách Du Ký để chúng sinh có cảm tưởng như là đã đích thân tới thăm phong cảnh huyền diệu tươi sáng thiên đàng.

Tế Phật: Dương Sinh nói rất phải, nếu như chỉ thấy rõ mình tới đây để thưởng lãm phong cảnh thiên đàng không thôi thì thực là quá đơn giản và không mấy hứng thú.

Dương Sinh: Chỉ trong chớp mắt đã tới nơi đây, phong cảnh kỳ diệu đẹp đẽ vô cùng, cây cỏ hoa lá xum xuê, đá lạ bầy la liệt, linh khí tỏa ngợp giống như đang bồng bồng bay bổng trong cảnh khói mây, đất Thanh quả là tuyệt vời. Tưởng đá phía trước có khắc đồng chữ "Cửu Tiên Sơn, Đảo Nguyên Động" không rõ chốn này là đâu, do vị tiên cao minh nào cai quản?

Tế Phật: Nơi đây là chốn cư ngụ của đức Quảng Thành Đại Tiên, chúng ta tới trước bái hội.

Dương Sinh: Hay lắm, theo đường đi tới, như lạc vào giữa cảnh núi non có suối tuôn róc rách, cây xanh mọc thành rừng thanh tịnh mát mẻ, quả là vùng đất Thánh để nghỉ mát tuyệt đẹp. Nhìn những thứ bầy biện trong động đều là vật thiên nhiên, bần đá ghé đá, có suối nước tuôn chảy, trên bần đá còn bầy đủ thứ trái cây mà chốn phàm chưa hề thấy, khiến thêm chảy cả nước miếng, trong điện có một vị đạo sĩ cao minh đang ngồi trầm ngâm. Thưa thầy có phải đức tiên ông Quảng Thành Tử kia không?

Tế Phật: Đúng đấy, mau tới trước vái chào ra mắt.

Dương Sinh: Đệ tử xin lạy chào đức Quảng

Thành Đại Tiên. Bữa nay đệ tử theo ân sư Tế Phật tới Thánh địa Đảo Nguyên, kính mong Đại Tiên hướng dẫn chỉ giáo cho.

Quảng Thành Đại Tiên: Dương Thiên Sinh bữa nay tới đây, lòng tôi vô cùng sung sướng, trước nhất hãy nhận trái Đảo Nguyên tuyệt diệu do tôi thần tặng đã, chớ e ngại, các Tiên Đồng hãy mau dâng đảo đệ Dương Sinh cùng Tế Phật dùng.

Tiên Đồng: Xin tuân mệnh, kính mời Tế Phật và Dương Thiên Sinh dùng để giải khí nóng nực.

Dương Sinh: Cảm tạ Đại Tiên cùng Tiên Đồng, đệ tử không dám lăm khách. A, vị ngọt ngào hơn cả thú lê quý ở núi, người ta thường nói: "Mình hay còn có kẻ khác hay hơn", tôi nói: "Núi này cao còn có núi khác cao hơn". Trái ngon của núi Tiên Sơn trần gian tuyệt nhiên không thể có nổi, ăn vào hưởng vị ngọt ngào thơm nức, không rõ nguyên nhân tại sao?

Đại Tiên: Trái tiên trồng nơi đây nước suối thanh tinh dư thừa, khí hậu trong lành, không có bụi bặm ô nhiễm cũng sâu bọ độc xâm phạm, sinh trưởng hoàn toàn tự nhiên không bị gió mưa lăm hại hoặc ánh nắng mặt trời thiêu đốt, cảnh tiên lại trần ngập linh khí, vì cây tiên kết trái ở giữa hoàn cảnh tốt lành như thế này nên hưởng vị khác hẳn các loại trái trần gian. Thế nhân không ưa thú trái cây sinh ra giữa chốn chợ ồn ào, mà phải sinh ra trong chốn núi sâu thanh tịnh. Nhân loại nếu như sống ở nơi thanh tịnh vô dục, vô nhiễm ắt sẽ là trưởng sinh bất lão thành kẻ siêu phàm.

Dương Sinh: Đại Tiên nói rất đúng, nếu được sống ở một nơi thanh bạch con người sẽ tránh được dục niệm phiền não, thần tâm chúng sinh cũng giống hết trái cây tiên ngọt ngào ngon miệng. Trên bàn có một con cóc đang tỉnh toa, hai mắt chăm chú ngó đệ tử, không rõ nó có ý gì?

Đại Tiên: Cốc là do tinh hoa của ánh trắng hóa thành, là thân linh của thái âm nên cốc đó là thân vật, chỉ hít thở linh khí để sống, là đệ tử đặc ý của tôi, đạo hạnh cao thâm, cũng là nguyên linh của Hồng Sinh, mong Hồng Sinh nhận rõ chân lý thay trời tuyên hoá, vì thiên chức phổ độ chúng sinh mà gắng gỏi, ngày sau thành đạo tên ghi bảng trời.

Tế Phất: Sự sinh hóa của nhân loại đều có nguyên do của nó, có rất nhiều chim quý thú lạ đều là thân vật, linh khí của nó vượt hẳn phạm nhân một bậc, do đó mà cao minh hợp làm một với trời, sâu dày hợp làm một với đất. Người đời phải quên cái ta, chớ có quá lo cho mình mà không chịu làm lấy chút việc thiện, chôn vùi mất nhân cách, ngày sau sẽ đầu thai phương nào? Người ta bỏ lên cao, còn mình lao xuống thấp hay sao? Nếu quả như vậy thì là chối bỏ nguồn cội con người rồi đấy. Mỗi cá nhân đều do linh khí của trời đất thai nghén sinh ra, phải biết quý báu điểm chôn linh này, đừng để linh khí tiêu tan, khiến hình hài biến đổi, làm mất đi cái vẻ quý báu của châu thân. Cuộc bái phỏng Đại Tiên tới đây xin tạm ngưng, cảm tạ Đại Tiên đã chỉ rõ bến mé, kính biệt.

Dương Sinh: Ân sư hồi thúc trở lại Thánh Hiền Đường, do đó phải bái từ đức Đại Tiên, cảm tạ ngài đã ban trái tiên cũng khai thông lẽ đạo cho đệ tử.

Đại Tiên: Tôi chẳng dám giữ lâu, chúc hai vị thuận buồm xuôi gió.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phất: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI SÁU
ĐẠO ĐIỀN ĐẠI THÀNH BÀI HỘI
CHI' THÁNH TIÊN SƯ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 13 tháng 6 năm Canh Thân (1980)

Thơ

Phục hưng văn hóa lại hồng nho
Lậu hạng oa cử đức bất cố
Đoan chính tứ phi thành chí thánh
Tội tiêu hà tất niệm nam mô.

Dịch

Phục hưng văn hóa nhờ nhà nho
Cuộc sống thanh bản dạ chẳng lo
Tứ đức giữ gìn thành chí Thánh
Tội tiêu há phải niệm nam mô.

Tế Phật: Hiện thời ngành giáo dục phổ biến rất sâu rộng, trẻ thơ được sớm đưa tới các vườn trẻ để khai mở trí hiểu biết, rồi tiếp đến tiểu học, trung học, đại học và du học. Có thể nói hầu hết trẻ em hiện nay đều được cấp sách tới trường, tương lai đều là những bậc thức giả tài ba lỗi lạc. Song chữ nghĩa trong sách vở miệng nói ra vanh vách, đặt bút là thành văn, hoàn toàn vì công danh lợi lộc còn bản tới chuyện giúp đỡ cứu người thì lại sợ hãi lánh xa. Lời dạy trong sách của các thánh hiền đời xưa còn lưu lại, đều sử dụng thể tài hỏi và đáp là để tránh sự bất chước hóa thành ra con vẹt đọc sách. Lại còn lắm kẻ đọc sách càng nhiều, óc gian xảo càng tinh vi khéo léo, kẻ nắm giữ pháp luật kỹ thuật phạm pháp của họ càng tinh tế, đọc sách là cốt mong đạo đức tu

tiền nhưng lại để biến thành phương tiện cốt sao tiền bạc vô nhiều khiến lòng lão tăng buồn vô hạn. Mong người đời nên thay sách học bằng kinh đạo đức, chớ đừng học kiếm, lợi, đọc sách cầu học chỉ cốt mở mang kiến thức, nâng cao phẩm tính con người, còn nếu như trở thành công cụ mưu sinh tức là đem sách làm thành tiền giấy, tiền đó thực là chẳng phải đồng tiền có giá trị. Còn nếu như sử dụng trí thức trong việc mưu đồ tội ác hẳn là trở thành thứ trí thức sa đọa cách tối tệ. Bữa nay thầy hướng dẫn Đường Sinh dạo thăm thắng cảnh thiên đàng. Chuẩn bị lên đài sen.

Đường Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong. Kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Thầy trở mình ngồi trên tòa sen, cuối gió nhẹ mây bay thẳng lên cõi trời thanh tịnh. Tục cảnh phàm trần dần dần khuất sau lưng rồi mất tiêu dấu tích..... Đã tới nơi.

Đường Sinh: Bữa nay tới nơi này, cảnh trí khác hẳn kỹ trước, khắp nơi đều xuất hiện các bóng văn nhân, tư thế hoàn toàn siêu phàm thoát tục, có vị đang tán bộ ngâm thơ.....

Tế Phật: Cảnh trí tối thăm bữa nay là cảnh trí lãng nhô, phía trước là điện Đại Thành, chúng ta hãy mau tới phía trước lạy chào ra mắt đức Đại Thành Chí Thánh Không Phu Tử.

Đường Sinh: Hay lắm, hay lắm. Vinh hạnh biết bao bữa nay mới được tới thăm thánh cảnh của Không, mắt nhìn phong quang vườn Hạnh Đản thấy thực chẳng hư truyền chút nào, phía trước đại điện trên đề ba chữ: "Đại Thành Điện", tú bề thanh khiết không nhiễm một hạt bụi, hai bên các vị phục sức coi coi vẻ nho sinh, học sĩ tỏ ý hoan nghênh chúng tôi. Đi theo ân sư, vào trong điện thấy một vị cao niên ngồi giữa điện hai bên còn có các môn sinh ngồi hầu, trong điện trang trí coi có vẻ cổ kính, bút lông nghiên mực bày ngay ngắn, sách vở

quí giá trong rường nhiều vô kể, vị cao niên ngồi giữa điện chính là đức Khổng Tử.

Tế Phát: Vị ngồi chính giữa là đức Chí Thánh của lãng nho, danh ngài là đức Khổng Phu Tử, ngồi hầu hai bên là các vị thánh hiền đệ tử của ngài, Dương Sinh mau lạy chào ra mắt đức Phu Tử.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Đệ tử xin cúi đầu lạy chào đức Chí Thánh cũng chư vị thánh hiền, đệ tử ước mong được quí ngài phá ngu để mở trí.

Khổng Phu Tử: Lãng Nho rất lấy làm hân hạnh, vì Dương Sinh hâm mộ đạo nho nên đã đích thân mở đàn giảng cơ lấy tên là Hạnh Đăn, dùng bút Thánh trước tác kinh sách thánh hiền để thức tỉnh người đời, tôi ở tại cõi trời linh thiêng, lòng cảm thấy được yên ủi. Lãng nho tuy không đề cập đến những chuyện hoang đường kỳ quái, song đức của quí thần trần ngập vũ trụ muôn đời bất diệt bởi vậy tôi không hề phản đối, song tôi nghĩ người chưa biết sống lãng sao biết chết nói? Tôi sợ họ bỏ gốc chạy theo ngọn, khinh rẻ cuộc sống hiện tại, coi trọng cuộc đời bên kia thế giới, cho nên tôi khuyên các đệ tử là những gì có quan hệ tới chuyện quí thần đều không được bàn cãi tới. Đạo "trung thủ" tức lòng khoan hòa rộng lượng là đức từ bi, khép mình giữ lễ tuân theo đạo nhân từ, tính người hợp với tính trời, tuy không nói tới trời mà đắc được đạo trời, việc sống chết tự nhiên ta lãng chủ, cho nên nói: "Sáng nghe đạo, chiều chết cũng cam" (*Triêu văn đạo, tịch tử khả hĩ*). Con người nếu như sống vô tư, không phản bội nhân luân đạo đức, giữ vững tam cương ngũ thường là hợp đạo lớn, là lúc sống giữ trọn đạo, sau khi chết ắt là về được nơi đất lãng, cho nên nói: "Sống hòa thuận chết yên lãng". (*Sinh nhi thuận, tử nhi an*) về nơi mà tôn giáo thường nói là "Thế giới cực lạc", còn tôi gọi là thế giới đại đồng. Nhìn lại lãng Nho hôm nay, người dạy kẻ học đều chú trọng văn bằng để lãng căn câu cớ khiến phạm tính đạo đức băng hoại, vì coi rẻ cái học tu thân cho nên người đời nói: "Học lãng

gian trá nhiều, kẻ ngu lại chính trực". Tôi mong người đời đọc sách ngoài việc trau dồi kiến thức ra còn phải lo vun bồi đạo lý, còn không cãng học lăm cãng gian trá nhiều, công danh sẽ huỷ hoại mình, xã hội phát sinh nhiều tệ đoan để chứng minh kẻ dụng mưu xảo trá ở cõi đời lúc về trời sẽ bị đối đãi xảo trá lại.

Dương Sinh: Đức Phu Tử quả xứng với danh đời tặng là "Van Thế Sư Biểu" tức vị thầy muôn thuở, nho sinh trên đời ôm ấp mãi mối đạo "Đức cùng trời đất, đạo suốt cỏ kim" (*Đức phối thiên địa, đạo quán cỏ kim*) một lời tán tụng lăm sao cho đủ, lời Phu Tử dạy như ngọc văng, đệ tử xin ghi nhớ mãi. Kính xin đức Phu Tử chỉ dạy cho môn đồ của Không được rõ về phép tu đạo phải như thế nào? Vả rồi thành quả sẽ ra sao? để được giống như phu tử cũng chú tiên Nho ngày nay đang được hưởng phúc lộc tại cõi trời, tiêu dao tự tại, đệ tử hết sức lăm lăm kính mộ song không rõ cách nào để tu tập được đây?

Không Phu Tử: Nho sinh đời nay học hành chỉ cốt thi cử, nên sự miệt mài ngày đêm rất ư là vô bổ, chỉ cố nhồi nhét vô đầu cho thật nhiều chữ nghĩa, song ở tư cách tiến thoái lễ nghi đối xử với người với vật hằng ngày thì lại thấy hiện rõ sự ngang ngược, cho nên thường bị người đời chê là "học mà chẳng hành". Nếu như trong giới trí thức ai có lăm vào tình trạng này hãy mau suy nghĩ lại, một sớm rời mái trường, ra nhập đời sống xã hội nên đem những lời chỉ dạy của thánh hiền trong kinh sách ứng dụng vào cuộc sống, để luôn luôn hòa nhã, cung kính, khiêm nhường, cùng xa rời bốn cái "không" là: không lễ chớ nhìn, không lễ chớ nghe, không lễ chớ nói, không lễ chớ lăm. Một ngày ba lần tự nhắc nhở mình, tu thân dưỡng tính, tuy không xuất gia cầu đạo, song thực sự đã hành đạo, lăm việc ngoài xã hội thanh liêm chớ tham nhũng, đó chính là cách trí thức báo đền ơn nước. Ngoài ra lại còn phải đối xử bình đẳng với mọi người để cảm hóa họ, thực hiện được như vậy cõi trời Đại Thánh Chí Thánh sẽ sớm dành sẵn địa vị cho. Một

sớm liã đời được tới miền đất lành này sống tiêu dao, chẳng còn bị luân hồi thống khổ.

Dương Sinh: Thì ra nguyên lai là như vậy, làng Nho tu đạo chỉ cần giữ bốn cái "không" để tránh phạm vào tội lỗi, quả là chẳng khác đạo Phật, vả lại tu đạo ngay giữa cuộc sống quả là thực tế.

Tế Phật: Mỗi cá nhân phải thức tỉnh bốn cái "không" để thanh chính nhân quân tử, để giữ gìn con người thanh cao ở bên trong con người phạm tục quen xung tưng là thánh hiền, cũng như gọi khác đi thì là Tiên Phật, lo giúp đời làm lợi cho người, tính linh mình cũng trời hợp làm một. Sở dĩ ngày nay được là Thánh Hiền Triết Nhân tại cõi trời này là nhờ trước đây tại cõi thế đã từng gây nổi sự nghiệp mưu đồ sự phúc lợi cho đời.

Dương Sinh: Kính hỏi đức Phu Tử, các môn đệ của ngài đứng hầu hai bên, ngài có thể cho biết đời sống của họ tại cõi trời không?

Phu Tử: Có thể, vì các đệ tử của tôi dốc lòng học đạo, tâm họ với tâm tôi là một, quyết chí thực hành đạo của tôi, do đó mà ngày nay có thể cũng nhau tụ họp tại đây, đó chẳng phải là sự ngẫu nhiên. Tôi có bốn đạo nhân, mười triết nhân, bảy mươi hai hiền nhân và ba ngàn đệ tử cũng với số người học đạo mà tôi không rõ mặt rõ tên nhiều vô kể, những ai phụng hành những điều tôi chỉ dạy, họ đều được về cõi trời hội họp chung một nhà. Đạo Nho không gờ bó nghi thực như tôn giáo khác, không tin thần bí, nếu như hiểu sâu về đạo tôi thì phải chính tâm tu thân, khép mình tuân theo lễ, có thể nói các anh tài, linh tính của họ tự nhiên có thể siêu thoát phạm giới đạt tới thánh giới. Hãy lấy Nhan Hồi hiền thánh mà nói, ở nơi nghèo hèn ăn cơm rau uống nước lã, người chưa hết âu lo thì mình không vui sướng. Người đời hiện nay, ai có nổi đời sống thanh cao, bảo trì được bản sắc đạo Nho để trở thành một nho gia quân tử như vậy? Có ai

coi sự giàu sang như mây nổi? Trong hàng đệ tử có nhiều người lúc còn tại thế đã từng có phong thái phú quý không dâm dật, nghèo nần không khuất phục, không sử dụng giới luật như tôn giáo song vẫn giữ giới, coi sự tranh giành nhẹ như bèo mỏng. Lúc sống đã có phong thái như vậy, sau khi chết tự nhiên siêu thoát khỏi sự trói buộc của phàm trần, chúng đạo thành Thánh thành Hiền.

Dương Sinh: Thánh hiền đời xưa đã tu pháp như vậy, còn thánh hiền đời nay?

Phu Tử: Thánh hiền hiện đại, chúng được quả vị thánh nhân cũng nhiều, như một số nho sĩ bên ngoài điện, không những chỉ làm tròn phận sự một nhà giáo dục hiện thời mà lại còn thực hiện được thêm sứ mệnh một nhà đạo đức vì suốt đời đã dùng tâm khai mở đạo cho học trò, không tham lam thụ hưởng, thân tuy đối lạnh song tâm trong trắng, ngày đêm lo hoàn thành trách nhiệm, đảo lý trần đầy thiên hạ, Hạnh Đăn thơm nước hương. Các vị đó sau khi qua đời đều được lên cõi trời sống tiêu dao tự tại. Do đó ước mong các nhà giáo dục trên thế giới hiện thời phải lo tu tâm dưỡng tính để giáo hóa người, trước khi dạy phải chuẩn bị tinh thần đạo đức cho thật dồi dào hầu truyền bá cho môn sinh, không được phạm các tội thiếu lương tâm có phương hại đến tương lai đám trẻ. Chớ tham lam mở lớp riêng kiếm tiền, coi giờ dạy chính ở trường là phụ, vì làm như vậy là không có tinh thần trách nhiệm, vô hình trung táng tận mất tính linh của mình, ngày sau bị đày đọa cực kỳ thống khổ. Đất này trồng đầy đảo lý, thành tích của mỗi vị giáo sư đều có thể theo đó mà biết được. Người tận tâm với chức vụ, phẩm tính thanh cao, đảo lý đầy vườn, hưởng vị ngọt ngào, ngược lại đảo lý rụng hết lá, không kết nổi trái. Tiếc rằng theo quan niệm của người đời nay thì vấn đề này chẳng cần đề cập tới, ai có lương tâm đạo đức thì hãy giữ lấy lương của riêng, ngoài ra chỉ cốt lo tròn trách nhiệm bình thường là cũng đủ rồi.

Tế Phạt: Các vị giáo chức trên đời đều là các thánh hiền hóa thân để làm vị thầy muốn đời, gió xuân hóa thành mưa, các học sinh đều đợi ơn mãi mãi. Chớ lìa vị thầy thiếu lòng tâm làm hại tương lai của các học trò. Vì thời giờ đã trễ xin cáo từ đức Phu Tử.

Phu Tử: Vì không thể lưu lại lâu hơn, cầu chúc nho phong thánh đức mãi thêm huy hoàng.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Phu Tử đã ban lời dạy ngọc văng..... Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phạt: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯƠI BẢY

ĐẠO BẢO ĐIỆN ĐẠI HÙNG TÂY THIÊN BÁI HỘI THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Phật Sóng Tế Công

Giáng ngày 29 tháng 6 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Phật pháp táy lai nhất tự vô
Toàn bằng tâm ý dụng công phu
Nhấn tãng chính pháp niêm hoa tiếu
Khô hải tử hăng hóa tục ngu.*

Dịch

Phật pháp tới đây một chữ "vô"
Thấy nhờ quyết chí gắng công phu
Cầm hoa cười mỉm truyền chân pháp
Biến khổ thuyên từ độ kẻ ngu.

Tế Phát: Phật pháp từ phương tây tới hóa độ rất nhiều chúng sinh mê muội, nhờ đó mà tính tình người Trung Hoa trở nên thuần phát, ý nghĩa Phật pháp khuyến đời đối với văn hóa truyền thống Trung Hoa không tính trước mà đạt thành, truyền thống này đã tiếp thu tôn giáo ngoại lai, rồi dung hợp phát huy rộng lớn, nhờ vậy vùng đất đó đã có lúc trở thành trung tâm tinh thần tín ngưỡng thế giới. Ngày nay người tu theo Phật giáo rất nhiều, phồn thịnh đạo từ bi thật là rộng rãi để giúp đời làm lợi cho người, đối với thế đạo nhân tâm ơn ích quá nhiều. Xuất thân từ trong hạng thánh tăng nơi cửa Phật tôi cũng từng là tăng sĩ, La Hán hóa thân rồi bỏ nhà nhỏ của tôi đi tới từng nhà chúng sinh để thực hành duyên hóa độ nên mới gọi là vì chúng sinh mà xuất gia. Có một số người xuất gia song lại ăn náo nói chưa miếu, chẳng gặp chúng sinh, là từ nhà lớn tức xã hội trở về nhà nhỏ là chưa miếu. Tự giam hãm mình kẻ như là kẻ cô đơn, chẳng thể thành Phật muôn nhà, thực đáng tiếc thay. Lão tăng bữa nay sẽ hướng dẫn Dòng Sinh tới cõi trời tây phương, bái hội đức Thế Tôn cũng kính cần nghe ngài thuyết pháp.

Dòng Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phát: Bảo điện Đại Hùng đã hiển hiện trước mắt, chúng ta mau tới trước lạy chào ra mắt đức Thế Tôn.

Dòng Sinh: Điện Đại Hùng coi thật là hùng vĩ, giống như một ngôi chùa vĩ đại ở tại thế gian, có rất nhiều tầng ni mặc áo cà sa đi đi lại lại, trong đó còn có các sa di nhỏ, cảnh này quả là một bức tranh tuyệt vời, tất cả các vị đó đều hướng về chúng tôi hành lễ.

Tế Phát: Đây là nước Phật trời tây, hoàn toàn thanh tịnh không vương một hạt bụi.

Dương Sinh: Đá quý, ngọc lưu ly đầy đất lung linh tỏa chiếu, khi hậu êm đềm, hương vị đạo mầu thơm ngát..... Đức Thế Tôn ngồi chính giữa, tướng pháp trang nghiêm, toàn thân hào quang tỏa chiếu sáng ngời, hai bên cõn có hai vị hộ pháp Vệ Đà khi thể phùng phi, khiến người ta có cảm giác thần thánh đang hiện diện, không dám xâm phạm tới..... Đệ tử khấu đầu lay mừng đức Thế Tôn, bữa nay đệ tử theo thầy tới thăm điện Tam Bảo, trong lòng vô cùng sung sướng, kính xin đức Thế Tôn khai mở Phật pháp.

Thế Tôn: Dương Sinh hãy đứng dậy. Phật pháp truyền qua đông phương hóa độ rộng lớn, trải qua bao thời đại không suy đồi, mạng huệ tồn tại mãi mãi là nhờ công Phật giáo đở xả thân bảo vệ chính pháp, tôi rất cảm động. Nay gặp thời mạt pháp, các tôn giáo đều phát triển mạnh, riêng Phật giáo truyền bá khắp thế giới, các học giả qui y của Phật tu học ngày một đông, đủ biết Phật pháp giúp ích cho chúng sinh thật quả là nhiều. Phàm qui y của Phật, phải giữ gìn giới luật, suốt đời không chán, tu tới minh tâm kiến tánh đều được chúng đắc quả vị. Dương Sinh là sứ giả của thánh giáng cơ, đối với Phật pháp cũng chí thành tu học, quả là bậc trí thức có thiện tâm. Thánh Hiền Đường phổ truyền chân lý thánh hiền rất phù hợp với Phật giáo, bởi lẽ "chớ làm các việc ác, hãy làm các việc thiện" (*Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành*). Có thể nói đó là chính pháp ở trong thời mạt pháp, Như Lai xuất hiện nơi cửa thánh để hóa độ chúng sinh, mở phương tiện pháp môn, tu công đức vô lượng, mọi người nên học lấy.

Dương Sinh: Đức Thế Tôn dạy rất đúng, cứ theo như đệ tử được biết, tín đồ của Phật dưới trần phỉ báng của thánh rất nhiều, coi việc giáng cơ bút là ngoại đạo là tà giáo, khiến nhiều người đau lòng, không rõ đức Thế Tôn nghĩ thế nào?

Thế Tôn: Phật giáo nhân gặp kỳ mạt pháp, đệ tử rời Phật quá xa, chúng sinh thời nay tuy có

thiện căn nhưng thiếu tuệ căn, học Phật tu đạo, đã đọc ít kinh lại không chịu tham khảo nghiên cứu rộng rãi. Chỉ học có Phật, còn ngoài ra kinh điển của các tôn giáo khác chẳng hề nhòm ngó tới, hay giải thích theo lối chủ quan nên tạo thành thiên kiến, không coi các tôn giáo khác là "tôn giáo bạn", rồi miệng chửi, bút ché đạo khác là ngoại đạo là tà thuyết, miệng Phật phun máu, dao dờ tề sát sinh, tới thất đau lòng. Phật có bốn vạn tám ngàn pháp môn, Thánh Hiền Đường thờ phụng Tiên Phật, Thánh hiền cổ đại rất ứng hợp với tâm Phật, thanh tâm thụ giới, tĩnh niệm kinh chú, thành tâm cầu khẩn thánh linh thường giới giáng phạm, mây thòm liền tới, các Phật cũng bồ tát thanh tịnh đều cảm ứng lòng thành, giáng lâm thuyết pháp dạy đạo, có duyên khai mở hướng dẫn để quảng độ bến mê. Nếu như các thiện nam tín nữ phụng hành ngũ giới, ra sức hành thiện, một lòng niệm Phật, át Phật tới ứng, sức Phật hộ trì cơ bút viết nên, diệu bút sinh hoa thuyết pháp độ chúng thực là hợp lý để thực hành, mong Phật tử chớ coi khinh Phật khác mà tự huỷ diệt tuệ căn. Bởi vì mất tuệ của chúng sinh đã bị che mờ, họ chỉ đọc kinh giấy, tai chỉ nghe người nói mới thốt ra lời phỉ báng. Ánh đạo tỏa ngời, bút thiêng xúc động liền viết nên lời, nếu như tôi được thấy chắc hẳn là cũng sẽ "hữu cảm giai thông" tức là có cảm thì đều thông, niệm Phật Phật tới, còn nếu như không tịn Phật, mà lại sớm hôm tụng kinh niệm chú thì chẳng hóa ra là tà ma ngoại đạo ư?

Dường Sinh: Đức Thế Tôn quả xứng đáng là bậc được thế gian tôn thờ, pháp ngài thuyết khiến người đời quý trọng, thế gian sùng kính lễ công bằng, các tôn giáo đều chỉ cần không phản bội phong tục ngay lành, có ích lợi cho thế đạo nhân tâm đều là chính giáo. Phật được đời tôn sùng vì đã đem từ bi bình đẳng ra dạy chúng sinh, coi tất cả chúng sinh như một, bốn loài chúng sinh, sáu ngã luân hồi đều là ba đời quyến thuộc, đều cùng tính Phật, cũng là thân Phật, nếu như khinh thị đồng bào nhân loại, tiếng gọi là học Phật song

phản Phật, không rõ cao kiến của đức Thế Tôn ra sao?

Thế Tôn: Phật pháp bao dung tất cả, cho nên mới nói Phật pháp vô biên, ngoại giáo như áo cà sa bên ngoài, kẻ tu hành phải mặc để hộ Phật thân há lại vất nó, huỷ nó. Chúng sinh trên đất rộng, mỗi cá nhân đều mang một thiên chức riêng, tôn kính Phật, sống đời sống Phật há lại còn nuôi tính chà đạp dẫm xéo hay sao? Phàm những kẻ bả xích tôn giáo, đả phá người khác đều do tại tâm riêng rẽ, tâm ghen ghét, tâm sân si chứa diệt, miệng Phật phun thuốc lửa, giết hại biết bao người? có khặc chi đồ tề. Hoa tươi trái ngọt đáng cúng Phật há là cũng do chúng sinh ngoại đạo khổ cực trông vọng do bàn tay của chúng sinh ngoại đạo vun xới, Phật có chối bỏ không? hay là Phật cảm động phát khởi lòng từ bi. Ăn mặc trú ngụ di chuyển các phương tiện đó của các tăng ni nơi cửa Phật ai người cung ứng? ai người chế tạo? Mong tăng ni nơi cửa Phật mau vứt bỏ dao đồ tề chớ sát hại bạn lành ân đức, đề khỏi bị đày đọa vô thời hạn, khổ báo vô cùng tận.

Dương Sinh: Công đức của đức Thế Tôn vô lượng, Như Lai đại công bằng, tâm hồn vô biên, độ được mọi chúng sinh, thuyết pháp không thiên lệch, chỉ nhằm giúp tâm chúng sinh khai mở, đệ tử xin đánh lễ ngài.

Thế Tôn: Tôi có chính pháp nhấn tạng lưu truyền thiên hạ, mãi mãi như kim cương không thể hủy diệt, ai giác ngộ được thì đều thành Phật.

Dương Sinh: Thưa, có phải đó là pháp "Niết bàn diệu tâm" chăng?

Thế Tôn: Phải. Thực tướng vô tướng, thấy liền ngay trước mắt.

Dương Sinh: Tức là nhìn thấy Phật ngay trước mắt, ngược nhìn phía sau chẳng thấy.

Thế Tôn: Sinh ở đất Phật này, khắp nơi đều là Phật, rời khỏi đất Phật này, thấy mình là Phật, nếu như chẳng thấy, lấy gương mà soi hẳn là sẽ thấy, xác nhận chính mình với Phật là một, "hình tâm tương phản ảnh", không liìa xa tâm ấy tự nhiên thành Phật.

Dương Sinh: Phải phải. Đệ tử thấy trước trán đức Phật Đă có một hạt màu đỏ là tại sao?

Thế Tôn: Sinh ra là có, chết đi chẳng mất, một mình tới lui, không mở không nhắm, đó là mắt Phật. Dùng mắt đó nhìn sự vật sẽ không thiên lệch nhìn mình sẽ trung chính không nghiêng trái phải, chỉ một không hai, ngọn đèn sáng trên núi Linh Sơn, nhờ đó mà minh tâm kiến tánh, vảo thẳng đất Nhữ Lai cho nên nói chính pháp nhãn tạng, siêu diệu chẳng thể diễn tả bằng lời.

Tế Phật: Mắt đó có thể nhìn thấu suốt tam thiên đại thiên thế giới, lớn thì như núi Tu Di, nhỏ thì bằng hạt cát, cho nên nói: "tỏa thì ngợp cả vũ trụ, thấu thì lui vào ẩn nơi u mật"

Dương Sinh: Thừa các tạng ni đại đức xuất gia trên đỉnh đầu có ghi dấu giới luật là nghĩa tại sao?

Thế Tôn: Vết sẹo đốt cơ mũi hương lăm nổi bật tính Phật. Những tạng ni trên đầu có dấu nhang đốt, ý là trên đỉnh sọ đã nở hoa, đầu đó đúng là đầu Phật, điển phải trọn đầy mới có thể kết thành trái Ba La Mật. Kẻ thụ giới nếu như phản bội chính đạo ắt dấu ghi giới luật chẳng thể sinh thành mà bỏ đi, vô hình trung mọc thành rễ tội ác, đầu biến thành đầu quỷ, do đó, Phật quốc tây phương khó có thể tới gần nổi.

Dương Sinh: Thì ra nguyên lai là như vậy. Phật nháy mắt, nói một lời, lăm một chữ đều là pháp Phật, chẳng thể nghĩ suy. Kính hỏi đức Thế Tôn như nay có người tu học đạo Phật thì họ phải làm như thế nào mới có thể thành đạo?

Thế Tôn: Muốn làm một đệ tử chính đáng nơi cửa Phật, tất nhiên phương pháp tu trì phải tuân theo như dưới đây:

1. **Tín:** Tin Phật là thật, tin mình không giả, tin người không khác lạ, ba điều tin hợp làm một lễ tưởng, kể tin được cứu, kể tin thành Phật.

2. **Giải:** Giải ngộ Phật pháp, chớ đui mù vì chữ nghĩa, muốn giải kinh trước phải giải tâm, nếu như chỉ giải văn chương chữ nghĩa trong kinh, mà chẳng giải gốc tâm khác nào đem thân quý báu nhốt vào nhà ngục, đã là tù nhân làm sao giải thoát thành Phật? Có giải trừ được ba cái độc là tham, sân, si thì thân tâm mới tỉnh và vào được đất Phật.

3. **Hành:** Hiểu rành được "tín, giải" nhưng nếu chẳng hành cũng kể như không, tu đạo quý ở sự thực hành cho nên mới nói "tu hành". Hành giả cần phải có phong thái mỗ phạm thanh cao, vì "hành giả mà đi một mình thì đạo mà hành giả tu đó chỉ là đạo nhỏ, đạo có nhiều kẻ đồng hành cũng tu mọi là đạo lớn". Cho nên hành giả đi một mình là để hóa độ chúng sinh đồng hành, có như vậy mới hợp tôn chỉ của đạo từ bi là: "không làm anh hùng hảo hán cá nhân".

4. **Chứng:** Phật có tám vạn bốn ngàn pháp môn, phẩm thành tâm kiên trì tu luyện đều có thể thành đạo, bất kỳ ai có tu là có nghiệm, thiên tăng cử sĩ thực tu là thực chứng. Các tôn giáo, các pháp khác cũng vậy họ có tu họ đều có chứng, chớ có sinh tâm phân biệt, sân hận, phỉ báng để rồi tự thiêu huỷ chôn vùi mất tự tính công đức, tiêu diệt mất tuệ căn, khác nào cây đập "người đi", lá rời quả rụng, chỉ vì muốn hại người mà bị người hại, cho nên nói: "Lấy lửa đốt trời thành tự đốt mình" phải nhớ kỹ điều đó.

Bốn điều kể trên đã đủ là căn bản để bước vào con đường tu đạo, chỉ cần thanh tịnh thêm ba nghiệp là giác ngộ được ba kiếp nhân quả luân hồi:

1. Thân nghiệp: Không đi nẻo tà, không nhiễm thói ác, không nỡ hại sự sống tức là không giết chóc, không trộm cướp, không gian dâm ấu thân nghiệp thanh tịnh.

2. Khẩu nghiệp: Không nói lời xằng bậy, gian dối điều ngoa, vu oan giá họa ấu khẩu nghiệp thanh tịnh.

3. Ý nghiệp: Không tham, sân, si ấu ý nghiệp thanh tịnh.

Thanh tịnh được ba nghiệp rồi lại còn phải chăm chỉ hành pháp "lục độ":

1. Bố thí: Thấy bất cứ chúng sinh nào đau khổ mình đều phải có lòng từ bi tinh thần cứu giúp "người bị chìm đắm coi như là mình bị chìm đắm, người bị đói khát coi như là mình bị đói khát, phải bố thí để cho kẻ khổ bớt khổ, kẻ mê hết mê". Bố thí chia làm ba loại như sau:

a/ Bố thí tiền tài: Dùng tiền bạc, đồ vật giúp đỡ kẻ nghèo khổ để đời sống của họ khá hơn. Ấn tông kinh sách dạy điều thiện để khuyến hóa độ nhân, để cải thiện tâm tính chúng sinh.

b/ Bố thí dũng: Đối với những kẻ thống khổ phải mềm mỏng thương yêu an ủi họ, thấy người nguy khốn ra tay cứu giúp để tâm nạn nhân được bình an, chớ khiến họ hoảng kinh thêm. Còn đối với chũu chiền Phật đường ra sức quét dọn tu bổ, đối với những kẻ phỉ báng chính pháp nên sử dụng dũng chí phát huy chân lý để cảm hoá họ.

c/ Bố thí pháp: Dùng các điều mình đã học, đã giác ngộ được về chân lý Phật pháp thuyết giảng cho mọi người cũng biết, để họ cũng được hưởng mưa pháp thấm nhuần, chuyển mê thành ngộ, học tu thành đạo.

2. Trì giới: Giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh mới có

thể hiện lộ được pháp tướng đoan trang. Có trì giới thì thân, khẩu, ý mới thanh tịnh không phạm ác nghiệp. Phải giữ năm giới là: không sát sinh, không trộm đạo, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu. Ngoài ra xa hoa, ca múa, hút ma túy khiến thân mê, mắt loạn đều bị cấm chỉ để giữ thân tâm thanh tịnh.

3. Nhẫn nhục: Con đường tu đạo trở ngại ắt nhiều, gặp sự chửi bới gây gổ không oán không giận, dùng "nhẫn" hóa "nộ" ắt tâm tự an. Ngoài nhẫn đối lạnh, trong nhẫn thất tình lục dục, có như vậy đạo chí mới vững bền, chẳng sợ nguy khốn việc học đạo độ người mới có thể thành nổi.

4. Tinh tiến: Biển Phật vô biên, núi đạo cao vời học không ngừng nghỉ, nghiên cứu chân lý không một phút rời. Nếu như sai lầm được người chỉ dẫn phải sửa đổi ngay, gặp cơ hội giúp ích cho chúng sinh phải gắng sức làm ngay không được chối từ, chằm chằm không được lười biếng ắt tới được bờ bên kia.

5. Thiền định: Muốn tu luyện thanh Phật, cần phải tĩnh tâm để khỏi rối loạn. Phải phổ độ chúng sinh tinh thần cần phải được huấn luyện thật đặc biệt thì khi thiền định tư tưởng đen tối mới có thể phát sinh trí huệ, gặp khi động loạn mới có định lực.

6. Trí tuệ: Tâm tính kẻ tu hành đều có trí huệ cao thiên kinh vạn quyển kiến thức sâu rộng, từng trải việc đời có thể biện luận thông suốt. Biết hết mọi điều hóa độ chúng sinh không những tự nhiên dễ dàng, bản thân kẻ tu đạo lại có thể tránh khỏi đọa lạc vào vòng ma chướng.

Dương Sinh: Những lời đức Thế Tôn chỉ dạy về Phật pháp quả là kim chỉ nam cho những kẻ tu hành, đệ tử được ban ân quá nhiều, cúi đầu lạy tạ đức Thế Tôn.

Thế Tôn: Người đời nếu như biết tôn trọng và

thi hành các pháp tu tôi vừa trình bày chắc hẳn sẽ thành đạo.

Tế Phật: Vì thời giờ đã trễ, bữa nay xin ngừng tại đây, bái từ đức Thế Tôn.

Thế Tôn: Lành thay, ước mong Phật pháp phổ truyền rộng rãi khắp thế giới để chúng sinh cũng được hưởng mưa pháp, khỏi đau khổ, được yên vui.

Tế Phật: Dương Sinh lên đài sen..... Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI TÁM

DẠO NÚI PHỒ ĐÀ Ở NAM HẢI LẶNG NGHE ĐỨC QUAN THẾ ÂM THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 9 tháng 7 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Tử trúc lâm trung quán tự tại
Bạch liên tòa thượng tọa Quan Âm
Phồ Đà phi viễn tâm đầu thị
Bồ tát tâm trường thể nội tâm.*

Dịch

Tự tại quán thông chốn trúc lâm
Trên tòa sen trắng hiện Quan Âm
Phồ Đà ở đây tìm mình đó
Bồ tát trong ta há phải tìm.

Tế Phât: Trên đời rất nhiều người sùng bái đức Quan Thế Âm Bồ Tát, bởi vì pháp tướng hòa ái của ngài giống như bà mẹ hiền trong gia đình, nên được người ta yêu mến thích gần gũi, do đó ngài còn được tôn vinh là đáng nghe thấu tiếng kêu thương của mọi nhà, là Lão Mẫu Quan Âm, lạy đức Quan Âm cũng như lạy mẹ già. Đức Quan Thế Âm Bồ Tát là đức Phât xưa tái sinh, đã thành Phât từ muôn ngàn kiếp trước, hiệu là Như Lai Minh Chính Pháp. Cho nên còn gọi là "Quan Âm Cổ Phât" hoặc "Nam Hải Cổ Phât". Ngài nghe tiếng kêu thương mà cứu khổ cứu nạn, hạnh nguyện to lớn của ngài hiện diện khắp mọi nơi mọi thời, đó là nguyên nhân chính khiến người ta tôn kính sùng bái ngài, thế nhân tại sao không tu thành Quan Âm để hành đạo bồ tát? Bữa nay ta hướng dẫn Dương Sinh đạo núi Phồ Đà ở Nam Hải bái yết Bồ Tát Quan Âm để cầu xin ngài khai mở Phât pháp. Bồ Tát Quan Thế Âm ngày xưa thành đạo tại rừng Trúc Tử thuộc miền núi Phồ Đà đất Nam Hải, ngày nay cũng đạo cảnh này nhưng đã biến hóa ở cõi trời tây phương.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phât: Đã tới Nam Hải, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Phía trước tại sao lại có biển lớn, thưa lãn cách nào để vượt qua?

Tế Phât: Thầy cũng chẳng cách nào vượt qua cả, tòa sen này lớn lên từ trong nước nóng, nếu như vượt qua biển lớn, nước mặn của biển khổ ngấm vào hoa sen, sợ rằng hoa sen sẽ khô héo, chẳng biết tính sao đây?

Dương Sinh: Thưa thầy thử đi trên mặt biển xem có bị chìm hay không?

Tế Phât: Đúng đấy, để thầy thử xem, con hãy nán đợi một chút.

Dương Sinh: Ân sư đi trên mặt nước, quả thần thông quảng đại, giống hệt như đi thuyền, không hề bị chìm.

Tế Phát: Con thấy thầy ra sao? Đôi chân của thầy quá lã vạm năng nào như đi trên mặt đất, trên mặt biển, trên không trung thông dụng khắp ba cõi. Dương Sinh hãy cố học lấy.

Dương Sinh: Thừa đạo hạnh của con không đủ nên con chẳng dám thử, sợ rằng sẽ chìm xuống đáy biển.

Tế Phát: Đừng lo, đã có thầy bên cạnh, lỡ có chuyện gì thầy sẽ cứu con ngay.

Dương Sinh: Như vậy để con thử coi..... Ái cha, quả lã bất hạnh! Con sắp chết chìm, ân sư mau cứu con.

Tế Phát: Chớ có sợ, để thầy kéo con lên bờ.

Dương Sinh: Hay quá, được ân sư cứu cấp, không thì con đã chìm xuống đáy biển để đăn cá diêm tâm.

Tế Phát: Chớ có sợ hãi.

Dương Sinh: Xin hỏi ân sư, tại sao thầy đi trên mặt nước lại không chìm còn con thì ngược lại, xin thầy chỉ cho con bí quyết?

Tế Phát: Con muốn biết thầy cũng chẳng giấu diếm, thầy nói để con hay ngay, con hãy nhớ lại những người không biết bơi, song ở trong hồ tắm họ cũng chẳng chìm là bởi vì họ có đeo phao, trong phao chứa đầy không khí, lòng phao đương nhiên rỗng rang, do đó có thể nổi trên mặt nước. Đã biết rõ được nguyên lý này thì khi con ở trên mặt nước tự tâm niệm thân con là một trái khinh khí cầu trong ruột trống rỗng, thì tự nhiên trời nổi giữa không trung. Nếu như không tin, con hãy nhìn

giống trúc, trái khinh khí cầu, thùng sắt v.v.... chỉ cần phía trong có đầy khí hay nói cách khác "giữ gốc nắm cái ruột, một niệm không hề dấy" ắt sẽ chẳng chìm.

Dương Sinh: Thầy nói rất có lý, con đã hiểu một cách thấu đáo.

Tế Phất: Đây cũng là cách minh thị cho kẻ sống ở đời, không thể tham lam chấp mê hình danh sắc tướng thế tục, ngược lại sẽ dễ bị đọa đày trong sáu nẻo luân hồi. Nếu như vứt bỏ tất cả, chẳng để cho vật dục ái tình nơi cõi thế trói buộc thì thân mình ắt tràn đầy khí hạo nhiên chính trực thân sẽ như trái khinh khí cầu, chẳng bị vật chất níu kéo dẫn tới đọa lạc, tự nhiên có thể bay thẳng lên thiên đàng. Như nay thầy thân tứ đại tức nước lửa gió đất đều không, nên nước biển không bám nổi thầy, do đó mà thầy thoát khỏi sự nguy hiểm chết chìm. Nếu như người ta một hạt bụi không nhiễm, coi vật chất như mây nổi thì tự nhiên đi trên nước trên mây, siêu thoát khỏi bể khổ, không còn bị luân hồi.

Dương Sinh: Phía trước có một con thuyền nhỏ đang đi tới, giống loại thuyền buồm, chẳng rõ đó là ai?

Tế Phất: Ha ha, đức Quan Âm Đại Sĩ đang đáp thuyền từ, ngài đã biết thầy trò mình đang thử đạo ở đây do đó ngài đến nghênh tiếp chúng ta.

Dương Sinh: Chiếc thuyền nhỏ đã cập bờ, trên thuyền quả nhiên thấy có một vị bần áo trắng, tà áo pháp phôi bay. Đức Quan Thế Âm Bồ Tát tướng mạo trang nghiêm, dung nhan hiền từ dễ mến, so với hình ảnh ngài khi tôi nằm mơ giống y hệt, bữa nay quả là hạnh ngộ, đệ tử lay chèo ra mắt đức Quan Thế Âm Bồ Tát.

Quan Thế Âm Bồ Tát: Dương Thiện Sinh hãy đứng lên, tôi ở tại rừng trúc tía trên núi Phổ Đà

nghe hai vị nói là muốn dạo thăm chôn tôi cử ngụ, và mắt huệ nhìn thấy rõ hai vị thủ đạo tại đây nên đặc biệt đem thuyền từ tối rước, mời hai vị lên thuyền.

Dương Sinh: Hay quá, kính thưa đức Quan Âm tại sao thuyền từ này lại nhỏ bé thế này?

Quan Âm: Chỉ độ nhị vị mà thôi, lớn quá sẽ công kênh không tiện, nếu như có nhiều khách đi, thuyền này tự nhiên lớn rộng thêm. Phàm kẻ tu thân học đạo, nếu như tâm họ kiên trì không đổi dời hẳn là cả ức người tiêu dao nơi đất Phật, chỉ cần hô danh hiệu Quan Thế Âm, tới liền hiện ngay ra bên cạnh họ, vì thuyền từ rộng lớn vô chừng, có thể độ hết thấy chúng sinh trong thiên hạ.

Dương Sinh: Đại Sĩ từ bi, pháp môn vô biên, quả là phúc lớn cho chúng sinh.

Quan Âm: Tôi sắp khởi hành, Dương Sinh bám chặt lấy mạn thuyền, vì tốc độ lẹ như bay, xẩy tay sẽ té xuống biển rất là nguy hiểm.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh, đệ tử đã chuẩn bị xong, kính mời Đại Sĩ từ an khởi hành..... Thuyền này không có máy, tại sao Đại Sĩ lại có thể phóng như bay, quả là thần kỳ?

Tế Phật: Thuyền này chẳng giống như thuyền thế gian, chẳng cần dùng máy, chỉ cần Đại Sĩ khai khẩu, tự nhiên thuyền lao đi. Bởi vì máy đã trang bị sẵn trong tâm Đại Sĩ rồi, chỉ cần tâm niệm, máy liền quay tít không ngừng, do đó mới kêu là "thuyền pháp".

Dương Sinh: Quả là kỳ diệu, tâm động ắt thuyền động, tâm ngưng ắt thuyền ngưng, Bồ Tát cuỗi thuyền từ chứ không phải thuyền từ cuỗi Bồ Tát. Ý nguyện của Đại Sĩ quảng đại vô biên, vô tận cho nên mới có thể hóa thân khắp nơi để thuyết pháp, cứu khổ cứu nạn.

Tế Phất: Đó là núi Phở Đà thuộc cõi trời Tây Phương, bữa nay chúng ta tới đây để lắng nghe đức Đại Sĩ thuyết pháp.

Quan Âm: Chúng sinh mê đắm thất tình lục dục, thân chìm trong biển khổ nên thường gặp nghịch cảnh, lỗi lầm đó do chính mình tự chuốc. Bữa nay cửa thiện rộng mở, Phật từ cõi Tây Thiên giáng hạ Bằng Lai để phổ độ. Tế Phất, Dương Sinh đã có công tới đây thăm xin mời đi theo tôi để cùng ngoạn cảnh.

Dương Sinh: Rừng trúc xanh ngập núi, không khí tươi mát, bên cạnh còn có nước chảy róc rách, quả là vùng đất thánh tuyệt diệu.

Quan Âm: Đó là sự quan hệ giữa rừng trúc tía và nước sương ngọt tức cam lộ, nước cam lộ chảy về biển khổ để làm giảm bớt vị đắng cay của người đời, nên đã trở thành nước pháp cứu độ chúng sinh.

Dương Sinh: Phía trước có một ao sen lớn nở đầy hoa sen trắng khiến người ta say sưa ngắm, rừng trúc bên cạnh xanh tươi ngút trời, vây thành một cái động trời tự nhiên, ngoài ra trong đó còn có hai vị tiêu hài đồng, chẳng rõ họ là ai?

Quan Âm: Đó là Thiên Tài và Lương Nữ. Tôi ngự trên đài sen trắng trong rừng trúc tía này thanh tịnh vô kể, song vì nghĩ rằng chưa độ hết được chúng sinh, cho nên bất kể giờ phút nào tôi cũng đều hóa thân giáng phàm cứu độ chúng sinh, phàm những ai nhớ danh hiệu tôi, khi gặp khổ nạn tôi đều xuất hiện giúp đỡ, mong chúng sinh thông cảm tâm tôi lắm nhiều điều nhân nghĩa, ắt thân họ là thân tôi hóa thành để cơ thể tùy thời mà giúp đỡ kẻ khác. Tâm đã hợp với tâm bồ đề của tôi thì tâm linh của người chắc chắn sẽ tương hội với tâm tôi. Phàm những ai tu đạo bồ đề, suốt đời không thoái chí, nhất định sẽ thành chính quả. Tôi đã ngồi trên tòa sen.

Dương Sinh: Thân phiêu nhiên của Đại Sĩ thoảng cái đã bay lên đài sen, vóc dáng ngài thanh thoát y hệt như tiên nữ, phiêu diêu thoát tục...

Tế Phât: Dương Sinh có thể thuật lại thế ngồi của Đại Sĩ cũng cảnh trí tại đây lúc này không?

Dương Sinh: Thưa được.

*Tử trúc lâm trung phủ bạch liên
Quan Âm tĩnh khán thủy trung thiên
Thiện Tâi Lương Nữ song biên lập
Cam lộ liễu chi biến đại thiên.*

Nơi rừng trúc tía trắng hoa sen
Trời nước Quan Âm lặng lẽ nhìn
Lương Nữ Thiện Tâi hầu cạnh mẫu
Cành đường cam lộ ngập không gian.

Thưa có phù hợp không?

Tế Phât: Hay lắm, hôm nay Dương Sinh đã tới được nơi này, hãy xin Đại Sĩ khai thị Phât pháp nhiều cho.

Dương Sinh: Thưa vâng, cuộc kỹ nghệ bửa nay thực là khó gặp, kính xin đức đại từ đại bi Quan Thế Âm Bồ Tát thuyết pháp để giải rõ bến mê cho.

Quan Âm: Lành thay, trần thế hiện giờ, đời sống hưởng thụ vật chất đã tới mức cao độ, từ cõi Thánh quan sát cảnh này thì thấy thế nhân quả đã được hưởng phúc, chứ Phât đều lấy làm mừng. Nhưng phần lớn những kẻ được hưởng phúc lại đắm mình trong cảnh "tử sắc tiền tài" là bốn hố thăm tội lỗi lớn, vì hưởng thụ quá độ diễm phúc trời ban, không tiết chế nổi, càng đi vào nẻo tà càng bị đọa lạc cuối cùng tạo thành ác nghiệp quả báo, nhìn cảnh bất hạnh này của chúng sinh lòng tôi cảm thương vô hạn. Nay nhờ có Thánh Hiền Đường mở đàn cơ bút để phát huy đạo giáo, duy trì đạo đức nhân

tâm khởi sa đọa, khuyên người hành tam cương ngũ thường, tu ngũ luân bát đức, cải thiện hoàn cảnh xã hội bất lương, khử trừ lưu thanh, thấp sáng đường tăm tối, tôi thường giảng lâm các Hiền Đẳng chấp bút thuyết pháp độ người, khuyên răn dẫn dụ chúng sinh tin tưởng Phật pháp, giữ gìn ngũ giới, học đạo tu pháp để minh tâm kiến tánh, chứng đắc quả Phật. Bữa nay Dương Thiện Sinh tới đây, tôi vô cùng sung sướng, giờ đây tôi hướng dẫn Dương Thiện Sinh đi hỏi đạo một số vị đạo sĩ đã tu thành quả vị Bồ Tát.

Dương Sinh: Cảm tạ sự hướng dẫn của Đại Sĩ.

Quan Âm: Hãy đi theo tôi.

Dương Sinh: Đại Sĩ nhẹ nhàng như mây, thoáng cái đã rời tòa sen, dáng đi như mây bay nước chảy..... A, ven đường núi xanh nước biếc quả không thẹn là cảnh tiên. Tới nội, phía trước có rất nhiều tịnh xá, dưới gốc cây bồ đề có các tầng lầu ngói, ngoài ra bên cạnh các gốc cây khác có một số vị tóc dài đang ngồi thiền định, tất cả đều có vẻ quên mình.

Quan Âm: Các vị Bồ Tát đó lúc còn tại thế đều tu đạo Bồ Tát, sau khi thành đạo tới đây tĩnh tu, không hề xuất gia tại gia, chỉ cần học tinh thần tu trì độ chúng của tôi, nhất định sẽ thành tựu, Dương Sinh có thể hỏi đạo họ.

Dương Sinh: Thưa vâng, xin hỏi đức Bồ Tát (vị này là một tầng sĩ mặc áo cà sa, vẻ mặt từ bi, vòng hào quang trên đầu tỏa chiếu sáng ngời, và vì có thụ giới cho nên hào quang phát ra càng mạnh mẽ). Thưa ngài đã tu cách sao mà đạt được đạo quả như ngày nay?

Bồ Tát Trí Quang: Pháp danh của tôi là Trí Quang, lúc sống xuất gia qui y Tam Bảo, chăm lễ đức Thế Tôn, hành đạo Bồ Tát. Tôi thấy rằng tu Phật học đạo, cốt ở việc giúp đời cứu người, xuất

gia chẳng phải là chỉ cố giữ Tam Bảo trong điện, qui y Phật, pháp, tăng là phải học tập tới chân tuý của ba bậc đó, tức là phải thực hành những gương tốt của các bậc đó để lại. Bởi trong khi tu hành, ngoài những công tác từ thiện như giảng kinh khuyến hóa, phóng sinh, tế bản, cứu nạn...vv.. tôi còn tận lực tu dưỡng nội tâm, tham thiền nhập định, đối với Bồ Tát Quan Âm tôi lại càng kính cẩn lễ bái, các bạn đồng tu nếu như có ai bị đau ốm thống khổ tôi đều tận tâm giúp đỡ, giải nguy đề họ thể hội được tinh thần từ bi của nhà Phật, khiến càng kiên định tin tưởng tu hành. Về quá trình tu đạo của tôi cũng gặp nhiều ma nạn khảo đảo, gặp nghịch cảnh tinh thần hoảng hốt, song tự biết là nghiệp chướng chưa tiêu nên bị chĩa đạ, trong lúc thống khổ lòng tôi không hề bấn loạn, gắng sức giữ vững lập trường, suốt đời hành thiện tu đức, quảng bá Phật pháp nên cảm hóa được rất nhiều chúng sinh, cuối cùng tu thành quả vị Bồ Tát. Tại đây tôi thường cung kính lắng nghe đức Thế Tôn cũng đức Quan Âm thuyết pháp, để tính tu lại cho tới khi chúng đắc quả vị cao hơn. Mong người đời tu đạo chớ có vì tư lợi, hãy luôn luôn ôm ấp hoài bão tâm Bồ Tát, giúp đỡ thật nhiều cho chúng sinh, trong khi ban phát tâm từ bi thường xót thì tâm mình cũng hóa thành tâm Bồ Tát, lâu ngày tâm thông suốt, dạ không còn trở ngại, tự nhiên thành tựu quả vị Bồ Tát.

Dưỡng Sinh: Cảm tạ Bồ Tát Trí Quang đã phát tâm thuyết pháp, lấy tâm "đại bi" giúp người để rồi đạt được quả vị "đại hỷ" lẽ nhân quả mảy may không sai chệch. Lại xin hỏi vị Bồ Tát (vị này để tóc nhưng hào quang trên đầu cũng tỏa khắp bốn phía, tướng mạo cao quý, khí chất phi phàm) thừa ngài đã tu cách nào mà đạt thành được chính quả.

Từ Ngộ Bồ Tát: Tôi là nữ cư sĩ tu đạo tại gia, nhân tiền sinh tôi làm công chức, sau khi các con của tôi trưởng thành, tôi được thanh nhân, nhờ một người bạn giới thiệu, tôi tới chùa xin qui y tam bảo, trở thành cư sĩ tại gia. Từ đó chăm chỉ

ngiên cứu kinh Phật, ăn chay, giữ giới, niệm Phật, tĩnh tâm, trí tuệ mở lớn, liễu ngộ nhân sinh tú đại giả hợp, duy có Phật tính là chân thực, do đó thường bố thí tiền bạc ấn tống kinh sách, gặp người nghèo khó ra sức giúp đỡ. Nhân người em trai mở tiệm thuốc tôi cũng bỏ tiền ra mua thuốc phát không, suốt đời làm việc thiện, tích được nhiều công đức, chăm lo tu tâm sửa tánh, khí chất ổn định, không phạm tội ác, cuối cùng tu thành đạo quả Bồ Tát.

Dương Sinh: Lãm Bồ Tát tại gia càng dễ gần gũi chúng sinh, tận tâm tận lực, phát huy tinh thần Bồ Tát cứu khổ cứu nạn cuối cùng thành đạo, thực quả đáng kính phục. Xin hỏi đức Bồ Tát (vì này ăn bận xuề xòa, hào quang trên đầu tròn trịa, tướng coi rất phúc hậu) không rõ ngài tu cách sao mà lại đạt thành được chính quả?

Đức Nhân Bồ Tát: Tôi là cư sĩ tu đạo tại gia, tôi nhờ bạn bè giới thiệu thầy học đạo, sau khi thụ giáo minh sư, giác ngộ được chân lý nhân sinh nên độ được chúng sinh. Tôi cũng nghiên cứu và tu cả đạo Nho nên đã phát giác ra rằng lý đạo nhiệm mầu của hai đạo giống nhau, do đó mà lúc còn sinh tiền tôi không hề bài xích đạo Nho. Còn các kinh như: Đạo Đức Kinh, Thanh Tĩnh Kinh, Tứ Thử, Ngũ Kinh tôi đều nghiên cứu và thể nghiệm rất sâu xa, bởi vậy tôi thường đàm đạo cùng các đạo gia tu sĩ. Phàm những sách dạy về cách tu tâm dưỡng tính, nếu thấy được tôi đều ra sức nghiên cứu tu luyện, tôi còn tập cả nội ngoại công để trau dồi cơ thể, suốt đời vui đạo làm việc thiện, quảng độ chúng sinh hướng thiện, ra sức tế bần cứu thế do đó mà tu thành quả vị Bồ Tát.

Dương Sinh: Sau khi thỉnh giáo đức Bồ Tát, cảm thấy rằng thân này tu đạo chẳng dễ, bất luận qui y tông phái nào cũng đều phải lo công quả cứu người, giúp đời. Không có tinh thần giúp người hẳn là tâm tử bi không hiện lộ ra được, muốn đắc quả Bồ Tát lại càng không đủ tư cách. Một kẻ

không chịu giúp đỡ người khác hẳn là sẽ thành quỷ tham lam lợi lộc, tâm địa nhỏ nhen, chỉ lo sao cho đầy bao tử mình, chẳng thể thông suốt được cảnh giới vô hạn, tất cả những gì thành đạt được đều chỉ là giới hạn.

Tế Phạt: Dương Sinh nói rất đúng, mong thế nhân chăm lo vun bồi tâm đức mới tránh khỏi sinh bệnh ung thư, hủ bại ăn uống chẳng được. Bữa nay xin bái từ đức Đại Sĩ tại đây.

Quan Âm: Thời giờ đã trễ, tiễn hai vị trở lại Thánh Hiền Đường, tôi rất hoan nghênh nếu quý vị tới thăm chốn này thường xuyên.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Quan Thế Âm từ bi hoá độ, đệ tử xin cáo từ. Thừa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phạt: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đãi sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI HAI MƯỜI CHÍN

ĐẠO THẾ GIỚI CỰC LẠC TÂY PHƯƠNG LẮNG NGHE ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 26 tháng 7 năm Canh Thân (1980)

Thơ

Vô trần lạc đặc nhất thân khinh
Tĩnh thổ cần bồi phương thốn canh
Quả mãn công viên qui cực lạc
Thiên biên hải giác nhậm du hành.

Dịch

Thoát tục vui thay xác nhẹ nhàng
Đất lành vun xới sống thanh thang
Trần đầy công quả về châu Phật
Biển rộng trời cao thỏa vẫy vùng.

Tế Phật: Khắp nơi đều nghe thấy có người học Phật tu đạo, song cuối cùng muốn học Phật tu đạo phải làm sao đây? Theo như lão tăng thấy thì cũng chẳng có gì, chỉ cần hỏi lại lòng mình mà thôi, nếu như thấy tâm không thiện, tôi cho là đã gần Phật rồi đấy. Xa rời tâm tức chẳng có Phật để tìm, như trong một ngôi chùa không có một vật chi hết, hẳn chẳng thể gọi là chùa được, trong có thể con người nếu như không có tâm thì làm sao thành người nổi. Do đó nguyện chúng sinh hãy gắng trở thành người có tâm. Tâm có thể biến hóa vô cùng, giống như một chuyên viên vẽ kiêu y phục giỏi, có thể vẽ hàng trăm, hàng ngàn bộ đồ kỳ quái khác nhau. Tâm người có thể ví như chuyên viên vẽ mẫu y phục, có thể biến đổi diện mạo thân hình mình thành nhiều vẻ khác nhau, muốn biến thành Phật thành ma đều tùy tâm mình muốn. Mỗi cá nhân là một vị thầy ma thuật, muốn biến bất cứ cách chi, đi bất cứ kiểu gì, chọc cười cách nào đều làm được cả. Lão tăng chỉ hy vọng biến thành người tốt, biến thành Thần Thánh Tiên Phật chứ đừng tự biến mình thành ma thành quỷ để cho người sợ hãi chán ghét thì thực quả là quá u mê ngu tối. Biến thành tốt biến thành hoại đều do một tay mình tạo nên, đem mình biến thành địa ngục quỷ quái hoặc trâu bò gà vịt, soi gương nhìn lại vóc dáng nhảy lên thất thanh kêu lớn..... Khi đó mới vỡ lẽ ra lẽ chẳng thể biến thành bậc vẽ kiêu mẫu, thụ pháp chẳng cao minh cho nên đã biến hóa sai. Nghe lời lão tăng nói, bản lai diện mục tức bộ mặt chân thực nếu như mất đi thì dấu kêu cầu liệu có thể trở lại được không? chắc chắn là không, một sớm biến chất sau này có hối cũng chẳng kịp nào. Bữa nay thầy hướng dẫn trò ngoan Dương Sinh đạo thể giới cực lạc tây phương bái hội đức Phật A Di Đà.

Dương Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.....

Tế Phật: Đã tới nơi, Dương Sinh xuống đài sen mau.

Dương Sinh: A, tới chốn này văng bạc, ngọc lưu ly phủ bày ngập đất, lan can, rừng cây, lưới vớng đều là những vật phi phạm, thú nào thú nấy chói ngời hào quang, quả là cảnh tuyệt vời chưa từng thấy ở thế gian.

Tế Phật: Thế giới tây phương cực lạc, là nơi đức Phật A Di Đà ngự, nơi đó cũng còn gọi là đất nước cực sung sướng, bảy lần rào, bảy lần lưới, bảy hàng cây vây quanh kín bốn phía. Chúng ta mau tới trước bái hội đức Phật tôn kính cũng lắng nghe người thuyết pháp.

Dương Sinh: Phía trước có một ngôi điện lớn, có phải đó là nơi đức Phật tôn kính cư ngụ không?

Tế Phật: Đúng đấy, phía trước là điện Di Đà, chúng ta mau tới trước đánh lễ.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Trong điện có rất nhiều cao tăng cư sĩ tu thành chính quả, vị nào vị nấy vẻ mặt từ bi miệng đang niệm Phật, thanh âm du dương tịch tịch người nghe trong lòng thú thái.

Tế Phật: Lúc còn tại thế họ đều là những người tu học Phật đạo, nhờ công đức viên mãn cho nên được tới thế giới cực lạc..... Đã tới Thánh điện, chúng ta mau vào đánh lễ đức Di Đà.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Vào trong thấy ngời ngay chính giữa điện một vị Phật pháp tướng trang nghiêm, toàn thân ngời sáng hào quang, khiến người ta nhìn thấy phải kính nể. Đệ tử là Dương Sinh xin đánh lễ đức Phật kính tôn, bữa nay có duyên theo ân sư tới thánh cảnh cực lạc đánh lễ

đức Phật A Di Đà. Xin đức Phật kinh tôn truyền dạy Phật pháp cho đệ tử.

Phật A Di Đà: Lành thay, người ta niệm "A Di Đà Phật" còn tôi lại niệm "Chúng sinh là Phật", chúng sinh bị luân hồi sáu ngã, thân bị thống khổ, cho nên tôi phát bốn mươi tám đại nguyện tạo được cực lạc thế giới, nơi này hóa thành vùng đất yển lành, dạy người quyết chí niệm Phật tu đạo, mỗi niệm không quên Phật trong ta, tôi đường dẫn dắt tới đây. Nếu như nghiệp phàm chưa tịnh, niệm Phật tâm chẳng chuyên, hình Phật tự tán, thiếu bàn tay từ bi, sức yếu vô phương cứu đỡ. Cho nên hy vọng chúng sinh học Phật tu pháp, bỏ đầu ất phải tình nghiệp trần, tự tạo đất tịnh, còn không khó mà thành đạt. Bữa nay vui mừng được thấy Dương Sinh là người phàm vào cửa pháp Di Đà đất tịnh, đặc biệt ban ít lời để giác ngộ, nếu như có gì thắc mắc cứ đặt câu hỏi tôi sẽ trả lời.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Phật kính tôn đã ban cơ hội tốt cho đệ tử, kính hỏi đức Phật tôn kính vừa rồi ngài dạy: "Thế nhân đều niệm A Di Đà Phật" còn ngài là một lòng niệm "Chúng sinh là Phật" đệ tử cảm thấy có bao hàm ý nghĩa, kính mong ngài giải rõ ý đó là như thế nào?

Phật Tôn Kính: Lành thay, Dương Sinh quả là có trí huệ, chúng sinh ngày đêm niệm "A Di Đà Phật" là mong tôi độ họ lên thế giới cực lạc. Còn tôi ngày đêm niệm "chúng sinh là Phật" tức hy vọng rằng chúng sinh và tôi là một, nếu như thế ngộ được ý của tôi thì trần thế sẽ hóa thành đất tịnh, thế giới ta bà biến thành nước cực lạc, vì tôi cũng mong xuống đất tịnh trần gian sống tiêu dao tự tại một phen.

Dương Sinh: Lời nói của đức Phật tôn kính hàm ngụ ý nghĩa siêu diệu, nếu như nhân gian biến thành cực lạc, ngài sẽ đầu thai giáng phàm chăng?

Phật Tôn Kính: Chỉ mong là trần gian với đất này tương đồng, tôi ước ao xuống phàm.

Dường Sinh: Thưa chúng sinh đều mong siêu thăng thế giới cực lạc, ý nghĩ đó có điên không?

Phật Tôn Kính: Người đời nghiệp chướng quá nặng, thống khổ phiền não bất tuyệt nên khổ nghiệp buộc chặt, rất muốn thoát khổ đặng hưởng lạc, kỳ vọng nơi Phật tôi gia hộ để giải thoát khỏi khổ, như thế gọi là giác ngộ, quay đầu. Còn nếu như nhận khổ làm vui, chấp ảo làm chân mới là đảo điên.

Dường Sinh: Thưa đã như vậy thì làm cách nào để nhờ Phật dẫn độ hầu thoát khổ?

Tế Phật: Duy chỉ có một đường "niệm Phật, học Phật"

Dường Sinh: Thưa chỉ đơn giản cơ vậy thôi sao?

Phật Tôn Kính: Một tiếng A Di Đà liền tới nước cực lạc. Học Phật dù chỉ thấy hình tượng, song với Phật chân thật cũng chỉ là một.

Dường Sinh: Lời đức Phật tôn kính dạy thực là quá siêu diệu, xin ngài giảng giải rõ hơn để cho đệ tử thấu tỏ.

Phật Tôn Kính: Niệm Phật ban đầu mỗi niệm chẳng quên, cuối cũng niệm quá ắt quên. Còn niệm A Di Đà Phật, niệm tới tự tính chân Phật, niệm lâu thành Phật, trước tự niệm làm Phật, niệm lâu thành chân, ngay sau người đời tự nhiên niệm mình làm Phật. Một lòng không loạn, một lời không sai, với Phật A Di Đà tâm tâm tương ứng, cho nên nói: "Một tiếng A Di Đà liền tới nước cực lạc". Đã nhận tự mình là Phật, giác ngộ tâm tính, niệm Phật một lần ắt Phật hiện ra trước mắt, nhích chân một cái tới liền đất tịnh. Chúng sinh nghiệp nặng, phiền não đa đoan, cất tiếng niệm Phật, khí đau khổ tuôn ra, khổ nghiệp giảm bớt đó là chỗ siêu diệu của sự

niệm Phật. Phật có giới luật, qui củ, nghi thức, nếu như nhất nhất học được, đều chỉ là một, tự chúng niết bàn, thanh đạt chính đẳng chính giác.

Dường Sinh: Niệm Phật khi đau khổ tuôn ra, nhờ đó nhẹ bớt khổ nghiệp thì quả là một phương thuốc tuyệt diệu trị bệnh tâm linh. Thừa đệ tử chưa được rõ khi chúng sinh niệm Phật, cảm giác của ngài ra sao?

Phật Tôn Kính: Chúng sinh bái thọ qui y niệm Phật để giải thoát nỗi ưu phiền trần tục, để khởi vọng niệm, để hiện Phật tâm, lúc này tâm tôi cùng với kẻ niệm tôi cũng tương ứng, ba kiếp nghiệp trời nghe danh hiệu Phật cung kính lễ bái ắt Phật cứu độ, cho nên thành tâm niệm Phật có thể tiêu tai giải nghiệp trần trần được tâm tịnh. Khi chúng sinh niệm Phật, hang trống truyền thanh âm tai tôi nghe thấy, tâm Phật cảm động, sẽ tới cứu ngay.

Dường Sinh: Thừa, đệ tử từng nghe nói niệm Phật thì có thể đeo theo nghiệp lên sống ở thế giới cực lạc, có đúng vậy không?

Phật Tôn Kính: Vãng sinh đeo theo nghiệp cũng không miễn được hết nghiệp chướng, phải một lòng niệm Phật, gặp hoàn cảnh nào tâm đạo vẫn vững bền ắt là vào được thế giới cực lạc, rồi còn phải tu luyện thêm ở đó tới khi nghiệp lắng trong mới hóa sinh nơi đất tịnh. Nghiệp chướng nếu không hết như màn che lấp cửa, chẳng thể thấy sự sáng nổi, tối dưng ánh sáng Phật phổ chiếu, khiến thân họ trong sạch, tâm họ sáng sủa, tất cả ác nghiệp tan, liền vào ngay đất Phật. Nơi đây còn có rất nhiều viện tu đạo, sở tiêu nghiệp chuyên để cho những người còn đeo nghiệp dùng mà tu luyện. Kẻ vãng sinh đeo theo nghiệp là tại lý do trước khi tạo nghiệp và sau khi qui y họ đều không niệm Phật một lòng niệm Phật sám hối tiền nghiệp tôi sẽ cảm ứng sự tâm thành của họ mà cứu độ. Nếu như chỉ có niệm Phật, nhưng lại tái tạo các ác nghiệp, không biết sám hối, thì sự niệm danh hiệu Phật sẽ như

mây che núi, chôn vùi mất sự chân thực của nó, vì vậy không thể đeo theo nghiệp vãng sinh nơi đất tịnh. Do đó kẻ tu pháp môn tịnh thổ điểm quan trọng số một là tịnh khẩu, tịnh tâm, tịnh thân ắt gần được đất tịnh. Lại còn phải tích thiện tu đức chẳng thể khẩu Phật mà tâm không Phật, phải cả tâm lẫn khẩu đều phục Phật, chớ có giảng giải nói miệng xuôi. Tôi thấy chúng sinh đời mạt pháp mê đắm ngũ uẩn, luân hồi sáu nẻo, rồi vận trời đổi thay, thời đại ngày một mới, vật chất hưng thịnh, xa hoa bữa bãi, bốn mươi tám đại nguyên không thực hiện nổi. Vì phở độ chúng sinh đặc biệt khai mở pháp môn, khuyên người một lòng niệm Phật, Phật pháp giản dị tu hành mau chóng. Chúng sinh nếu như không biết tu trì, sợ rằng khi không còn thân muốn kiếp chẳng khôi phục nổi. Phật vốn chí công, mặc dầu đã vào cửa Phật, miệng tụng Di Đà nhưng tâm rần rết thì Phật cũng chẳng dám tới gần gần độ, Phật rất từ tâm, chỉ tại mình tự xa lánh Phật. Bởi vậy mong rằng chúng sinh từ nay nếu đi trên đất tịnh ắt có ngày nghiệp trần dứt sạch, vạn vật vút bỏ, huỷ diệt linh căn.

Dường Sinh: Nhờ ơn đức Phật kính tôn đã từ bi khai mở phương tiện pháp môn, nên có rất nhiều chúng sinh không kể nam phụ lão ấu tay lần tràng hạt, miệng vang vang niệm Phật thật chí tình, khiến mọi người kính mến. Cứ theo như đệ tử nhân xét thì niệm Phật có thể vãng sinh thế giới cực lạc, ý nghĩa quả là vi diệu. Kính xin đức tôn kính khai mở trí huệ thêm cho đệ tử.

Phật Tôn Kính: Phật không nói sảng, niệm Phật có thể siêu thăng. Còn có thể siêu thăng cực lạc không, thì xin trả lời là niệm Phật để đánh đuổi tạp niệm giúp tâm linh an tịnh, do đó không phần bội đạo qui, con người khi tạo ác nghiệp là lúc miệng quên mất Phật A Di Đà. Bởi vậy nếu ngày đêm tụng "A Di Đà Phật", miệng tụng tâm tưởng, lâu dần tâm với khẩu là một, Phật tính hiện lộ trừ được ác căn mầm đạo lộ, đất tịnh cây bồ đề mọc lớn. Niệm Phật khiến tâm thần quên nỗi thống khổ phiền

não, có tác dụng sản sinh thiên định, cho nên tinh tức là định, định có thể sinh tuệ và thấy Phật, tinh thần an vui, tâm linh có chỗ gởi gắm. Lúc niệm Phật tâm sinh khí an hòa thanh tịnh, điều hợp được hần vi bất chính tân bạo, đánh tan trước khí tu ở bộ đầu cứu rỗi âm linh. Niệm Phật cũng như thế gian hòa tấu âm nhạc, người nghe cảm thấy thanh thoát nhẹ nhàng quên tất cả những nỗi phiền não rối ren, thống khổ bất an. Bởi vậy khuyên kẻ tu đạo, kẻ bệnh hoạn, kẻ tâm thần bất ổn hãy chăm niệm Phật chắc chắn sẽ hiệu nghiệm, xa rời khổ đau đạt được yên vui.

Dường Sinh: Đức kính tôn dạy quá đúng, niệm Phật, tưởng Phật, biết Phật, thấy Phật, tức là Phật, niệm hoài niệm mãi, không quên lời Phật dạy, nhất định sẽ thành Phật. Thừa đức kính tôn cảnh thế giới cực lạc Tây Phương đẹp đẽ quá mức, thừa đệ tử muốn giới thiệu với chúng sinh có được không?

Phật Tôn Kính: Đất này phạm trần không có nổi, thanh tịnh trang nghiêm vô cùng vi diệu, lầu gác nguy nga hăng hăng lớp lớp, tất cả đều tuyệt diệu, quý báu, thanh nhã, tinh khiết, thơm tho lạ thường. Nước đức trong ao quý tẩy rửa tâm trần đầy bụi bậm, nhạc trời không cần tấu vẫn thường trổ vang, khí hậu không nóng không lạnh hoàn toàn thích nghi, quần áo ăn uống chỉ mới nghĩ trong đầu là có ngay trước mặt, chim quý hót véo von. Thuyết pháp về không khổ, vô thường, vô ngã, gió thổi vi vu trong rừng cây kẽ lá, tất cả âm thanh đều hết sức vi diệu vì tiếng đó là tiếng pháp vang dội. Lục căn thanh tịnh dứt sạch phiền não, bụi bậm, bao nỗi khổ nhọc trần gian không nổi dậy, trí tuệ thăng tiến thâm đạt thực tướng, thần thông tự tại sống thọ vô cùng, hết mọi khổ đau được mọi sung sướng. Giờ tới xin hướng dẫn Đường Thiện Sinh dạo thăm các thắng cảnh.

Dường Sinh: Cảm tạ sự hướng dẫn của đức tôn kính, đệ tử thường ước mong được lên thế giới cực lạc, bữa nay có kỳ duyên lên được đây phải xem cho thỏa để cuộc hành trình khỏi ướng phí.

Phật Tôn Kính: Thế giới Tây phương cực lạc nơi người phàm sau khi qua đời được về an nghỉ, cảnh sắc tuyệt diệu khác hẳn trần gian. Dương Sinh đi theo tôi.

Dương Sinh: Thưa vâng, xin đi theo đức tôn kính..... Phía trước có một cái ao rộng lớn, trong ao nở đầy các loại hoa đủ màu sắc coi đẹp mê hồn, bên ao cắm một cái bảng đề ba chữ "Thất Bảo Trì" tức là ao có bảy cái quý, vãng ngọc huy hoàng.

Tế Phật: Đây là ao Thất Bảo, nước trong ao là nước tám công đức, dưới đáy ao là cát vàng phủ ngập, nước này là nước "sống" diệu dụng vô cùng.

Dương Sinh: Thưa, tại sao lại gọi nước trong ao là nước tám công đức rất diệu dụng?

Phật Tôn Kính: Nước "sống" là nước Phật, là nước tám công đức, tính nước biến hóa vô cùng. Người muốn vãng sinh đất yên ất phải tắm và uống nước tám công đức này mới có thể thanh tịnh. Người đời nếu như học tám công đức này nhất định sẽ được vãng sinh nơi đất tịnh, chẳng cần phải trải qua sự tu luyện nước tám công đức ở đây. Nước tám công đức gồm có:

1. **Lắng trong:** Tâm cảnh của người lắng trong tinh khiết, không ngẫu đực sự ô uế.
2. **Trong mát:** Tâm người cần sự thanh tịnh mát mẻ, không có khí tối tăm nặng trước phiền não.
3. **Ngọt ngào đẹp đẽ:** Tâm người phải ngọt ngào đẹp đẽ, như nước ngọt ngào uống ngon lành, kết được nhiều thiện duyên.
4. **Nhẹ nhàng mềm mại:** Tâm người phải thanh nhẹ uyển chuyển, không thể cứng cõi. Nước này phải nhẹ và chảy lên không thể như nước thế gian nặng và chảy xuống.

5. **Nhuần thấm:** Tâm người không thể khô cứng, nóng nảy, phải ban nhiều ân huệ cho người, như nước tưới mát vạn vật.

6. **An vui hòa hài:** Tâm người phải an vui hòa hài, như nước không dậy sóng, êm đềm ở trong, không chìm đắm và trôi chảy mất.

7. **Đẹp bỏ lo lắng:** Tâm người phải trừ bỏ nỗi lo được lo mất, nước này ngoài việc giải khát, còn có thể giải đói diệu dụng vô cùng.

8. **Tăng thêm lợi ích:** Tâm người phải hưởng thưởng học nhiều để mở mang kiến thức, bồi bổ trí tuệ, có ích cho sự giác ngộ đạo lý. Dùng nước này giải khát tắm rửa thân tâm thanh tịnh, trí tuệ vô thượng, ơn ích vô cùng tận.

Nước tám công đức ở thế giới cực lạc diệu dụng vô cùng, người đời nếu như mỗi ngày học tám công đức này cũng niệm danh hiệu tối, tự nhiên có phần danh sẵn trên đất tịnh, chẳng cần phải tắm gội nước tám đức để tẩy rửa đào luyện thân tâm. Kể đeo theo nghiệp tối đất tịnh ấy sẽ phải trải qua sự rèn luyện của nước pháp này mới có thể qua cửa. Dường Thiện Sinh có muốn xuống ao tắm rửa mình đây không?

Dường Sinh: Hiện tại trong ao có rất nhiều người đang tắm rửa, không quen biết đệ tử chẳng dám xuống.

Phật Tôn Kinh: Chớ e ngại, nước tám công đức là nước pháp tẩy rửa sạch tội lỗi ác nghiệp thực là cơ hội tốt lành chớ để mất uống.

Dường Sinh: Thưa đã như vậy, đệ tử xin xuống..... A, nước mát quá, ngấm mình xuống thân nặng trở thành nhẹ liền, giống như chim bay trên trời tắm gió xuân, toàn thân mát mẻ khoan khoái nhẹ nhàng phơi phơi, cảm thấy như là thân không nọ nần thanh thoát, loại nước thật kỳ diệu.

Phật Tôn Kính: Dưỡng Sinh thử ướng vãi hớp coi, chắc chắn sẽ có cảm giác lạ lùng.

Dưỡng Sinh: Tuy nước đã tắm song vẫn cực kỳ trong, thử ướng vãi hớp nước pháp xem sao? A, ướng vào bụng như băng giá, khi từ trong cơ thể phóng ra giống như bay lên nhẹ nhàng phổi phổi.

Phật Tôn Kính: Siêu thăng thực là mau, như phi cơ phun khí lúc cất cánh trên phi đạo. Người đời bình thường nếu như tu tám công đức này, chắc chắn sẽ có cảm giác như bữa nay, vắng sinh đất tỉnh chẳng khó. Kể một lòng niệm Phật, nếu như có nghiệp chướng, ắt phải trải qua sự tắm rửa nước này để tu luyện, kể nghiệp nặng mới gặp nước này có cảm giác như bị lột da, ban đầu đau đớn dần dần trở thành dễ chịu cho tới khi thoát thai hoán cốt mới thực sự được tiêu dao nơi miền đất tỉnh cực lạc.

Dưỡng Sinh: Trong ao hoa sen năm màu nở đầy vô cùng đẹp đẽ, tại sao những kẻ ngắm mình tu luyện trong nước, số lượng hoa sen bao quanh lại kể nhiều người ít?

Phật Tôn Kính: Mỗi tiếng niệm Phật là một đóa sen, khi chúng sinh niệm Phật, khí lực và nước miếng tức linh khí cũng nước pháp ứa ra hóa thành bóng sen, do đó nước tám công đức vốn là nước từ trong miệng kẻ niệm Phật tức nước pháp tích tụ, hoa sen tượng trưng cho danh hiệu Phật, nên niệm càng nhiều hoa sen nở càng lắm. Kể niệm Phật thành tựu sẽ cưỡi hoa sen phóng khí bay thẳng lên cõi cực lạc. Những người đó tu luyện tại đây, thời gian không giống nhau, có người nửa năm có người một năm phải căn cứ đúng theo nghiệp chướng nặng nhẹ mà phân định. Nếu như y phục ô ứ dùng nước tám công đức giặt giữ ô ứ càng nhiều, càng tổn nhiều thì giờ còn ngược lại ắt rất dễ dàng. Trong ao này đầu tiên lo giải thoát khổ đau chuyên thành hoan lạc, một sớm tội lỗi ác nghiệp tẩy rửa sạch trong, tâm thân nhẹ nhàng ngồi trên

hoa sen do công phu niệm Phật trở thành tiêu dao đất tỉnh, đó gọi là cửa pháp nơi đất tỉnh. Bữa nay Dương Thiện Sinh phụng mệnh viết sách phổ độ chúng sinh tới mới đặc biệt tiết lộ dấu tích chân thực này. Mong chủ đệ tử Phật tu học Phật kinh hãy giải thích đất yên theo nghĩa chân thực này.

Tế Phật: Tâm tỉnh ất đất cực lạc yên, mong thế nhân hãy ra sức công phu nơi mảnh đất tâm, quét dọn cho thật sạch sẽ chớ để bụi bám, ất nhà mình là đất tỉnh há còn cầu tây phương cực lạc nữa ử? Niệm Phật học Phật tự nhiên thành Phật, đệ tử Phật hãy mau giác ngộ. Bữa nay được nghe đức kính tôn chỉ giáo nhiều điều hữu ích, giờ xin cáo từ. Dương Sinh hãy chuẩn bị.

Dương Sinh: Cảm tạ đức kính tôn đã ban cho đệ tử nước tám công đức, thân tâm được thanh tịnh, ơn ích quá nhiều, kính lạy giã từ.

Phật Tôn Kính: Đất yên ở trước mắt, mong người đời chớ lạc hướng

Dương Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯƠI

ĐẠO ĐIỆN TAM QUAN BÀI HỘI ĐỨC THIÊN QUAN ĐẠI ĐẾ

Phật Sóng Tế Công

Giáng ngày 13 tháng 8 năm Canh Thân (1980)

Thơ

Thân vô quải ngại bạch vân du
Viêm viêm khinh phong tọa vong ưu
Lưu tục truy tuỳ chung hạ đọa
Hồi quang vạn đạo chiếu cao lâu.

Dịch

Thân không trói buộc hết ưu phiền
Cưỡi gió dề mây nhẹ bước tiên
Cõi tục tham chi thêm đọa lạc
Hồi tâm lâu đạo sáng triền miên.

Tế Phát: Mỗi khi thấy người đời tâm tình rối ren, chìm đắm, phiền muộn, khi tắc thì quẹt Bờ của lão tăng quẹt cũng không có gió. Dầu có lấy khoan khoan tâm của chúng sinh cũng chẳng khai thông phiền não, hăng ngay tiêu phí hết tâm thần để mong kiếm được nhiều tiền, gặp khi thua lỗ lại mang về sự thống khổ. Kể có tiền chẳng bao giờ thấy tâm mình được thư thái, bao nhiêu phiền não dần dần từ trong đồng tiền bỏ ra, cho nên thấy rằng người đời đều quá sai lầm. Đã như vậy thì tại sao chúng sinh lại cứ còn chấp mê chưa tỉnh ngộ để rồi phiền não cứ mỗi ngày một chồng chất thêm lên? Nhìn lại trẻ thơ ngọc ngà, lượm đá bỏ đầy túi để làm tiền, lại còn đếm một, hai..... quá là tính trời hờn nhiên thật quá dễ thương. Bữa nay ta sẽ hướng dẫn trở ngoạn họ Dương đạo thăm cõi trời viết sách Dương Sinh chuẩn bị xong chưa?

Dương Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sử khởi hành.

Tế Phát: Viết sách hao tổn quá nhiều tâm thần, Dương Sinh cảm thấy thế nào?

Dương Sinh: Thưa thầy tuy lao thần tổn khí song được đạo thăm thế giới khác thì sự khổ nhọc đó con cũng cảm thấy được bù đắp lại. Hơn nữa con

côn được ngắm nhìn thế giới linh thiêng kỳ diệu đẹp đẽ để mở rộng tầm mắt, phát hiện được nhiều ẩn tích kỳ lạ cũng giác ngộ đại đạo, tìm thấy bản ngã chân thực. Chúng sinh dưới gầm trời nếu như muốn được những điều ghi chép trong sách Du Ký này để phát hiện được bản ngã chân thực của mình, truy tầm lý tưởng đất yên mới không phụ lòng trời xanh mong đợi, gánh nặng trao phó đó mới có thể thực hiện được dễ dàng. Song tất cả đều là nhờ công ân sư dẫn dắt, mới có được duyên may như thế ngày nay.

Tế Phạt: Thân con mang đại mệnh phổ độ chúng sinh, ngày nay mới có vinh hạnh nhận lãnh thánh chức, phụng chỉ đạo ba cõi trước tác sách quý, có thể nói là kim cổ kỳ tài, đảm trách việc độ pháp giống đức Như Lai, vì vậy thấy cũng gánh sứ mệnh này, cho nên thấy trở mới đồng thuyền chung vượt khó khăn. Chỉ mong chúng sinh dưới gầm trời đọc thiên Du Ký này chớ có như kẻ phóng ngựa xem hoa mà phải nhớ kỹ sơ đồ chỉ dẫn để chuẩn bị cho việc lên thăm Thánh cảnh tương lai. Bởi vậy trăm nghe không bằng một thấy, phải đích thân thấy cảnh mới có giá trị, còn không chỉ là xem cảnh qua bản đồ, há chẳng cách biệt nhau quá xa ử? Bữa nay thầy trở mình lên đường đi thăm cảnh giới khác.... Đã tới nói.

Dường Sinh: Phía trước kiến trúc nhiều cung điện trang nghiêm, hùng vĩ vẻ cổ xưa, vầng phủ đầy đất, mây lành trùng trùng, bậc thang lớp lang, kỳ hoa dị thảo mọc đầy bốn phía ngắm nhìn lông thú thái lằng lằng.

Tế Phạt: Đây là điện phủ Tam Quan, bữa nay phải bái hội đức Thiên Quan Nghiêu Đế trước.

Dường Sinh: Thưa vâng, theo thầy đi lên bậc thang, thân nhẹ như lông không giống như lên thang lầu ở thế gian bước đi cảm thấy nặng nề, không hiểu tại sao?

Tế Phật: Đây là cảnh địa chân không, kẻ không có nghiệp chướng mới lên tới nơi, sở dĩ khi lên tới đây con cảm thấy thân thể nhẹ nhàng là vì giới tiên phong đạo cốt có thể đi lại dễ dàng, thân tâm quá là thanh tịnh, chỉ nhưn mình một cái liền băng xa cả ngàn dặm, có thể cưỡi gió đi mây, cất bước nhẹ bay. Thế nhân bình thời cũng phải luyện thứ công phu này, còn không sẽ chẳng nhúc nhích nổi, sẽ bị vô thường bắt buộc đi đường bộ.

Dương Sinh: Lời dạy của ân sư rất cao siêu. Phía trước có một ngôi điện lớn, trên có đề ba chữ "Tử Vi Cung" tức cung Tử Vi, có lẽ là nơi đức Thiên Quan Đại Đế ngự?

Tế Phật: Đó chính là nơi đức Thượng Nguyên Nhất Phẩm Tích Phúc Thiên Quan Đại Đế ngự, chúng ta mau tới trước lâm lễ ra mắt ngài.

Dương Sinh: Một vị mặc áo rộng vãng ngồi trong điện, đầu đội mũ kim long, tay cầm thẻ thánh châu trời, dung mạo uy nghi, hai bên còn có rất nhiều các tiên quan y phục chỉnh tề tỏ ý đang chờ nghinh tiếp..... Đệ Tử Dương Thiện Sinh lạy mừng ra mắt đức Thiên Quan Đại Đế, bửa nay đệ tử theo gót thầy tới đây, kính xin đại đế ban ân phước chỉ dạy cho.

Tiên Quan Đại Đế: Lãnh thay, từ chốn phẩm trần mà Dương Thiện Sinh có thể lên được tới điện Thiên Quan đã là đại phước rồi, há còn cần ban ân phước nữa sao? Dương Sinh phụng chỉ theo thầy là Tế Phật đạo thăm cõi trời hỏi đạo viết sách, phổ độ chúng sinh, lòng tôi vô cùng hoan hỷ. Tam Táo mở Thánh hội, chư vị Thánh Tiên Phật cũng nghị ban, đức Dao Trì ban ý chỉ, đức Ngọc Đế ban ngọc chỉ, tam quan chấp thuận bửa nay mới có thể đi suốt ba cõi biến soạn sách trời. Phẩm chúng sinh dưới gầm trời sau khi đọc sách Du Ký có thể cải ác theo thiện, tu đạo lập đức, ắt tam quan có thể ban ân phước giải nguy khốn, trừ oan khiên, cho nên trọng trách mà Dương Sinh đang đảm nhận mới quá lớn lao,

bữa nay tới đây quá là cuộc kỳ ngộ, xin mời ngài.
Tiên Quan, hãy mau dâng trà.

Dương Sinh: Đại Đế quá thưởng tình, đệ tử vô cùng cảm kích.

Đại Đế: Chớ ngại, ba cõi trong ngoài chỉ có đạo là độc tôn, chỉ cần tu đạo lớn, ra sức thực hành thánh đức, át trời người hợp nhất, thanh phàm tường đồng, chớ có e ngại.

Tế Phạt: Xin mạn phép ngài, Đại Đế đã ra lệnh, lễ phép không bằng tuân theo lệnh của Đại Đế.

Dương Sinh: Cảm tạ Đại Đế đã ban ân, đệ tử tuân lệnh xin phép được ngài. Ngài xuống ghế cảm giác ban đầu lạnh băng, song lần lần tinh thần thư thái nhẹ nhàng, chẳng rõ vì nguyên nhân gì?

Đại Đế: Đất nầy là khí của cõi trời chín khí (cửu khí), tất cả đều là bảo vật, Dương Sinh là người phàm, ngồi trên ghế quý, chín khí lưu hành cho nên có cảm giác như vậy.

Dương Sinh: Thì ra nguyên nhân là như vậy, đã ngồi xuống rồi là không muốn đứng lên, tuy không phải là ghế nệm song vẫn thấy êm ái lạ kỳ.

Đại Đế: Ghế nầy làm bằng đá quý rất cứng, song khi ngồi lại có cảm giác êm ái là vì nhờ có chân khí vận hành. Đá cứng có đời sống nên còn gọi là đá sống, từ cứng hóa mềm, từ chết sống lại, như kẻ tâm dạ sắt đá cảm hóa được thì lại trở nên hiền lành nhu nhuyễn, sức sống tự nhiên hoạt bát sinh động. Dương Sinh hiện thời ngồi trên đá song người với đá đã hợp làm một, do đó mới có cảm giác như vậy.

Dương Sinh: Thưa tại sao người và đá lại có thể hợp nhất?

Đại Đế: Xương người khi hóa cứng so với đá

chẳng khác chi, nên gọi là "hóa đá". Người chết đất vùi thành đống, cho nên người với đá vốn vẫn như nhau. Giờ Dương Sinh ngồi trên đá, phía trên có "nhân đầu" phía dưới có "thạch đầu" cả hai cùng hấp khí cho nên gọi là "hợp nhất". Phàm những người ngồi yên lặng, dưới hấp khí đất (do đầu đá hút khí lên), trên hấp khí trời (do đầu người hút khí xuống), lâu sau khí đầy kết thành đan, sinh ra "thạch tử" tức đá con. Hiện thời lại không giống vậy, vì Dương Sinh ngồi trên trời, dưới hấp thiên khí, trên hấp địa khí đảo điên quay tròn, lẽ siêu diệu chỉ có một mình mình chứng ngộ.

Dương Sinh: Ngồi trên trời ngó xuống đất, thân tuy đảo ngược song tâm lại tụ tại, cho nên chân đạp trời đầu đội đất, một điểm hư linh treo ở giữa không trung, muốn trường biến khô gọi tóc ó ướ, thừa cơ đứng như vậy chẳng?

Đại Đế: Đúng như vậy, người phàm chân đạp đất, người tiên chân đạp trời, thánh phàm công phu không giống nhau, kẻ đi trên không (hành vân) chân chẳng chạm đất mới là Tiên Phật, thế nhân có thể như vậy được không? Nếu như có kẻ siêu nhân có được năng lực ấy đã đắc đạo quả, có thể quan sát trái cây chẳng treo lơ lửng giữa không trung sao? Người đời tu luyện công phu, trước tiên coi nhẹ tình dục, còn nếu như không chịu buông bỏ cứ khư khư nắm lấy để trở thành quá trọng tình đa dục, lúc lên đường khí kiệt thở dốc, tới cảnh địa hư không sợ rằng tình cũng lực kiệt, mê man muốn tắt thở. Buông bỏ tất cả, hai tay áo lỏng gió trong, hai bản tay trống rỗng, tung cánh có thể bay mau, mong chúng sinh hãy lên một tầng lầu, nhìn rõ trời đất, cảm ngộ huyền diệu. Tâm sáng như gương, tính định như thủy, ắt thiên nhãn mở, tâm có thể nhìn thấy tính trời tức là rõ thiên đạo, cuối gió dề mây, tự tìm được đường. Mỗi Dương Thiện Sinh dùng trã.

Dương Sinh: Đại Đế chỉ dạy ít lời song đã giúp đệ tử còn hơn mười năm đọc sách ở thế gian,

đệ tử đã nghe thấu lẽ đạo, cảm tạ đức lớn của Đại Đế. Tách trà đặc biệt nơi thượng giới trong suốt tới đây, cúi nhìn thấy rõ mặt mũi mình nổi trên mặt nước, giống hệt bức hình chụp..... uống xong tuy vô vị nhưng lại cảm thấy sự mát mẻ thấm vào tận tâm can

Đại Đế: Đó là bản lai diện mục chân chính của Dương Sinh, là tự tính chân nhân (Phật), vào lửa không cháy, xuống nước không chìm, nay có thể nổi trên mặt nước, đủ chứng tỏ là cao minh chân chính, đi trên mây trên nước tiêu dao tự tại. Trong nước nhìn thấy chân diện mục, miệng uống nước bản tính có thể tẩy trừ được uế khí, khai thông trí tuệ, thông thần nhập chân.

Dương Sinh: Cảm tạ Đại Đế đã khai thị, Đại Đế giữ địa vị đứng đầu tam quan, kính xin Đại Đế cho biết lai lịch uyên nguyên cùng tình hình thánh chức ở cõi trời?

Đại Đế: Lành thay, xin lược thuật về lai lịch đạo, để thế nhân được tỏ tường. Thuở ban đầu hỗn độn, huyền hoằng cắt chia rồi sau bắt đầu định trời đất. Lúc đó Ngũ Lão hóa lâm tam đế là thiên quan, địa quan, thủy quan để cai quản lo liệu ba cõi trời, đất và nước, tra hỏi công tội của người hầu định họa phúc của chúng sinh. Tôi là Thượng Nguyên Thiên Quan, Nhất Phẩm Nguyên Dương Huyền Đốc, ngự ở giữa cung Tử Vi, trông coi về hành động thiện ác của chúng sinh, cũng nắm quyền thăng giáng chư Tiên, có biệt hiệu là Thượng Nguyên Cửu Khí Tứ Phúc Thiên Quan, Diệu Linh Nguyên Dương Đại Đế, Tử Vi Đế Quân, từng hóa sinh làm Nghiêu Đế. Phàm các tinh tú cũng các bậc cao chân, đạo quả của họ nếu như tiến bộ hoặc thần thánh thuộc cõi trời đất phàm hóa chúng sinh, có công cứu thế phò nguy sau khi được tôi coi xét chuyển trình lên Ngọc Đế để ngài căn cứ vào công đức ấy mà thăng cấp cho. Như các chư tiên thuộc cõi trời, chư thánh thuộc cõi đất không làm tròn bổn phận, hoặc phạm lỗi, sai lầm, sau khi tôi tra xét tỏ tường, liền chuyển

báo lên đức Ngọc Đế để giáng chức ngay. Trên đây là nói về thần thánh thuộc cõi trung hạ giới, còn như các vị đắc đạo cao minh, quả vị được vào cõi vô cực, không còn chịu luân hồi thì các vị đó không thuộc sự cai quản ở đây. Còn những nguyên linh thành đạo ở cõi thế gian cũng phải trải qua sự khảo hạch của tam quan mới được căn cứ vào công đức chứng quả. Phàm nhân thiện ác đều có ghi đầy đủ trong sổ, người đời phải cầu phước tránh xa họa quyết định một trong hai đường thiện ác. Chúng sinh nếu như vận mệnh muốn việc phần lớn không thuận, kiếp trước lại tạo nghiệp đa đoan, đời này nếu như sám hối trước thần thánh, phát nguyện hành thiện, thiên quan có thể ban phước cho họ. Nếu như có con hiếu thảo phát nguyện cầu phước thọ cho cha mẹ, lòng hiếu cảm thấu tới trời, thiên quan ắt cũng giáng phước cho người. Tam quan vốn cùng chung một thể chỉ đức lòng thương người cứu đời, cho nên chuyên ban phước, xá tội, giải nguy, tế độ kẻ hoạn nạn khổ đau, nếu như người đời trên ứng lễ trời, dưới thuận nhân luân ắt hẳn cầu là ứng.

Dương Sinh: Lắng nghe Thiên Quan nói xong mới hay rằng phước họa do người tự chuộc, còn Thiên Quan thì lòng Tiên dạ Phật, đức lòng ban bố ân phước cho người đời, quả là tâm trời cảm hóa người.

Đại Đế: Trời với người vốn hợp nhất, mong chúng sinh tuân theo lẽ trời, giữ đúng đạo người ắt trời và người hợp nhất, có thể tu tới quả vị cảnh giới vô cực. Bấy nay Dương Sinh tới đây tôi xin hướng dẫn đi thăm đề rõ sự tình.

Dương Sinh: Xin vâng, đức Đại Đế tăng trử quá nhiều án lệnh, việc xét xử chắc là cũng bề bộn lắm!

Đại Đế: Nhân hiện nay người đời thiện ác gần bằng nhau, may mắn là kẻ hồi tâm hướng thiện cũng nhiều, do đó việc xét xử công quả là nhiệm vụ của Thánh trao cho cũng có nhiều kết quả. Song sánh

với các miền do các tào khác quản trị thì cơ quan của tôi lãnh nhiệm vụ xét xử tối hậu, cho nên thần lực lớn rộng, không hoảng hốt hoảng mang. Dường Thiện Sinh đạo căn thâm hậu, bữa nay tới đây tôi mới tiết lộ một số điểm về thiên cơ, xin mở sổ để Dường Sinh xem.

Dường Sinh: Cảm tạ Đại Đế.

Đại Đế: Đây là cuốn sổ vãng ghi công quả, lật coi cẩn thận..... không được đọc thành tiếng.

Dường Sinh: A, đây là bảng ghi chép công quả của môn sinh tu đạo tại bản đưởng:

1. Ngày...tháng...năm... _ _ _ dự lễ giáng cơ bút lần thứ nhất, 5 công.

2. Ngày...tháng...năm... _ _ _ từ xa về dự lễ giáng cơ bút, 10 công.

3. Ngày...tháng...năm... _ _ _ khuyên người hưởng thiện, 50 công.

4. Ngày...tháng...năm... _ _ _ phát tâm ấn tống kinh sách, 100 công.

5. Ngày...tháng...năm... _ _ _ nhẫn nhục không oán than, 100 công.

6. Ngày...tháng...năm... _ _ _ thấy sắc đẹp không nổi dâm dục, 300 công.

Lại thấy trong một cuốn sách có đăng:

Ngày...tháng...năm... _ _ _ _ _ phát thiện nguyện cầu cho thân phụ, _ _ _ hưởng phúc trường thọ, chuẩn cho tăng tuổi thọ bán kỷ (6 năm).
_ _ _ _ _ phát nguyện cầu vận mệnh được may mắn chuẩn cho được hưởng phúc cũng ánh sáng.

Đại Đế: Đại khái xem như vậy cũng tạm đủ, chúng sinh thấy rõ là nhân quả cơ bằng cố, thiện

ác chứng minh rõ ràng. Ra sức hành trì đạo đức, chăm lo tu Thánh đạo, một sớm công quả tròn đầy có thể siêu thăng thiên đàng, tiêu dao cực lạc. Chúng sinh nếu như xem xong bản Du Ký này, hồi tâm hướng thiện, tu chân ngộ đạo, trăm năm sau về cõi trời tới điện phủ Tam Quan, tôi sẽ ban ghế mời ngồi, mong chúng sinh chớ để mất cơ hội tốt lành.

Tế Phât: Cuộc bái hội thỉnh ý đức Thiên Quan Đại Đế tới đây đã hoàn tất được một phần, cảm tạ Đại Đế từ bi ân đức đã ban cho Dương Sinh nhiều linh quang. Xin cáo từ Đại Đế.

Dương Sinh: Vì ân sư thúc giục đệ tử cũng xin cáo từ đức Đại Đế, cảm tạ ngài đã khai mở huệ cho đệ tử. Thừa ân sư con đã lên đài sen, kính mời thầy trở lại Thánh Hiền Đường.

Đại Đế: Chúc thuận buồm xuôi gió.

Tế Phât: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯƠI MỐT

ĐẠO ĐIỂN TAM QUAN BÀI YẾT ĐỊA QUAN ĐẠI ĐẾ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 29 tháng 8 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Sám hối tiền phi chủng thiện nhân
Tham sân si ái tối thường thân
Tu phông thất túc khuynh linh mệnh
Luyện tự kim cường bất hoại thân.*

Dịch

Hối hận xưa không rắc đức nhân
Tham sân si ái hại tinh thần
Coi chùng trượt cẳng tội linh mệnh
Luyện đặng kim cương chẳng nát thân.

Tế Phât: Có kẻ bảo: "Các người đều là tội nhân". Tôi nói: "Người đời vô tội", có người không phục tức khi bảo: "Tôi đã làm hỏng biết bao việc mà nói là vô tội được sao?" Tôi bảo: "nhã người đã nhận tội, ta còn gì để nói". Thực sự người đời vốn vô tội, chỉ biến thành tội nhân khi nào phạm vào bốn "không": không lễ chớ nhìn, không lễ chớ nghe, không lễ chớ nói, không lễ chớ làm. Người đời phải ra sức thực hành để tránh trở thành kẻ phạm tội bốn không. Con người lúc chào đời vốn là đứa con đỏ trần trụi rồi được mặc áo phàm tục, nhiễm màu sắc, tham bốn không, ái mười đức, đem tội lỗi của mình bôi lem trang giấy trắng sáng ngời. Nghĩ tới người đời nếu không vui được thì cũng chớ quá buồn bữa nay thấy hướng dẫn Dương Thiện Sinh tới bái yết đức Địa Quan Đại Đế Xá Tội Nhị Phẩm Trung Nguyên để xin ngài tha tội cho người đời, mong người đời cố gắng tự làm việc nầy cho bản thân mình để tránh khỏi tái phạm tội lỗi.

Dương Sinh: Thừa con đã lên đài sen, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phât: Bữa nay chúng ta sẽ tới thăm điện Tam Quan bái yết đức Địa Quan Đại Đế, lên đường... Đã tới điện phủ Tam Quan, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Thừa thầy bữa nọ đã đi qua nơi nầy, phía trước có nhiều đường, riêng một đại lộ phủ đầy vàng, đi thẳng tới trước mặt đại điện phủ Tam Quan. Tại đây có nhiều bậc đạo sĩ cao minh đi đi lại lại, các vị nầy tới đây để khảo sát kinh tu đạo quá đông đức rớt ríp.

Tế Phạt: Tam Quan Đại Đế dời gọi là Tam Giới Công, vị thế đứng sau Ngọc Hoàng, các dự án của Tam Tào đều phải qua sự phê chuẩn của Tam Quan sau đó mới chuyển trình Ngọc Đế. Kể tu đạo chúng đắc công quả ở trên trần phải trải qua sự sát hạch của tam quan sau đó mới được phân phối đi các tầng trời tu luyện chúng quả.

Dương Sinh: A thì ra nguyên lai là như vậy, phía trước đại diện cơ đề ba chữ "Thanh Hư Cung" hào quang lóa cả mắt. Thưa có phải đức Địa Quan Đại Đế cư ngụ tại đây không?

Tế Phạt: Đúng đấy, chúng ta mau vào trong lăm lể ra mắt.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh..... Vào tới bên trong thấy một vị ngồi giữa điện, mình mặc áo long bào (áo vua ban), tay cầm ngọc hốt (thẻ vua ban) dung mạo thật uy nghiêm. Đệ tử Dương Thiện Sinh lay chầu ra mắt đức Địa Quan Đại Đế, kính xin ngài chỉ rõ bốn mê.

Địa Quan Đại Đế: Miễn lễ, bữa nay Dương Thiện Sinh theo thầy là Tế Phạt tới điện Tam Quan tôi mừng lắm, mời hai vị ngồi. Tiên Quan, mau dâng trà.

Dương Sinh: Cảm tạ Đại Đế đã ân ban, bữa nay đệ tử có được hồng ân yết kiến Đại Đế, kính xin Đại Đế thuật lại lai lịch cũng chúc vụ của Đại Đế để chúng sinh dưới gầm trời được tỏ tường.

Đại Đế: Lành thay, đề phổ độ chúng sinh, chân tướng thiên đàng địa ngục phải sáng tỏ, Địa Quan gánh trách nhiệm phổ độ hết thấy chúng sinh trên trái đất, lẽ nào lại giữ bí mật không tuyên bố được hay sao. Tôi là Thanh Linh Động Dương Nhị Phẩm vốn do chân khí tiên thiên hóa thành, mang các tên hiệu là: "Trung Nguyên Thất Khí Xá Tội Địa Quan, Động Linh Thanh Hư Đại Đế, Thanh Linh Đế Quân". Bởi vì chúng sinh trên trái đất đều phạm

tội, lòng trời vốn từ bi, không nỡ nhìn chúng sinh đọa lạc, cho nên lấy tư cách quyền xá tội của ty Địa Quan chỉ muốn người đời thực tâm sửa đổi sai lầm, cơn ý của tôi chỉ muốn xá tội.

Dường Sinh: Đại Đế hiện thời từ bi song đệ tử không được rõ cách xá tội như thế nào?

Đại Đế: 1/ Người đời phạm tội nếu như biết sám hối sửa đổi, tôi sẽ tha cho ba phần tội, từ đó về sau biết lo làm điều thiện, không tái phạm tội lỗi, tôi sẽ lượng tình tha thứ nốt bảy phần còn lại.

2/ Ngày nay vào cửa thiện tu đạo, dốc tâm tu đạo không nản lòng thối chí, tuy nhiều kiếp tội lỗi chưa tiêu, tôi cũng tha cho ba phần. Nếu như giữ giới luật tinh tấn nghiêm ngặt tới chết không thay đổi, chỉ tu đạo không lùi, tôi có thể tha hết cho bảy phần còn lại.

3/ Trăm đức thiện đức hiếu đứng hàng đầu, nếu như vô tình phạm lỗi, song đối với cha mẹ lại là con hiếu thảo, tôi cũng xá giảm cho.

4/ Người đời có tâm tu đạo, song ma nạn trùng trùng nên sau khi chết tội trần gian đều chưa tiêu, nếu như kiên nhẫn chịu đựng khổ cực, tâm chí không thay đổi, tôi cũng tha tội cũng giảm bớt khổ đau.

5/ Phạm thế nhân tội nghiệp kiếp trước chưa tiêu còn bị đày đọa tại địa ngục, con cháu đời sau có thể phát thiện nguyện hành thiện bố thí tôi cũng có thể tha tội, để tội hồn được giảm khinh khổ hình.

Tế Phát: Đức Địa Quan từng phân linh hóa làm Vũ Đế, cho nên đối với đạo tận hiếu ngài đặc biệt tôn trọng. Trung Nguyên Nhị Phạm Xá Tội Địa Quan Đại Đế có hoài vọng phổ độ được hết người cũng như quý tại trần gian và địa ngục, vì vậy đời mới tôn

vinh ngài là đức "Trung Nguyên Phổ Độ Công". Mong thế nhân chăm lo tu thân hành thiện, lòng trời từ ái, tuyệt không có ý bắt người đời chịu tội, và lại vì lo cho chúng sinh khắp mọi nơi nên mới định ra điều luật xá tội. Người đời nếu như không hồi tâm hướng thiện thì dù trời có muốn xá tội cũng chẳng được nào, tội mức đó quả là hết thuốc chữa, tội quá nặng rồi!

Đại Đế: Tôi có ý muốn xá tội cho chúng sinh, ước mong chúng sinh chớ tự bỏ lỡ cơ hội. Hy vọng chúng sinh dưới gầm trời vô tội, người người đều là thiện nhân ắt là Địa Quan cũng như Thiên Quan đều chỉ là để ban ân phước mà thôi.

Dương Sinh: Đức Địa Quan nhân từ đáng kính, nhưng chúng sinh lại đều ngày ngày lo tạo tội ác, ngài tính sao đây?

Đại Đế: "Hoa phước không có cửa chỉ do người tự chước" (*Họa phước vô môn, duy nhân tự chiêu*), nhân đời nay chúng sinh phước dầy, do đó mà người người được hưởng ân huệ. Song chẳng qua phước phận như đèn dầu, cuối cùng sẽ có lúc hết, nếu như không châm thêm dầu tạo thêm phước, dầu hết đèn tắt, tai họa giáng xuống, khi đó nguyên linh của con người do Thiên Quan trao xuống cho Địa Quan sẽ rớt vào tay tôi, nhưng tôi từ bi để cho họ có cơ hội sửa đổi, chuẩn bị làm kẻ được tha tội. Suốt đời nếu như chỉ ngang tàng không biết hồi tâm cúi đầu vái lạy đức Địa Quan để nhận lệnh tha tội thì chắc chắn sau khi chết sẽ bị dây xuống địa ngục, chẳng còn dịp may xá tội nữa. Diêm Vương không được quyền tha tội, mà chỉ có quyền trị tội. Tôi với Địa Tạng Vương Bồ Tát cũng Mục Liên Tôn Giả vốn do một khí hóa thành để phổ độ chúng sinh, nên đều có đại nguyện xá tội, cứu khổ, cứu nạn, bởi vậy Địa Quan và Địa Tạng chỉ là một thể. Mục Liên Tôn Giả vì lòng hiếu thảo mà độ được mẹ mất, lễ Vu Lan tức mùa báo hiếu hằng năm vào ngày rằm tháng bảy nhắc nhở đạo hiếu mười phương, để cầu cho cha mẹ bị dây đọa khổ cực được siêu thoát. Bồ Tát Địa

Tạng Vương có đại nguyện là nếu như không cứu hết được các tội hồn tại địa ngục, thề không thành Phật. Khi tôi hóa thân làm vua Vũ, đạo hiếu cảm động lòng trời nên có thần tích là voi cày ruộng thay thế, chim giúp bừa cỏ, vua Nghiêu vì vậy mà nhường ngôi cho khiến lưu tiếng thơm muôn thuở. Đạo giáo phổ độ của Trung Nguyên với Phật giáo Vu Lan Bồn tổ chức lễ cũng một ngày là lý do như vậy mong người đời giác ngộ điều đó. Người đời phải lấy trung hiếu làm gốc, gắng tu Thánh đạo, sau khi chết chắc chắn hồn được siêu thăng cõi trời, sống tiêu dao tự tại.

Tế Phật: Đức Đại Đế quá từ bi, tiết lậu một đoạn nhân duyên để cho người đời biết rằng tạo hóa vô cũng huyền diệu, thực tại án phúc sâu dày.

Dương Sinh: Buã nay nghe những lời dạy của đức Đại Đế, đệ tử được mở mang trí não, vô cũng cảm kích. Đối với việc ngài xá tội, đệ tử chưa thông suốt hết, xin ngài giảng rõ thêm cho, thưa có được không?

Đại Đế: Nếu như chưa rõ, tôi xin nói thêm:

1/ Có một người nọ đã vào cửa Thánh thành tâm trì chí tu đạo, song thân thể còn lắm bệnh tật, tinh thần khôn đốn, thường buông lời oán trời vì đã tự giác hành thiện ít năm mà trời vẫn chưa giúp đỡ giải trừ bệnh hoạn khổ đau. Tam Quan tra sổ thấy kiếp trước người đó là một tên đồ tề, giết hại sinh linh quá nhiều, cuối đời tuy cải nghiệp, kính Thần lễ Phật song công đức chưa đủ. Kiếp này được sinh vào gia đình tu hành để kết thiện duyên tu đạo, song vì kiếp trước làm đồ tề giết hại sinh linh quá nhiều nên kiếp này thịt xương đau đốn, bệnh hoạn chẳng dứt. Trời cao từ bi, chính vì giúp cho kẻ đó tiêu nghiệp nên toàn thân mới bị đau nhức, có đau khổ mới rõ được khổ đau, thống khổ chính là để tượng trưng cho sự tiêu tan ác nghiệp. Nếu như nhân lại chịu đựng vã đạo tâm không lùi bước, tôi thấy được lòng thành của họ,

chắc chắn sẽ xá giảm tội nghiệp để họ được hạnh phúc yên ổn. Còn nếu như bị khổ mà không chịu đựng thì dù tôi có muốn xá tội cũng chẳng được nào. Hy vọng chúng sinh có được nghị lực kiên cường, gặp trở ngại đều tự tĩnh tâm sám hối, chớ oán trời trách người, còn không tội nghiệp khó tiêu.

2/ Nếu như nhớ tới những tội hờn thân giam nơi địa ngục thống khổ không chịu đựng nổi, bình thường ngoài việc thuyết pháp độ khổ ra, mỗi năm vào tháng bảy của quý đặc biệt mở lễ tạ tha các tội hờn một lần, cho ra ngoài đi dạo, phạm nhân đổi sau thiết yến tế bái để tội hờn khỏi đói khát. Đạo gọi là "Trung Nguyên Phở Độ", hiến dâng hoa quả, của ngon vật lạ, cờ quạt linh đình cỗ bàn cúng dâng chư thánh, các quỷ đều rất vui mừng. Nhà Phật gọi là lễ Vu Lan Bồn, bày bách vị ngũ quả vào trong chậu dâng hiến thập phương đại đức, nhờ chư tăng đại đức cầu siêu cứu độ cho cha mẹ đã qua đời.

Dương Sinh: Đức Đại Đế từ bi, phở độ khắp ngã âm dương, thánh đức quả là vô lượng. Đệ tử thuở nhỏ sống ở quê, cứ vào tiết tháng bảy về ban đêm thân phụ lại bày thân vị của Đại Đế trong nhà, ngoài ngõ đốt đèn. Cứ theo lời của thân phụ nói thì là để soi sáng cho các u hồn thấy rõ đường đi, thưa có đúng vậy không? Ngày nay công thương phát đạt, đô thị lại ít thấy cảnh đó, như thế có ảnh hưởng gì tới việc đi lại của các u hồn?

Đại Đế: Chốn âm phủ như đêm đen chỉ có sao, tội hờn bị giam cầm ở đây tới tám thống khổ, chúng sinh ở dương gian mở lòng từ bi thập đèn hai bên đường vào đêm tháng bảy để giúp tội hờn đi lại dễ dàng, công đức vô lượng. Ngày nay phạm trần khoa học kỹ thuật tiến bộ có đèn điện, nên cả hưởng thôn lẫn đô thị đường ban đêm đèn sáng choang, u hồn đã thấy được rõ đường, không bị trở ngại, bởi vậy người ta không đốt đèn cũng không bị ảnh hưởng, do đó nói: "Thời thay đổi thì pháp cũng

thay đổi" (*Thời thiên pháp diệc thiên*) là như vậy.

Dương Sinh: Thừa đức Đại Đế giải thích rất đúng.

Tế Phật: Buổi bái yết đức Đại Đế bữa nay kết thúc tại đây, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Đại Đế: Kính tiến nhị vị. Ước mong chúng sinh phần lớn hướng thiện tu thân, chớ có lao mình xuống hố sâu tội ác ô uế, để tránh cho tới khỏi bị nhọc mệt về việc xá tội cho chúng sinh. Người chẳng phải thánh hiền, biết lầm lỗi có thể sửa chữa, đức thiện chẳng phải nhỏ. Nếu như sám hối tội lỗi ngay trước, tôi nguyện trả lại sự thanh bạch hôm nay, tha thứ hết lỗi lầm, mong chúng sinh nắm lấy cơ hội tốt, chớ để một lần mất thân, muôn kiếp khó tìm lại được.

Dương Sinh: Cảm tạ lời dạy ngọc văng của đức Đại Đế, xin bái tử.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯỜI HAI

ĐẠO ĐIỆN TAM QUAN BÀI HỘI THUYẾT QUAN ĐẠI ĐẾ

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 23 tháng 9 năm Canh Thân (1980)

Thơ

Nhất phái thanh sơn cảnh sắc ưu
Khinh khinh cồn thủy tính ôn nhu
Thiền ly thế đạo kham ta thán
Mạc phụ quang âm nan đảo lưu.

Dịch

Non xanh một dải đẹp vô vân
Nước biếc êm đềm mãi chứa chan
Thế đạo tan tành khôn kể xiết
Quang âm chỗ phụ kiếm gian nan.

Tế Phạt: Người đời mỗi ngày trước khi đi ngủ nếu không tắm rửa thì mồ hôi chẳng toát ra, cơ thể chẳng mát mẻ, mộng mị trong giấc ngủ chẳng êm đềm. Những tà niệm trong tâm chúng sinh ngày đêm không ngớt dây vô, đây áp tư dục, tình ái và uất hận, vị chủ nhân của tâm chúng sinh phải chịu mãi cảnh khổ sở đó, tới nỗi tưởng chừng hết cơn kham nổi. Vậy liệu chúng sinh có tẩy rửa cho sạch sẽ mỗi ngày để vị chủ nhân đó được mát mẻ khoan khoái không? Nếu như không, mồ hôi nhò bần của vị chủ nhân thân xác đó sẽ bốc mùi xú ối, chẳng ai dám gần đến cả Tiên Phật cũng tránh xa ngăn dậm, và cú cái đã xuống dốc như thế mãi, cuối cùng sẽ thành quỉ rác rến biết không? Bữa nay ta hướng dẫn thánh bút Dương Thiện Sinh đạo thăm điện Tam Quan, bái hội đức Thủy Quan Đại Đế để kính xin ngài sử dụng nước pháp giải nguy trừ họa cho thế nhân, cũng giúp đỡ thân tâm những kẻ phàm phu tục tử trở nên thanh tịnh, hẳn là người đời sẽ được hưởng phúc không nhỏ.

Dương Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phạt: Đã tới nơi, Dương Sinh xuống đài sen.

Dương Sinh: Nói đây có một con sông chảy, nước trong suốt có thể nhìn thấy đáy là tại sao?

Tế Phạt: Đây là linh khí của đức Thủy Quan Đại Đế hóa thành. Chúng ta hãy đi theo con đường lớn bên bờ sông, tới bái yết đức Thủy Quan Đại Đế.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Khí tượng nơi điện phủ Tam Quan muôn màu muôn vẻ, thiên địa tạo hóa sao lại có thể ảo diệu tới mức này?

Tế Phật: Hỗn mang vừa chia, vạn vật tạo dựng đều có định luật, thân người cũng có Tam Quan, con người phải tự giác ngộ để có thể sáng tỏ tất cả.

Dương Sinh: Bên bờ sông liễu xanh rủ bóng, cảnh sắc khiến lòng người vô cùng ưa thích.

Tế Phật: Cảnh đó tuy trang nghiêm song về thiên nhiên rất phong phú, thực là cảnh tiên hoang dã. Cung Thanh Hoa ở phía trước, chúng ta hãy vào trong bái yết đức Thủy Quan Đại Đế.

Dương Sinh: Thưa tuân lệnh..... Đệ tử Dương Sinh xin bái yết đức Thủy Quan Đại Đế, kính mong ngài ban ân chỉ giáo dùm cho.

Thủy Quan Đại Đế: Miễn lễ, Dương Thiện Sinh Tế Phật cũng đảm trách sứ mệnh trước tác sách Thiên Đương Du Ký để khuyến hóa bến mê, lòng tôi rất vui mừng cảm kích. Sách Du Ký tả lại phong cảnh thiên đàng, một nhánh cỏ một cộng cây, một ngọn núi một dòng nước, một lời nói một nụ cười đều ẩn chứa muôn vạn diệu lý huyền cơ. Phàm là độc giả có duyên đương nhiên thân đi thì ý gặp, không thể phóng ngựa xem hoa, để tránh khỏi mất đi cơ hội tốt gặp đạo. Sách này thực là phi phàm, nhân vì Dương Sinh sớm có đầy đủ đạo căn, có trí tuệ lớn lao cho nên thấu triệt được diệu cảnh thiên đàng, mà viết nên một thiên Du Ký, trở thành một đại kỳ thư của kim cổ, bữa nay tới đây lòng tôi vô cùng hân hoan sung sướng. Tiên Quan, mau dâng trà.

Dương Sinh: Đức Đại Đế quá khen ngợi song đệ tử không dám nhận, vì nhờ được may mắn theo gót ân sư đạo thăm cõi trời trước tác sách Thánh, chỉ xin cảm tạ ân huệ lớn lao của đức Đại Đế.

Đại Đế: Có sao tự nhiên Dương Thiện Sinh lại nhỏ lệ?

Dương Sinh: Thưa, đệ tử thân vào cửa Thánh một lòng thay trời giáo hóa, được rõ đạo cao ít người tỏ nên tự than tâm có đủ mã sức chẳng đủ.

Đại Đế: Dương Sinh chớ buồn phiền, đã hết sức lo việc người, dốc lòng nghe lệnh trời, tâm của Dương Sinh trời đã tỏ, bút của Dương Sinh người đã động lòng, ra sức giúp thế đạo cũng kéo vận trời, trách nhiệm nặng nề mã đường thì xa, hy vọng giữ bền chí lớn, trời cao sẽ cảm ứng hóa độ chẳng phụ kẻ có lòng.

Dương Sinh: Cảm tạ Đại Đế đã yên ủi.

Té Phạt: Trò ngoan chớ ưu sầu, đã có lão tăng đây chẳng lẽ còn sợ không có duyên có chốn hóa độ sao? Y bát chân truyền trong tay, khắp chốn lã đạo trắng, lo thực hiện trách nhiệm chung sao cho được tốt đẹp, đi một bước tính một bước. Bữa nay báí yết đức Đại Đế con nên nhân cơ hội này hỏi đạo cho thật nhiều.

Dương Sinh: Thưa vâng. Kính hỏi đức Đại Đế, ý nghĩa của Thủy Quan là như thế nào?

Đại Đế: Tôi là Đại Đế Thủy Quan Giải Nguy Tam Phẩm Hạ Nguyên, chuyên giúp người đời giải trừ tai uông nguy khốn, nhưng tại sao tôi lại làm chức vụ giải nguy? Bởi vì người đời đều bị bụi bậm ô nhiễm, tội ác đầy mình cho nên biến thành tội nhân. Các tội phạm ở trần gian đều bị chế tãi bởi hình phạt do luật trời sắp đặt, những luật vô hình của trời con người được thấy rõ nhất là khi mưu sự mã chẳng thành, bệnh ma quỷ buộc thân cầu chẳng dứt, kiếp sống nguy nan không hết, cảnh tình thống khổ tả không thấu nên hiện thời tôi được quyền lo việc giải nguy. Tất cả bệnh tãi hoạn nạn.... đều gọi là "tai uông nguy biến", chữ "tai" thuộc bộ hỏa, ý là tai nạn do lửa sinh ra cho nên phải lấy nước chế

ngự nó. Thủy Quan như nước sông biển có thể trừ hết mọi ô uế, tẩy sạch mọi thống khổ, hóa giải hết ân oán, tất cả các nỗi nguy khốn của kiếp sống tiêu tan, tâm thân được trong lành mát mẻ tươi vui tiếp tục sống còn lớn mạnh, cho nên đời có nói: "Có rớt xuống sông biển tất cả mới được đời mới". Do đó hy vọng dẹp sạch mọi nỗi bất bình oán hận cũng các dấu vết tội ác ô uế ở cõi thế gian, vả có như vậy thì tai ương nguy khốn ở trần thế mới tiêu trừ nổi.

Dương Sinh: Đức Đại Đế dùng nước tẩy trừ những tai nạn thống khổ ở trần gian, tưới đất khô cằn, công đức vô lượng, đệ tử xin cung kính dâng lễ. Tuy nhiên còn nhiều chỗ chưa được thật tỏ tường, mong Đại Đế ban lời chỉ giáo để giúp người đời phương pháp giải nguy.

Đại Đế: Đã sinh làm kiếp người chẳng khác gì thuyền trôi trên biển, sóng dập gió vùi nổi chìm bất định, nhớ thuở ấu thơ chấp chững mới biết đi, té lên té xuống chân xước máu chảy. Khi lớn lên vật lộn với cuộc sống, mồ hôi đổ ra như tắm, vận dụng hết tâm trí, thân tâm lao lực không chịu thấu tôi lấy nước nóng giải trừ sự mỏi mệt, dùng nước lạnh lay tỉnh sự hôn mê, thường thường thêm dầu thêm khí cho thân được khỏe khoắn. Gặp lúc quá căng thẳng tôi đẩy bớt sức nóng ra ngoài cơ thể để duy trì nhiệt lượng được quân bình tránh bị thiếu hụt. Người ta cũng như máy xe hơi, chạy trên đường đời có kính chiếu tiền chiếu hậu sự nguy hiểm lúc nào cũng nhìn thấy. Sự sinh tồn của nhân loại là kế tục đời sống của vũ trụ, vì trời đất quyết tâm phát huy chính khí đại đạo cho nên với tam tài, tài nhân tức loài người quý hơn cả, tam quan là thiên, địa, thủy; thủy quan tức là nhân quan, người là thể, là chất của máu thịt rất dễ bị thương tổn thiệt hại. Bởi vậy Thủy Quan phải tùy thời giải nguy, hy vọng chúng sinh gặp lúc số kiếp nguy nan hãy niệm tên thánh của tôi tức thì được hóa giải liền.

Dương Sinh: Tâm Đại Sư quá từ bi, khiến mọi người cảm động, thế nhân nghĩ là không gặp nguy khốn tai ương như vậy là không biết đạo, thưa đức Đại Đế có thể ban lời chỉ dạy được không?

Đại Đế: Trời không giáng tai họa, sợ nhất là tại người tự tạo tai ương, đạo giải nguy tai họa không có cách nào khác hơn là: "Giữ mình cho thanh bạch ắt thân sẽ tránh được nguy khốn". Nếu như gặp tai ương phải thực tâm sám hối, thi hành đạo thiện chỗ tái phạm điều ác thì Thủy Quan sẽ giải nguy cho.

Dương Sinh: Người đời gặp nguy khốn khổ sở, đức Đại Đế làm cách nào hóa giải?

Đại Đế: Con sông ngoài kia nước của nó có công giải độc trừ họa, có thể nói là thần thủy, Dương Sinh hãy định thần nhìn coi sẽ thấy ngay sự ảo diệu bên trong của nó.

Dương Sinh: Định thần nhìn, trong sông thấy có nhiều nhân vật nhỏ bởi lợi, thưa họ là ai?

Đại Đế: Người đời gặp hạn sao cô thân, quả tú, chết không có con cháu nối dõi, quá thống khổ, vì kiếp trước họ không tu cho nên kiếp này mới gặp nạn đó. Nếu các thiện nam tín nữ chịu sớm tối tắm rửa tĩnh tâm kiên nhẫn đốt nhang đọc tụng kinh sám hối giải trừ tội lỗi thì nguyên nhân của các tội hờn đó có thể tạm gọi tại sông này để nhẹ bớt đau khổ, dần dần thoát khỏi khổ đau.

Tế Phát: Đức Thủy Quan Đại Đế từ tâm đã ân ban nhiều lời chỉ giáo vãng ngọc, đức Tam Quan Đại Đế chủ tế ba ty thiện, địa, thủy (nhân), trách nhiệm nặng nề, ban phúc giải trừ tai ương nguy khốn, tất cả đều hết lòng nghĩ tới sự lợi ích của chúng sinh. Có thể nói là lòng dạ Tiên Phật, công đức lớn lao, do đó phút này chúng tôi tới diện Tam Quan diện kiến đức Tam Quan Đại Đế để kính cảm lắng nghe lời Thánh dạy bảo.

Đại Đế: Trong điện Tam Quan, Thiên Quan, Địa Quan đang chờ chúng ta, chúng ta hãy cũng vào.

Dương Sinh: Thưa hay quá. Tam Quan như người trong một nhà, bữa nay nhờ vận may tôi được nơi đây đồng thời được cung kính lắng nghe Tam Quan Đại Đế chỉ dạy, thực cảm thấy quá vinh hạnh.... Đã tới điện Tam Quan.

Tế Phạt: Tam Quan tuy chia làm ba cung, gian giữa là Đại Điện tức là nơi hội họp để lo việc công. Hiện thời đã vào trong điện, hai vị đại đế Thiên Quan, Địa Quan đang đợi.

Dương Sinh: Xin lay chào ra mắt nhị vị Đại Đế Thiên Quan, Địa Quan. Phía trong bày đầy trái cây tiên ngon ngọt khiến thêm chảy nước miếng.

Thiên Quan Đại Đế: Miễn lễ, Dương Thiện Sinh bữa nay tới viếng thăm điện phủ Tam Quan, đặc biệt bày tiệc khoan đãi để tưởng thưởng công lao viết sách khổ cực.

Địa Quan Đại Đế: Sách Thiên Đãng Du Ký đến đây đã gần xong phần chót, công đức của Tế Phạt và Dương Sinh lớn lao, tên tuổi vĩnh viễn được ghi vào bảng trời, làm thiên sứ nhà trời có Tam Tào phủ độ, quảng bá phúc âm trên thế giới để cho chúng sinh hồi tâm hướng thiện, vạn hồi được khí số trời đất, xúc tiến thế giới đại đồng, đức lớn chẳng kể xiết.

Thủy Quan Đại Đế: Tế Phạt dẫn đường, Dương Thiện Sinh chủ biên, đạo khắp cõi trời hỏi đạo chân truyền, giữa thời đại khoa học kỹ thuật chế tạo món ăn tinh thần, duy chỉ có tu dưỡng tinh thần mới có thể đem lại hạnh phúc cho con người, an tâm hưởng thụ các phương tiện của văn minh khoa học kỹ thuật. Còn nếu không sự thông minh của đầu óc con người sẽ là thứ khí giới tự huỷ diệt chính con người, sự bất hạnh đó xảy đến với nhân loại ắt chẳng do Tiên Phật nhãn tâm làm như vậy, cho nên

các ngài mới thường ban huấn thị để khuyên răn. Nhân loại nếu như đều chăm lo tu thân dưỡng tính, đem đời ô trược biến thành đất thanh tịnh ắt là trời và người đều được may mắn hạnh phúc.

Thiên Quan Đại Đế: Mời Tế Phất cùng Dương Thiện Sinh dâng chén rượu Quỳnh Tường cùng trái tiên tuyết phẩm mã thế gian không có nổi, lộc của trời cao ban phát hãy tận hưởng.

Dương Sinh: Cảm tạ Tam Quan Đại Đế đã quá yêu mã ban cho lễ phẩm nhiều tới mức này, nhân đây con cũng xin cảm tạ sự hướng dẫn của ân sư Tế Phất.

Tế Phất: Tình thầy trò như nghĩa cha con, hà tất phải thắc mắc. Vì trước kia khi ra đi có lời nguyện sẽ trở lại, nên hiện thời cơ được mỗi thiện duyên đạo khắp ba cõi, để viết sách khuyên đời đã khiến tôi tạm gác chuyện: "Thích thói quen tiêu dao, coi pháp môn chỉ là phởng tiện" để làm thiên chúc bà mẹ hiền nuôi nấng giúp đỡ mọi người thành Phật thành Tiên. Trách nhiệm của Dương Sinh quá nặng nề mã đường lại xa, gắng đem tâm pháp truyền bá rộng rãi, lòng từ ban trái nói nói để chúng sinh được hưởng ơn mưa pháp thấm nhuần, chúng ngộ được đạo quả bồ đề.

Dương Sinh: Con xin ghi nhớ mãi lời thầy dạy ước mong ân sư chỉ giáo thêm cho.

Tam Quan Đại Đế: "Tuy ba Thánh nhân song là một Thái cực, mang sứ mệnh phổ độ muôn nhà, tấm áo bao trùm hết thấy vô cùng trọng đại, là động thanh hư Tử Vi, cai quản tất cả công và tội, ban phúc xá tội giải nguy, giúp đỡ sự mất còn, đạo tóa chư thiên, ân ngọc tam giới, đại bi đại nguyện, đại thánh đại từ, tam nguyên tam phẩm, tam quan đại đế tam cung cứu phủ, ba trăm sáu mươi nổi cảm ứng Thiên Tôn". Trên đây là những lời Tam Quan báo cáo cực quý trọng, người đời nếu như chăm chỉ tụng niệm, tự nhiên cảm ứng. Giở đây có bữa tiệc nhỏ

này đề bày tỏ tác lòng, đợi tới khi sách viết xong sẽ tổ chức một bữa tiệc lớn khác tại cung Dao Trì, mong hãy chờ đợi ngày đó.

Tế Phât: Buổi bái hội đức Tam Quan Đại Đế bữa nay kết thúc tại đây, Dương Sinh hãy lạy tạ đức Đại Đế, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Bữa nay được thưởng thức rượu ngon trái ngọt nơi đây, lòng vô cùng hân hoan sung sướng, cảm tạ đức Đại Đế đã ân ban.

Tam Quan Đại Đế: Chớ có e ngại, trông dưa được dưa, trông đậu được đậu, đạo quả tự tu tự đắc chỉ mong tiếp tục gắng công.

Dương Sinh: Bái từ đức Đại Đế, thưa ân sư con đã lên đài sen, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phât: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯỜI BA

ĐẠO ĐIỆN TRUNG NGHĨA VÀ ĐIỆN HIẾU THẢO

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 6 tháng 10 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Tâm huyết ngưng thành nhất bảo thiên
Công thủy vạn cổ thuyết chân truyền
Sinh tri phổ thiết thiên đặng lộ
Tử giá tường vân tổ Thánh Tiên.*

Sa bân ma phá liễu đao chi
Thụ chấp ngưng thanh ngũ sắc chi
Phúc địa thiên di qui Thánh đức
Liên hoa xuất tự ngọc Dao Trì.

Dịch

Tâm huyết đọng thanh cuốn sách tiên
Công ghi muốn thuở đạo chân truyền
Thiên đàng sống rõ đường qua lại
Chết cuối mây thiêng hóa thánh hiền.

Cành liễu đăn cơ vung múa mau
Nước cây đọng hóa cổ năm mầu
Về trời đất phúc lo trồng đức
Sen trắng Dao Trì nở ngọc ao.

Tế Phật: Dao Trì ý chỉ vā Kim Khuyết ngọc chỉ đã ban, sách Thiên Đàng Du Ký sắp viết xong, ngã thiên đàng gặp nhiều người thần nhiên cây bừa nơi mảnh đất yên, họ đã tìm về được nơi trú ngụ thiện lành sau chót. Con đường tương lai mà người đời muốn đi tới là con đường nào? Thiên ác hai ngã xin lựa chọn cho thật kỹ lưỡng, cuối con đường thiện là ngã lên thiên đàng, cuối con đường ác là ngã xuống địa ngục, người đời hiện đang đi trên đường nào? Xem xong hai cuốn Thiên Đàng, Địa Ngục Du Ký chúng sinh đều trở thành những phê bình gia, tưởng lai lên thiên đàng hay xuống địa ngục trong lòng đã thấy rõ. Còn Tiên Phật, Diêm Vương chẳng qua chỉ chiếu theo ý muốn của chúng sinh mà thấu nhận thôi, cũng chớ nghĩ lầm là Diêm Vương lãnh đạm vô tình. Đối với một kẻ vô đạo, lòng dạ hiện ra nét mặt, rồi người đời lại đem bộ mặt giả đó gán cho Diêm Vương. Còn Tiên Phật lộ vẻ hiền lành tuổi vui giống như đưa tay vẫy gọi chúng sinh, dung nhan từ thiện phúc hậu của các ngài cũng là do người phàm gán cho chứ vị, do đó mà chẳng cần cảm tạ tấm tình chan chứa đó của các ngài. Hai bộ mặt khác biệt nhau đó cũng đều do chúng sinh tả chân ra, chúng sinh đã vẽ chân dung chính họ,

nhưng chẳng ai dám làm chủ, chỉ thấy chúng sinh hứng thú với nét bút vẽ vờ của chính mình. Lão tăng nói tới đây mong rằng chúng sinh lắng nghe kỹ lưỡng, để tránh việc mời lão tăng thuyết pháp thêm lần nữa, bởi lẽ khi đó Lão Tăng đã nhập niết bàn rồi. Bữa nay thầy lại hướng dẫn trở ngoạn Dương Sinh đạo thiên đàng, hãy chuẩn bị.

Dương Sinh: Thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phât: Thầy trở cuối tòa sen bay, đạo thắm ba cõi khiến hoa trời rơi rụng tới bời, chúng sinh nhìn thấy hoa lông cũng tung bùng đua nở, song còn bao kẻ không biết hân hoan thương thức, thật đáng tiếc vì họ chẳng có duyên. Dương Sinh, còn tâm con cảm thấy thế nào?

Dương Sinh: Thưa ân sư, sự theo hầu bên cạnh thầy trong những năm qua đã giúp ích con rất nhiều, được theo thầy đạo thắm ba cõi phải nói là ba kiếp mới có nổi may mắn. Ngồi trên đài sen nhẹ nhàng bay, tuy không phí sức song tự cảm thấy trách nhiệm nặng nề mà đường thì xa, không dám lơ là coi nhẹ.

Tế Phât: Phải, nếu bữa bãi tất nhiên sẽ bị hy sinh, bởi lẽ gai góc mọc đầy, đập phải gây thành thương tích máu chảy, khi đó nhìn lại đường đời có biết bao kẻ đang đi, họ sẽ nhìn ngó và mỉm cười chua xót để an ủi.

Dương Sinh: Thưa ân sư dạy rất đúng, để mình được an tâm, để chúng sinh có đạo, đường đời mới có giá trị.

Tế Phât: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Bữa nay đã tới chốn nào đây, có sao phía trước lại có một số người đáng vẻ uy dũng, xem ra chẳng giống người thường.

Tế Phất: Đây là điện Trung Nghĩa trực thuộc điện Tam Quan, còn những vị vừa thấy đều là các đấng tận trung, hy sinh vì tổ quốc, sau khi chết đều lên trời làm thần, chúng ta mau tới trước bái yết.....

Dương Sinh: Vão trong điện thấy có nhiều vị mặc chiến bào hoặc quan phục ngồi ở giữa điện, không rõ quý vị đó là ai?

Tế Phất: Từ xưa tới giờ những ai trung hiếu tiết nghĩa đều được lên trời làm thánh, vị ngồi giữa điện là Nhạc Võ Mục Vương tức Nhạc Phi, thứ đến một số vị khác là trung thần liệt sĩ cõ kìm vì nước hy sinh tính mệnh, sau khi chết linh thăng cõi trời, được dân chúng hằng năm dâng lễ vật cúng vái, vạn cổ lưu lại tiếng thơm. Còn các vị khác lúc tại thế đều làm quan thanh liêm, chẳng hề tham những hối lộ, chỉ dốc lòng lo cho dân, sau khi chết cũng được thăng cõi trời làm thần sống tiêu dao tự tại trong các sảnh đường thuộc điện Trung Nghĩa, hoặc tới các tầng trời khác đảm nhiệm chức thánh. Ngạn ngữ có nói: "Chính trực vô tư gọi là thần". Quý vị đó đều ngay thẳng quên mình lo tu tập đạo công chính, tới ngày thành đạo cõi trời cũng rất cần những nhân tài đó. Bởi vậy chốn phàm trần khi bái lạy các vị thần thánh chớ có đòi hỏi điều kiện này nọ ví dụ như: "nếu ngài giúp đỡ con được thành công trong công việc con sẽ dâng lễ vật cúng ngài". Nếu cầu như vậy thần thánh chân chính sẽ không chấp nhận, bởi lẽ các vị đó luôn luôn căn cứ theo lẽ công làm việc, bởi vậy chúng sinh phải tâm thành mới linh ứng. Dương Sinh có thể kính xin đức Nhạc Võ Mục ân ban lời chỉ giáo.

Dương Sinh: Hướng về phía Võ Mục Vương cũng chớ vị thánh hiền nghĩa sĩ kính lạy. Thưa, đệ tử không được rõ sự sinh hoạt tại cõi trời ra sao, kính xin chớ liệt vị chỉ giáo cho.

Nhạc Võ Mục: Tôi vốn nhậm chức tại điện Linh Tiêu Ngọc Đế, bữa nay đặc biệt tới điện Trung

Nghĩa này hội hợp. Thiên Đấng vốn ngập tràn chính khí song vì ngày nay thượng tôn văn minh khoa học, đạo đức người đời trụy lạc, gian ác thịnh hành khiến cho nguyên khí của trời đất ngày một mất đi, cho nên gặp nhiều tai họa. Tôi ước mong người đời hãy ghi nhớ lời dạy của đức Khổng Phu Tử: "Chính tâm, tu thân" để làm khuôn mẫu sống ở đời. Phàm làm việc công không được tham những lãng phí của công; ngoài ra những người làm nghề khác cũng đều phải giữ đúng cương vị của mình, mọi người phải tận trung ái quốc, bảo vệ cường thổ, hy sinh tính mệnh tức là "vị đạo vong thân", anh linh ắt được thăng cõi trời như đức Quan Thánh: "Lông sơn ngời nhật nguyệt, nghĩa khí ngập đất trời" (*Đan tâm chiếu nhật nguyệt, nghĩa khí quán càn khôn*) tới nay mọi nhà đều có lập bàn thờ, luôn luôn cúng lễ cho nên mong ước chúng sinh: "Yêu nhà, yêu quê càng yêu nước". Còn như Tần Cối gian nịnh hãm hại trung thần, phải chịu mười kiếp luân hồi làm heo, đến nay còn bị nhốt tại ngục a tỳ chẳng được siêu thăng. Cõi trời yêu "trung nghĩa", địa ngục nhốt "bất nhân", bởi vậy người đời chớ có gian manh hại nước, còn không lúc sống bị mọi người nguyên rửa, khi chết vĩnh viễn đọa địa ngục.

Dương Sinh: Trung hiếu tiết nghĩa là đức tốt của truyền thống nước ta, cũng là tôn chỉ của Thánh Hiền Đường đề xướng, tu đạo cũng chính là tu đạo đức lớn "Trung hiếu tiết nghĩa", nếu như bỏ bốn đức đó thì kẻ như không có đạo để tu. A, mặt tường phía trước còn treo đầy thẻ ghi tên các vị trung thần liệt sĩ của các triều đại, hào quang lấp lánh tỏa ngời.

Nhạc Võ Vương: Đó là những thân vị của các bậc trung thần nghĩa sĩ, khi lên trời đều được ghi tên vào bảng anh hùng, và được hưởng đời sống cực lạc.

Tế Phạt: Vì thời giờ có hạn, còn phải phỏng vấn nơi khác, bởi vậy xin cáo từ tại đây.

Dương Sinh: Hướng Nhạc Võ Vương bái từ.

Tế Phạt: Dương Sinh hãy đi theo thầy, chúng ta tới thăm điện Hiếu Tử phía trước để bái phỏng đức tiên thánh cao minh đã đạt đạo quả hiếu thảo.

Dương Sinh: Thưa vâng. Theo thầy rời khỏi điện, đi ra ngoài được một quãng đã nhìn thấy một tòa nhà nguy nga, trên khắc ba chữ "Hiếu Tử Điện" tức là điện những người con hiếu thảo, nhìn rất là uy nghi.

Tế Phạt: Trung hiếu là đầu của nhân luân, người đời tất nhiên phải tôn trọng, nếu không sẽ là đứa con phạm tội ngược ngạo. Phía trước điện Hiếu Tử thấy có những vị vợ hiền con thảo, chúng ta hãy tiến tới chào ra mắt.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Vào trong điện thấy có rất nhiều vị nam nữ dung nhan hiền từ, ăn mặc theo lối xưa cũng như theo lối ngày nay, đang ngồi đánh cờ, uống trà hoặc gảy đàn coi vẻ rất tiêu dao, chẳng rõ họ là ai?

Tế Phạt: Đó là những bậc con hiếu xưa nay, già trẻ lớn bé đều có cả, truyện Nhị Thập Tứ Hiếu còn tới bây giờ là do dân gian truyền khẩu. Phàm những người con hiếu thảo trên đời, sau khi chết trải qua sự tra xét của Tam Quan xong thì được siêu thăng lên điện Hiếu Tử sống tiêu dao tự tại. Còn các vị có những công đức đặc biệt thì được hưởng đạo quả riêng tại các tầng trời khác. Dương Sinh thấy trên tường có treo dây bảng tên những vị hiếu tử, hào quang sáng lấp lánh. Hy vọng những kẻ có bốn phận lăm con trên đời, phải hiếu thảo với cha mẹ. Khi cha mẹ qua đời phải lăm lễ mai táng cho thật uy nghi cũng tỏ tình nhớ thương thật thấm thiết, ghi nhớ ngày tháng để cúng giỗ, hằng năm phải đi tảo mộ để đền ơn tổ tiên, cha mẹ sinh thành dưỡng dục. Dương Sinh hãy thỉnh vấn quý vị đó về giường hiếu thảo thuở còn tại thế.

Dương Sinh: Thưa vâng. Xin hỏi vị hiệu tử, vị có thể thuật cho người đời được rõ về giường hiếu thảo của vị không?

Hiếu Tử: Tự khoe về mình, tôi cảm thấy ngượng ngùng lắm. Tôi chỉ là kẻ dốt tâm lăm tròn bốn phần của một người con đối với cha mẹ mà thôi. Nhớ lại lúc còn tại thế, gia đình tôi quá nghèo, mẹ tôi mất sớm, cha tôi lại nghiện ngập rượu chè, bên trên lại còn bà nội, cha tôi mỗi lần uống rượu vào là buông lời chửi bới xấu xa ác độc, đôi khi còn mắng nhiếc cả bà nội tôi. Khi tôi can ngăn, cha tôi đã không bỏ tật ngược lại còn đánh đập tôi, song tôi vẫn can đảm chịu đựng sự đau đớn, không hề oán trách cha tôi. Bà nội tôi tuổi già sức yếu, thức ăn trong nhà chẳng có, tôi phải đi làm mướn kiếm tiền, lén mua đồ ăn mang về dâng bà nội. Cha tôi vì uống quá nhiều rượu, tới năm mười tuổi thì mắc chứng đau gan vā qua đời, để lại bà nội tôi và tôi sống nương tựa nhau lấy lặt. Hàng ngày tôi phải đi làm thuê làm mướn kiếm tiền phụng dưỡng bà nội. Mỗi lần có người mai mối tôi đều cự tuyệt vì sợ rằng bà nội tôi sẽ không có ai phụng dưỡng. Cho tới khi bà nội tôi qua đời, ma chay mai táng xong xuôi thì tôi đã ba mươi tám tuổi mà vẫn còn sống độc thân, lăm công dề tự nuôi thân, sống hết sức cần kiệm. Vì đời đã từng trải cảnh nghèo nên tôi thâm hiểu được cái khổ của những kẻ khốn cùng, do đó mà tôi hết sức dānh dạm tiền bạc để bố thí cho những kẻ nghèo khổ hơn tôi, tôi không hề cất giữ một đồng một cắc. Tới năm sáu mươi tuổi thì tôi qua đời, nguyên linh của tôi được đức Quan Âm Đại sĩ dẫn độ tới Trúc Lâm Tự tu luyện, đến nay chúng đắc quả vị. Tôi nhờ tu hạnh chúng quả "hiếu đạo" bởi vậy thường tới điện Hiếu Tử tiếp nhận những nguyên linh có duyên tu đạo. Bữa nay nhân có Dương Thiện Sinh tới đây, tôi cũng xin trình bày vài điểm về đức hiếu nhỏ nhoi của tôi để người đời được rõ. Mong rằng người đời nương theo cách thức của tôi mà thực hạnh đạo hiếu với cha mẹ mình. Cổ nhân có nói: "Nhā nghèo sinh con hiếu thảo". Sự chịu đựng khác khổ hy sinh ở thế gian chỉ là giai

đoạn ngắn, sự hưởng thụ ở tại cõi trời mới là vô cùng, tháng năm không kể hết.

Dương Sinh: Đức hiệu của vị quả là cảm động lòng người, tôi xin lạy vị một lạy.

Hiếu Tử: Chớ quá lễ độ, vòng linh quang trên đầu Dương Sinh đã tỏa chiếu sáng ngời, quả là một vị thanh tâm tu đạo, mong Dương Sinh gắng sức phát huy đạo hiệu để quảng độ chúng sinh.

Dương Sinh: Cảm tạ vị đã ban lời khuyên chân hứng đạo hiệu cũng đề xướng đức tốt của truyền thống văn hóa nước nhà.

Tế Phạt: Thời giờ đã muộn, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phạt: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯƠI BỐN

ĐẠO CỘI BIÊN GIỚI ÂM DƯƠNG XEM CẢNH NHỮNG NGƯỜI ĐƯỢC TRỞ VỀ TRỜI

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 16 tháng 10 năm Canh Thân (1980)

Thơ

Tàu biển thiên đàng hội chúng tiên
Ân ân thuyết pháp chỉ tâm điền

Nhân gian ái dục mê hồn trần
Khiêu xuất võng la thiên ngoại thiên.

Du ký khả tu vạn pháp kinh
Cần tu bản tính xuất u minh
Dường Sinh Tế Phật đồng huy bút
Nhất bộ kỳ trần vạn cỗ hình.

Dịch

Đạo khắp thiên đàng hỏi đạo Tiên
Ruộng tâm cấy cấy pháp chân truyền
Trần gian dục lạc mê hồn trần
Trời thăm trời cao lưới chằng còn.

Du Ký là kinh vạn pháp tu
Giúp cho bản tính khỏi âm u
Dường Sinh Tế Phật cùng vung bút
Hường sách ngăn năm tỏa mịt mù.

Tế Phật: Thiên Đàng Du Ký là kho tàng tu đạo quý báu, phàm kẻ có chí với đạo cần giác ngộ lý đạo siêu diệu ở trong sách, mới có thể khám phá ra được Tiên Phật hiển hiện ngay trước mắt. Sự đời vốn hư ảo, kẻ tu đạo cần phải lên tới cảnh trời ở bên ngoài trời để trở thành một vị thượng nhân, trí tuệ siêu nhiên, còn không sẽ bị vướng mắc trong cảnh mê hồn trần, sớm còn sống tối đã chết, không tìm được lối thoát, tới lúc tinh khí lực suy kém, chỉ muốn nằm xuống nghỉ ngơi. Bởi vậy trong thời gian tu đạo, thầy giỏi và bạn tốt rất cần thiết; phàm tà thuyết dị đoan, hoang đường láo khoét không được tin theo để tránh khỏi bị sa đọa vào đường ma quỷ. Quá khứ tu đạo của Lão Tăng, chúng sinh đã tưởng lầm là toan tính nhiều, song kỳ thực ta chỉ có một trái tim Phật thương đời tức "Phật tâm", một khối tinh thần giúp đời tức "Tế Công", vốn bình dị đạm bạc chẳng có chi là kỳ quái, chúng sinh có thói quen thường nghĩ tới cái lợi riêng tư nên cố cấm nghĩ trái ngược hẳn lại mà cho ta là kẻ có những hành động quái gở. Nếu như

người đời không có nổi năng lực của ta thì chớ có bắt chước ta du hí nhân gian kéo một trong muôn ngàn cách diễn xuất lối vụng về hẳn là thảm lắm. Tóm lại, bởi vì trò "Tế Công" tức giúp chung thì có thể diễn được nhưng còn trò "Tế Tử" tức giúp riêng thì ngàn vạn chẳng thể thưởng thức nổi. Từ nửa năm nay, phụng mệnh hướng dẫn Đường Sinh đạo thiên đàng, lòng ta vô cùng hân hoan, vì nhiệm vụ trọng đại này đời đời ta phải dẫn lòng bát nóng nẩy đề hoãn thành sứ mệnh, nên chẳng còn dám điều cột châm biếm. Đường Sinh nhẫn nhục chịu đựng, có trước có sau, gặp các vị cao minh hỏi đạo cầu tìm chân lý, gặp Thánh Phật nghe pháp mở huệ, lời lời nghe dạy sâu xa siêu diệu, thực chẳng thẹn là đệ tử của thiên sư. Tối mấy trạm chót lòng Lão Tăng vốn nhẹ nhàng thờ thối lại chuyển thành nặng nề vì kẻ mê vấn mê, kẻ ngộ vấn ngộ. Những kẻ rong ruổi xe trên ngã đường dẫn tới thiên đàng có cá nhân đã rẽ nẻo trái, có cá nhân đang ngủ gật, có cá nhân lòng khi ý ngựa chẳng còn nghĩ tới chuyện dóc lòng ruổi xe. Ta từ trên đỉnh mây nhìn xuống thấy nhiều kẻ đã gặp tai nạn xe cộ. Vì vậy ta có lời nhắn nhủ như sau: "Ai ở trong cửa Thánh phải luôn luôn ôm ấp trái tim thánh thì thánh linh mới mong bất diệt". Lão Tăng đã phải trái qua biết bao thống khổ để thực hành, nên một lần nữa ước mong chúng sinh cũng phải hành đạo giống y như vậy. Đường Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Đường Sinh: Thưa, tại sao ân sư cứ luôn luôn than thở?

Tế Phật: Vì chẳng còn lời nào để nói với chúng sinh.

Đường Sinh: Nổi cảm xúc của ân sư quá sâu xa, tâm sự của con cũng gần giống vậy, xin ân sư cứ thổ lộ để cho con được chia xớt một đôi phần.

Tế Phật: Có rượu chẳng biết say, vô tâm có thể thấy Phật, chúng sinh đi trên đường trần, Phật trên trời ngó xuống, phải quý trọng duyên may tốt

đẹp để tránh thân kẻ cô đơn. Chúng ta hãy lên thiên đàng..... Đã tối, chúng ta hãy xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa thầy, tại sao bữa nay con thấy nơi này giống hết nơi khác? Con đường phía bên trái hình như đã đi qua.

Tế Phạt: Đây là Âm Dương Giới tức biên giới của hai cõi âm dương hay địa ngục với thiên đàng, chỗ ngã ba đường của ba cõi trời đất và người. Lúc trước viết Địa Ngục Du Ký, con đã từng đi qua con đường này, bữa nay đưa con tới đây để con thấy cảnh người ta sau khi chết phải xuống địa ngục, hay được lên thiên đàng như thế nào.

Dương Sinh: A, thì ra nguyên nhân là như vậy, ngã đường phía bên trái là lối xuống địa ngục, thấy có tướng quân Ngưu Mã áp giải thật nhiều tội phạm đang bị chửi mắng lừa đi, nhìn cảnh họ hiện tại thật quá đáng thường.

Tế Phạt: Đó là kết cuộc của những kẻ lăm ác, nhưng họ còn mơ tưởng để cầu được may mắn. Lúc sống vì quá thâm hiểm ác độc, lăm thường tổn cả lễ trời, coi như không có phép trời, chuyên lên lút lăm những chuyện tội bại trong bóng tối, bởi vậy họ mới bị đẩy xuống địa ngục, thế mới biết luật trời đã an bài một cách hữu hiệu. Con có thể quan sát ngã đường của những người được lên thiên đàng.

Dương Sinh: Ngã đường lớn trải vãng phía bên phải có nhiều người đi, thấy họ rất tiêu dao, còn có cả bồ tát cũng kim đồng, ngọc nữ ra nghinh đón. Công đức của các vị đó ở thế gian quá lớn lao, thưa đã được lên thiên đàng mà còn phân chia đẳng cấp nữa sao?

Tế Phạt: Đường nhiên, như ở trần gian xe pháo, bằng tên, chẳng giống nhau, giá trị không đồng đều, có phẩm tước cao, phẩm tước trung cũng mới cũ phân chia. Người đời tu đạo, từng li từng

tí không được gian trá, có một chút chân tâm thì trên mình được nạm một chút vãng, nếu như những chút vãng này cứ nạm nhiều thêm mãi ắt được tôn làm thân Kim Phật, Kim Tiên. Ngoài ra còn phân chia quả vị thành nhiều loại khác nhau, có đại kim thân, trung kim thân. Còn nếu như phải đày xuống địa ngục thì hẳn là thân trở thành thân gỗ mục, chẳng thể khác chạm được gì. Chúng ta hãy tới trước thỉnh vấn quý vị thành đạo cao minh thiện đức.

Dương Sinh: Thưa vãng. Vị lão thành này tuổi đã khá cao, dung nhan ngợp ánh vãng, vẻ vô cùng hiền lành, nhìn qua biết ngay là bậc có công phu tu dưỡng, xin hỏi lão tiên bối, vị đi đâu đây?

Lão Ông: Tôi lên cõi trời.

Dương Sinh: Thưa vị có thể thuật lại thành tích quá khứ của vị không?

Lão Ông: Tôi không có công đức gì cả, nên chẳng dám.

Tế Phật: Vị chớ có quá khiêm nhường, chúng tôi phụng mệnh viết sách, cứ việc nói cái hay ra để khuyên răn người đời, công đức sẽ vô lượng.

Lão Ông: Đề có thể khuyên răn người đời thì tôi xin trình bày như sau: Tôi là dân nam bộ, sau khi con cái trưởng thành liền tới làm công quả ở một ngôi đền, chuyên giải nghĩa thơ dùm những người xin xăm, sớm hôm lo thấp nhang dâng trà, một lòng vì thân thánh, vì các tín đồ lo công quả. Về sau thiện nam tín nữ mỗi ngày tới đền lễ bái một đông, tiền dâng cúng rất nhiều khiến tôi lại càng hết sức thanh liêm, một đồng một cắc cũng không dám lấy lên tiêu riêng, hoàn toàn dùng để mua nhang đèn hoặc chi tiêu cho những việc trong đền. Vì nhờ đức thanh liêm công chính mà phút lâm chung tôi được thân chủ của đền đặc biệt thượng tâu lên Ngọc Đế xin cho tôi được miễn xuống địa ngục, lên

thăng thiên đang tiếp nhận chức thần, tôi chỉ có giữ trọn đạo công như vậy mà thôi.

Tế Phất: Đại công, đại công, vị không được tự xem khinh mình, phạm trần có biết bao kẻ không được vậy. Ngọc Đế đã ban chức thần cho vị, còn tôi tặng thêm vị 100 công, để giúp thăng đạo quả vị.

Lão Ông: Xin lay tạ đức Phật Sóng đã tận tình giúp đỡ.

Tế Phất: Chớ ngại ngừng, khó được lắm đấy. Dương Sinh có thể thỉnh văn thêm những vị được lên thiên đang khác.

Dương Sinh: Thưa vâng. Xin hỏi cô nương, tôi thấy tuổi cô còn nhỏ, cơ sao lại được may mắn lên thiên đang.

Cô Nương: Xin bái kiến đức ân sư Tế Phất, bữa nay sử sinh được dịp may mắn hạnh ngộ tại nơi này, trong lòng đệ tử vô cùng cảm động, xin thỉnh văn tại sao ân sư không ban nhiều công đức tại thế độ chúng sinh tu đạo, để cơ thể giúp họ mau được gọi về trời giống như đệ tử?

Tế Phất: Tại thời, tại mệnh, chớ có tiếc thương. Đệ tử rất kính trọng lão tăng, được lão tăng hóa độ nay đã thành chính quả. Chỉ vì kiếp trước và kiếp này đệ tử còn mắc chút nghiệp duyên với song thân, nhưng hôm nay duyên nghiệp đã dứt sạch, nhục thể bị tổn thương, nhưng nguyên linh được thoát xác về trời, đệ tử hãy nhìn kia, đức Bồ Tát Văn Thù đã tới độ đệ tử về tây phương, mau mau lay chào.

Bồ Tát Văn Thù: Miễn lễ, hãy đứng lên, chúng ta có duyên thầy trò, chỉ vì đệ tử còn mắc chút duyên phàm thế, cho nên phải chịu luân hồi một lần, tới nay trả xong món nợ nghiệp duyên, nguyên linh đệ tử được phép trở về tây phương. Xin cảm

tạ Tế Phật đã hóa độ, khai mở trí huệ cho đệ tử của tôi trong thời gian tu luyện, nên bữa nay mới có thể dứt nghiệp thoát trần.

Tế Phật: Văn Thù chỗ khách sáo, đó chẳng phải là hoãn toãn nhờ ở sự hóa độ của tôi, mà chính là nhờ ở thiện căn cũng tài năng tu hành đạo đức của đệ tử đó thôi. Dương Sinh có thể tiếp tục phỏng vấn thêm những vị được lên thiên đàng cao minh chân chính khác.

Dương Sinh: Thừa tuân lệnh. Những người đi trên đường lớn về trời, người nào người nấy vẻ mặt đều lộ vẻ vui tươi, tôi nhìn các vị đó mà tự thấy rằng tương lai của mình cũng có được nhiều hy vọng. Xin hỏi vị, vị đi đâu đây?

Tôn Giả: Tôi tới Tây phương yết kiến đức Thế Tôn.

Dương Sinh: Tuệ căn của vị sâu dày, công đức lớn lao, hào quang trên đầu sáng chói, vị có thể cho biết về phương pháp tu trì ở thế gian của vị không?

Tôn Giả: Năm hai mươi tuổi tôi xuất gia được độ lâm tăng, vào cửa "không" tôi thực hành bốn tướng là: "không tranh với người, không oán than Phật, không khinh ngoại giáo, không tham dục như chúng sinh". (*Bất dữ nhân tranh, bất hướng Phật oán, bất khinh ngoại giáo, bất tham chúng dục.*) Chỉ tu có bốn hạnh đó thôi, còn hoãn toãn chẳng có công đức gì cả.

Tế Phật: Vì khác hẳn đám tục tăng, không tham gia vào các công việc của chúng sinh phàm tục rất là siêu việt, do đó mà ngày nay có thể đi thẳng tới Tây phương, xin chia vui cùng vị.

Dương Sinh: Kính hỏi ân sư, thưa có phải những người từ phàm trần lên thiên đàng đều đi qua ngã đường này cả phải không?

Tế Phât: Lòng ngay dạ thẳng là "thiên đàng lộ" tức nẻo đi lên thiên đàng, còn cong cong queo queo là "địa ngục đạo" tức nẻo đi xuống địa ngục, con đường đi lên thiên đàng này cũng vốn do lòng dạ của người biến hóa thành. Người ta nếu như lòng dạ không ác độc, sau khi chết lại thêm ba kiếp nhân quả đã trả hết, tiền án ở địa phủ được xóa sạch thì đều có thể đi theo con đường này mà lên thiên đàng.

Đường Sinh: Thưa ngài đường này dẫn tới đâu?

Tế Phât: Đường này dẫn thẳng tới cửa Nam Thiên rồi sau đó mới đi tới các tầng trời khác.

Đường Sinh: Thưa tại sao con không thấy qui vị đó thổi gió đẽ mây?

Tế Phât: Chốn này còn gần gũi phàm trần và là đoạn đường đầu tiên tiếp giáp với thiên đàng nên phải đi bộ. Khi tới đoạn giữa có tên riêng là "tâm quan" tức cửa lòng thì tốc độ đi bắt đầu lẹ hơn rồi cứ gia tăng mãi cho tới khi có cảm tưởng như bay bổng. "Tâm quan" đã qua "tâm nhãn" liền mở núi Linh Sơn hiện ngay trước mặt. Lên thêm nữa là đỉnh núi Tu Di ở trên đầu người, tới đây còn muốn lên nữa mà không thổi gió đẽ mây thì không lên nổi.

Đường Sinh: Thưa ân sư, lý đạo đó là như thế nào?

Tế Phât: Đó là bí quyết của thiền, lão tăng xin trình bày rõ để cho những ai có duyên thì thể ngộ nó. Là người sống ở cõi trần phải tu thân luyện đạo, chân phải đứng vững thì mới có khả năng đi trên đường lớn dẫn đến thiên đàng. Lên thêm tầng nữa, lục căn linh căn phải thanh tịnh còn không phân và nước tiểu chảy ra, khắp mình ô uế người không dám gặp thì làm sao dám gặp trời? Lại lên thêm tầng nữa, bao tử ruột già ruột non phải thanh tịnh còn không sẽ như đường hẻm có nhiều ngõ

ngách lầy lội bùn nhở đi lại khó khăn tựa như đi đường âm phủ. Lại phải lên thêm một tầng nữa, tâm giữ chính niệm nên dù có bị dao động tới mức nào đi nữa vẫn không kinh hoảng sợ hãi, với đôi mắt trong sạch, nếu như thiên đàng có lối ắt có thể đi lên. Lên thêm tầng nữa liền tới đỉnh tháp Linh Sơn, nơi đó là chóp núi cao tuyết trần ăn thông với thiên đài, chỉ cần bước một bước là nhập vào hư không, tấm thân nhẹ nhõm, chẳng còn vướng víu nợ trần hoàn nghiệp chướng, dưới chân khói trắng toả, khói đó là do nguyên khí biến thành chỗ không phải khói đen ô nhiễm nơi nhả máy kỹ nghệ. Thân không còn trở ngại, bỏ được bước đi nặng nề nơi cõi thế gian, chân đạp trên xe mây ngao du khắp chốn thiên đàng hạ giới, đó cũng là nguyên lý cuối gió đê mây của chư vị Thánh Tiên Phật.

Dương Sinh: Thưa ân sư vừa trình bày đầy đủ về phương pháp tu đạo kèm thêm lý đạo nhiệm màu siêu diệu.

Tế Phật: Xem xong cảnh biên giới âm dương mới hay rằng thiên đàng địa ngục vốn do tâm con người tạo, ý nghĩ chọn lựa con đường nào thì phải đi con đường đó. Chúng ta trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã lên đài sen, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯỜI LĂM
ĐẠO TAM GIỚI GẶP BÁT TIÊN
QUÁN ĐIỀU PHÁP

Phật Sống Tế Công

Giảng ngày 19 tháng 10 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Thiên cổ nhân duyên bộ thánh dân
Tuệ căn thâm chủng vấn cuồng lan
Thiên thủ bế mĩ kim cương luận
Du ký kham xứng cứu thế đôn.*

*Vân xa tĩnh tọa thượng liên đài
Tam giới ngạo du giác lộ khai
Tưởng bạn Tiên chân vấn đạo
Đề huề cử phạm kiến Như Lai.*

Dịch

Thiên cổ Thánh dân tới được nơi
Trồng sâu gốc huệ sóng xa rời
Sách Tiên sánh tựa Kim Cương pháp
Du Ký coi như thuốc cứu đời.

Mây Tiên sen Phật cười về trời
Bến giác ba miền mãi đạo chơi
Cùng bạn chân tu bàn lẽ đạo
Vui vầy phạm tước gặp Như Lai.

Tế Phật: Thầy trò ngồi trên đài sen, giống như cưỡi một chiếc xe mây bay giữa hư vô, ngày nay được như thế này là nhờ nhân duyên một đời tạo dựng. Các bạn đạo vào cửa Thánh đều còn đi xe hơi

các bạn khác nhân duyên cũng không hơn gì, bởi vậy đạt được tới mức này thật là quý báu. Trên một xe chở đầy hành khách, chúng sinh biết rõ tên nhau, nghe rõ tiếng đạo lông của nhau, thành ra rất thú vị. Chiếc xe đó chở đầy hành khách tu đạo, song trách nhiệm thì nặng nề mà đường thì xa, nếu sợ học như một tài xế kém cỏi, khi tới trạm chót, lữ khách xuống xe, không dám lên lại để đi tiếp. Lão Tăng coi khắp nơi là nhà, đương nhiên sẽ không lấy đó làm phiền, chỉ sợ rằng kẻ khác nếu không tích tụ nhân duyên, khách bỏ đi, xe trống, không chở được một ai, khi đó mới hối hận cũng chẳng kịp nào. Sách Thiên Đàng Du Ký tới bữa nay đã viết đến hồi ba mươi lăm, chỉ còn một hồi nữa là kết thúc, nhưng sau đó xe đi hưởng nào, thời hạn đã hết, chờ các môn sinh thực hiện xem sao. Đường Sinh chuẩn bị lên đài sen.

Đường Sinh: Thưa con đã lên đài sen, bữa nay con cảm thấy tinh thần đặc biệt nhẹ nhàng thoải mái.

Tế Phât: Hoãn thanh được sứ mệnh của trời trao cho đương nhiên lòng cảm thấy khoan khoái.

Đường Sinh: Cảm tạ ân sư đã hướng dẫn con trong suốt thời gian qua, và nhờ vậy mà con đã tinh tiến rất nhiều.

Tế Phât: Chỉ mong thầy giỏi đạo tạo nơi đệ tử tài cao mới khỏi bị người ta chê cười.

Đường Sinh: Thưa rất đúng.

Tế Phât: Chúng ta hãy lên đường, bữa nay con có thể mở mắt quan sát phong cảnh.

Đường Sinh: Thực quá hay, khi cưỡi đài sen tốc độ bay quá mau, vì vậy thường phải nhắm mắt dưỡng thần, còn bữa nay mở mắt không rõ có bị kích thích không?

Tế Phật: Công đức tu đạo của con đã sâu dày nên mở mắt là có thể tiếp thu được điển quang chiếu tỏa cũng sức gió lùa thổi của cõi Thánh. Phàm kẻ tu đạo trước tiên phải tích lũy công đức mới có thể tu luyện pháp nhãn thần thông, còn không ma chướng sẽ xâm nhập, dần dần tinh thần trở thành mất quân bình hoặc tâm trí bán loạn. Kẻ tu đạo trước tiên phải lo vun bồi công đức giống như sự phối hợp của ngành truyền hình, công đức có tròn đầy như máy truyền hình sau đó mới có thể phát ra hình ảnh sáng suốt rõ ràng, thần thông quảng đại vô biên. Kẻ cố chí với đạo trước tiên phải lo tu luyện tâm thân cho thiện lành siêu diệu, chớ có vội luyện pháp thần thông còn không tinh thần hoặc nhãn thần sẽ bị tổn thương thiệt hại. Chúng ta hãy lên cõi trời.

Dương Sinh: Đãi sen bay thật lạ, tiếng gió bên tai thổi vù vù, cúi đầu nhìn xuống trần gian thấy ánh đèn sáng lấp lánh, khoa học phát triển, đèn điện sáng lóa, giống như không còn có ban đêm.

Tế Phật: Cho nên không lấy làm lạ là thế nhân không còn phân biệt âm dương, luân thường điển đảo.

Dương Sinh: Mây lành phủ ngập không trung, hào quang tứ phía lóa sáng, Tiên Phật cuổi mây bay đến, quá là đi trên mây mà không biết đang ở tại chốn nào, không có một chút khí trần ai, tâm quên mọi thứ tình. Phía trước thấy có một số vị Tiên cao minh đi tới, trông giống như là Bát Tiên?

Tế Phật: Chính là Bát Tiên, các vị ấy biết trước buổi nay thầy trở mình qua đây, do đó mà tìm tới để chuyện trò một phen.

Dương Sinh: Thừa hiện thời lông con cảm thấy hân hoan, bởi vì mắt con nhìn rõ chân dung Bát Tiên. Xin cúi đầu kính chào chư vị Bát Tiên.

Quả Lão Tiên Ông: Miến lể, buổi nay bấm đốt

ngón tay biết được là hai vị sẽ đi qua vũng núi Tiên Sơn, cho nên chúng tôi tới đây hội hợp.

Dương Sinh: Bữa nay may mắn được gặp chủ vị Bát Tiên, kính xin Bát Tiên chỉ dạy đạo pháp cho đệ đệ tử được mở rộng tâm mắt, thưa có được không?

Quả Lão: Có thể, sau khi Dương Sinh viết xong sách Địa Ngục Du Ký lại phải dạo thăm khắp chốn thiên đàng, hiện thời quá khổ cực gian lao, bởi vậy chúng tôi muốn trình bày một số phép Tiên để uỷ lạo Dương Sinh. Trước khi tôi hóa phép, Dương Sinh hãy thử đoán coi sẽ được ăn thức gì?

Dương Sinh: Thưa nghĩ là được ăn loại trái Tiên mà dưới trần gian không có.

Quả Lão: Quá đơn giản, Dương Sinh hãy nhìn hai tay trống không, chẳng có một vật gì mà tự nhiên lại có một hạt giống, đem vùi xuống đất khói mây, hóa gió hóa mưa, một ngày, hai ngày, ba ngày Dương Sinh thấy ra sao?

Dương Sinh: Quả là thần diệu, hạt đã mọc mầm.

Quả Lão: Một tháng, hai tháng, ba tháng Dương sinh thấy thế nào?

Dương Sinh: Cây đã cao được hai thước.

Quả Lão: Một năm, hai năm, ba năm Dương Sinh thấy thế nào?

Dương Sinh: Đã như cây lớn, cành lá xanh tươi.

Quả Lão: Hoa nở ra sao?

Dương Sinh: Chỉ trong nháy mắt, cây Tiên đã nở đầy hoa, đẹp mê hồn.

Quả Lão: Kết trái ra sao?

Dương Sinh: Đột nhiên cánh hoa rụng, đài hoa kết trái, song quả hấy cõn xanh chưa chín.

Quả Lão: Chớ vội, đợi tới lằm phép..... quả già đã chín vãng, Dương Sinh thấy sao?

Dương Sinh: Chớp mắt trái cây chín vãng, hương thơm tỏa ngào ngạt, người thấy thêm chảy nước miếng, thưa có thể hái ăn được không?

Quả Lão: Chớ có ngại, Dương Sinh cứ hái ăn đi.

Dương Sinh: Tiên ông đã cho phép, nhân cơ hội này hái ăn một bữa thật no..... ăn một hơi được ba trái, bụng no kệnh no căng, không thể ăn thêm được nữa.

Quả Lão: Bao tử quá nhỏ, để tôi giúp Dương Sinh ăn thêm mấy trái nữa.

Dương Sinh: Thưa không được, không được, miễn cưỡng ăn vào sợ bụng chứa không nổi.

Quả Lão: Đúng là như vậy, tôi cũng chẳng bắt ép đâu, những những trái cây này chỉ dùng để tặng những người có duyên mã thôi, tôi biếu một túi để Dương Sinh mang về tặng bạn bè thân thưởng thức.

Dương Sinh: Xin cảm tạ Tiên Ông.

Quả Lão: Tôi đã biếu diễn phép Tiên xong, Dương Sinh thử đánh giá coi được bao nhiêu phần trăm.

Dương Sinh: Một trăm phần trăm.

Quả Lão: Hay lắm, Dương Sinh hãy bình giảng về ý nghĩa hãm ngụ trong pháp thuật mã tôi mới biếu diễn vừa rồi xem sao?

Dương Sinh: Thưa không dám.

Quả Lão: Chớ có ngại ngùng nên nhân cơ hội này hãy thử xem sao?

Dương Sinh: Tiên Ông đã ra lệnh, không dám chối từ. Mãn kịch biểu diễn trò vui về đạo của Tiên Ông vừa rồi rất có ý nghĩa và ngâm nói cho kẻ tu đạo biết rằng: Điều cần nhất là phải có gốc huê rễ đạo bám vào đất thực, nếu như chân người đi trên đất thực, trải qua sự chăm tưới nước công đức cho thật nhuần thấm, chịu khổ cực chā cọ, mãi dũa mới có thể thoát xác giả cũng mở bộ đầu thông với cõi trời (hạt giống đạo nảy mầm), trải qua một ngày một tháng, một năm tưới nước, bón phân, chăm sóc, phải đổ nhiều mồ hôi và tâm huyết ra coi sóc, cây đạo mới có thể cao lớn và đơm hoa kết trái. Nhưng tới khi kết thành đạo quả chớ hưởng một mình mà phải đem phân phát cho thân hữu chúng sinh cũng hưởng, như người ta vãi Thánh đường thay trời phổ hóa có thể giúp thân hữu hưởng đặng bóng râm của sự đắc đạo, và mới có thể siêu huyền bạt tồ, giúp ích cho các bạn cùng tu. Những lời vừa trình bày là điều tôi đã cảm nhận được xin Tiên Ông phê phán dùm.

Quả Lão: Quả đã thấu đạt, tôi xin tặng lại Dương Sinh lời khen đúng "một trăm phần trăm".

Dương Sinh: Thưa không dám, xin đa tạ Tiên Ông đã chỉ giáo cho.

Quả Lão: Xin Lã Tồ Sư trình bày pháp thuật.

Lã Tồ: Thưa tôi không phải là thuật sĩ giang hồ nên không có phép thần thông nào đặc biệt để biểu diễn hết, chỉ xin giúp vui một chút mà thôi. Dương Sinh hãy bỏ trái bầu khô mà tôi đang đeo ở bên vai xuống và thử quan sát ở trong đó xem sao.

Dương Sinh: Thưa vâng, nhìn vào trong ruột trái bầu chỉ thấy tối thui, cõn ngoãi ra chẳng có gì cả.

Lã Tô: Đuộc, hãy xem tôi đọc chú vā hóa phép: "Trái bầu trống không, trời đất bao la, chúa cả căn khôn, diễn măn hí kịch nhân sinh". Ha ha, Duòng Sinh hãy nhìn vào trong trái bầu xem đó là loại cao để dán nào?

Duòng Sinh: A, nhìn xong mới rõ được là trong trái bầu cũng có cảnh trời đất, như được nhìn qua viễn vọng kính nên thấy rõ núi sông, nhà cửa và người, tất cả hiện ra giống hệt như trên măn bạc, thấy rõ cảnh sinh ra đời, đi học, kết hôn, thăng quan, đạo chửi, vào quán ăn, coi các tiệm bán đồ, náo nhiệt lạ thường. A, giờ lại nhìn thấy một tòa y viện, những bệnh nhân nằm la liệt trên giường bệnh kêu gào trong các phòng giải phẫu dao cắt thịt, máu me lênh láng, đau đớn rết xiết, tiếng khóc thảm kinh hoàng sớ hải. Thấy cảnh xe cộ đụng nhau gây tai nạn, chỉ trong nháy mắt đã bầy ra cảnh hải hững khiến kinh hồn tán đóm. Thấy cả cảnh người chết, tang gia khóc lóc, nơi nhà xác nhà quân tử thi vā áo quan xếp hàng nằm lớp lớp... Đột nhiên thấy xuất hiện hai chữ "chấm dứt", kèm theo một hồi chuông reo khiến tôi bưng tỉnh, Tiến Ông đi! cảnh tối nhìn thấy kinh hải quá.

Lã Tô: Chớ có sợ, vừa rồi diễn vở tuồng với tựa đề là: "Cuộc hãnh trình của kiếp người". Cuốn phim vừa rồi do tôi đảm trách, tuồng tích đều căn cứ trên sự thực, tả chân một trăm phần trăm, các động tác hoàn toàn tự nhiên, tình tiết của kịch bản phản ảnh đúng sự thực, công trình này đều được các nước nhiệt thành tán thưởng, tạo sự thanh công một cách oanh liệt chưa từng có. Tiếc rằng người ta chỉ thích đóng trò, không chịu xem trò nên chẳng thưởng lắm cuốn phim, đó là nguyên nhân mất của các diễn viên bị thuốc cao của tôi ở trong trái bầu dán dính chặt lại, nên họ mới không nhìn thấy là mình đang đóng trò. Đó là những hình ảnh vô cùng quý giá, lưu lại cho con cháu coi hay biết chừng nào.

Duòng Sinh: Diệu Pháp của Lã Tô Sư thực quả

lã vô biên. Sau khi tỉnh giấc mộng hoàng lương liền trở thành nhā sản xuất phim ảnh.

Lã Tô: Đê hóa đê chúng sinh phải tạo nhiều tuồng kịch, phim ảnh đê kích động lòng người, mỗi lần đem tuồng đê lên sấu khấu hoặc mần bạc đê khuyên hóa đê người đê, bữ nay đem tuồng cũ diễn lai, trong bộ phim dãi Thiên Đãng Du Ký, tôi xin nói thêm khúc phim ngắn nầy, mong người đê chấp nhận đưng bỏ ưởng.

Tế Phât: Chư vị Bát Tiên đạo pháp cao sấu, nếu như Bát Tiên biểu diễn hết các phép sớ rằng chúng sinh xem xong sẽ mất hoa tinh thần bần loạn hôn mê thiếp ngủ, bởi vậy chúng ta phải cáo từ Bát Tiên đê đi thăm chốn khác.

Dương Sinh: Thừa vãng. Cảm tạ chư vị Bát Tiên đê chịu khổ cực diễn xuất vở tuồng vô cũng tuyệt diệu, giờ đây đê tử phải theo ân sớ đạo thăm chốn khác.

Bát Tiên: Mong còn có dịp gặp lai, chúc cuộc hãnh trình thuận buồm xuôi gió.

Tế Phât: Lên dãi sen bay tới cửa Nam Thiên. Vừa rồi gặp chư vị Bát Tiên ở trong mây đê xem chư vị ấy biểu diễn ít chiêu, tình tiết trong kịch quá lã trung thực và phong phú cũng gây đê nhiều ảnh hưởng..... Đã tới cửa Nam Thiên, chúng ta xuống đê sen tới vãn an Đại Thánh.

Dương Sinh: Đại Thánh ở đặng kia đê đang cười hê hê có vẻ rất vui mừng.

Tế Phât: Đưng vậy, chỉ chớp mắt chúng ta đê tới cửa Nam Thiên, lần trước Đại Thánh không có dịp đê đàm đạo với chúng ta, bữ nay trũng phũng, hần lã vui sướng.

Dương Sinh: Đê tử xin kính chào đê Đại Thánh.

Đại Thánh: Miến lể. Bữa nay quý vị lại trở lại của Nam Thiên, tôi vui mừng khôn xiết, quý vị đạo thiên đang viết sách, nhiệm vụ sắp hoàn thành, lòng tôi rất khâm phục. Bảng thông cáo ở của Nam Thiên sắp hạ xuống, Dương Sinh hãy coi bảng đó đi, vì lần trước quá vội vãng nên chưa có dịp đọc kỹ càng, lần này nên xem kỹ hơn.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Đại Thánh. Bảng thông cáo bên của Nam Thiên quả nhiên có dính hai bản Dao Trì Ý Chỉ cũng Kim Khuyết Ngọc Chỉ so với bản giảng xuống Thánh Hiền Đường giống nhau, ý nói là phụng chỉ viết sách Thiên Đương Du Ký, các cõi trời đều hiệp lực trợ giúp nên không thể trái lệnh, khi đọc xong bản thông cáo trong lòng tràn ngập sự ấm áp cũng cảm kích. Cảm tạ lòng thương mến của đức Lão Mẫu cũng Ngọc Đế. Từ một hai năm nay đã đạo khắp các tầng trời để học đạo với chư Tiên Phật, ơn Trời quả là vô biên khó mà đền đáp. Đệ tử xin quỳ lạy tạ ơn chư Thiên.....

Đại Thánh: Quả là người có lòng, hãy đứng lên, trách nhiệm lớn lao đã hoàn thành, công đức nhiều như cát sông Hằng, vui lắm thay, mừng lắm thay.

Tế Phật: Cảm tạ Đại Thánh đã giúp đỡ thầy trò chúng tôi hoàn thành sứ mệnh, xin cáo từ, Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Đa tạ đức Đại Thánh đã mở cửa phòng tiện, xin bái từ. Thưa, con đã lên đài sen, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Giờ đây thầy đã hướng dẫn con đạo thăm ba cõi xong, thực là quá mau lẹ, chỉ một sát na ánh sáng, phút giây nhục thể của con cảm thấy dao động thật nhanh, các bạn đạo tại Thánh Hiền Đường có thể yên tĩnh nhìn thấy, mau lên đường. (Lúc này Dương Sinh đứng trước sa bàn, quả nhiên đôi chân như cuổi gió dẽ mây, mau lẹ tựa bay, quay tít không ngừng, các bạn đạo tại đàn cầu cỏ trợn

mắt há miệng kêu là quả thần kỳ)..... Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen. Thiên Đàng Du Ký tới đây chấm dứt, chỉ trong sát na ta đã hướng dẫn Dương Sinh đạo thắm ba cõi, và chỉ một cái cửa mình đã về tới Thánh Hiền Đường. Cảnh các bạn đạo thấy vừa mới rồi là do thần linh hóa hiện chẳng thể nghĩ bàn nổi. Bạn đạo nào có may mắn tiếp tay giúp sức trong việc viết sách trời ờn ích bằng ba kiếp tu, nếu bỏ lỡ cơ hội này, không biết kiếp nào mới gặp lại được. Trong cung Đạo Trì đức Lão Mẫu đang chuẩn bị tiệc mừng thành công, kỳ tới chử Tiên Phật tại các cõi trời sẽ tới Đạo Trì dự tiệc, ta sẽ hướng dẫn Dương Sinh tới tham gia, ngày ấy Dương Sinh cần phải thanh tịnh thân tâm, không được thất lễ. Dương Sinh hớn phách nhập thể xác.

HỒI BA MƯỜI SÁU

CUNG ĐẠO TRÌ MỞ TIỆC LỚN TÀ ỒN CHỬ TIÊN PHẬT ĐỨC LÃO MẪU KHEN THƯỞNG DƯƠNG SINH CÙNG CHÚC MỪNG SỰ THÀNH CÔNG

Phật Sống Tế Công

Giáng ngày 23 tháng 10 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Lịch tận ma nạn chí bất di
Thiên đàng lộ thượng thụ minh bi
Mang mang khổ hải minh đặng tháp
Thánh đức hoằng đường vạn Phật tuỳ*

*Pháp cổ kinh sao tam lục hồi
Mê nhân tỉnh giác hướng thiên thời
Dương Sinh đại mệnh kim giao chỉ
Ngọc dịch quỳnh tương kính thập bội.*

Dịch

Trải nhiều ma nạn chỉ thêm bền
Đường tới thiên đàng đã khắc tên
Biên khổ mệnh mang đèn thấp sáng
Hoàng dương đạo đức Phật cũng Tiên

Bấm sáu hồi kinh đã chép biên
Đạo trời phàm thế thức tâm liền
Dương Sinh đại mệnh nay hoàn tất
Phần thưởng tặng mười chén rượu Tiên.

Tế Phật: Thiên đàng đã dạo xong một vòng, trách nhiệm nặng nề được giao phó nay đã hoàn tất xong xuôi. Sách Thiên Đàng Du Ký xuất hiện trước công chúng hẳn là sẽ gây sự chú ý đặc biệt, bởi lẽ nó là một tấn tuồng mô tả lại đời sống phong phú vui tươi và kỹ thú của chư Tiên Phật, cũng phong cảnh tươi sáng tại thiên đàng do Lão Tể cũng Dương Sinh hợp diễn. Vở tuồng này giờ đây kể như đã diễn xong, khắp nơi hân hoan đón mừng thưởng thức, mong chúng sinh chớ coi qua rồi bỏ, mà phải nghiền ngẫm tìm hiểu ý nghĩa đạo đức do Tế Phật cũng Dương Sinh diễn tả qua những màn hài hước, vì vở kịch diễn nghĩa tử bi, lương thiện, trang nghiêm của chư Tiên Thánh Phật. Khi vở tuồng chấm dứt ta còn muốn ngồi lại để quan sát cảnh chúng sinh lên sân khấu diễn xuất, và muốn nhất nhất đều vỗ tay hoan nghênh không muốn khán giả ngủ gật hoặc không muốn coi tiếp. Bữa nay lạ ngay vui mừng Dương Sinh hãy y phục chỉnh tề, thanh tịnh thân tâm chuẩn bị tối cung Đạo Trì dự đại tiệc.

Dương Sinh: Thừa ân sư con đã sửa soạn xong. Gần hai năm nay theo thầy dạo cõi trời muốn phần sung sướng, lòng con vô cùng cảm kích.

Tế Phật: Tâm thầy cũng cảm thấy như vậy, mong rằng hai thầy trò tâm tâm tương ứng, cũng lên đài sen tế độ chúng sinh.

Dương Sinh: Thừa rất phải, tòa sen này bửa nay lớn hơn gấp bội, hào quang tỏa ngời bốn phía trông thật đáng yêu.

Tế Phật: Cây bùa một phân gạt hai một phân, đài sen có thể giúp chúng ta ngồi mãi chẳng đắm chìm, có thể thấy sức nhẫn nại phi thường, vì nước pháp nhuần thấm bụi trần tan biến, do đó hoa sen nở rộ khiến càng tăng thêm ánh sáng lớn lao, đó chính là quả vị của con.

Dương Sinh: Thừa ân sử con cảm thấy then thùng không dám nhận.

Tế Phật: Chớ e ngại, chúng ta hãy tới cung Đạo Trì.....

Dương Sinh: Thừa tại sao cõi trời lại nhiệt náo một cách lạ lùng? giống như có chuyện gì vui mừng lắm.

Tế Phật: Có quan hệ tới việc Tam Tảo phở độ, chúng ta phụng chỉ viết sách trời tới bửa nay hoàn tất, Tam Tảo đã rõ, người và trời đều mến, chủ Thánh Thần Tiên Phật rất vui mừng, vì lại có một cuốn sách trời lưu truyền thiên hạ, thay thế chủ Thánh Tiên Phật khuyến hóa người đời.

Dương Sinh: Thì ra nguyên lai là như vậy, tự thấy thân này chẳng quá tầm thường nên mới có vinh dự phụ trách chúc tụng Thánh Tiên thay trời hóa độ..... Muốn nẻo hào quang cõi trời sáng suốt chiếu khắp đại thiên thế giới, hình ảnh thật là kỳ diệu.

Tế Phật: Đó là ánh sáng cõi trời, mong người đời noi theo con đường sáng sửa đó mà leo thang trời đại đạo, nơi đó không còn đen tối thống khổ, chỉ có sự quang minh vô lượng cũng đạo pháp hoan hỉ..... Đã tới cung Đạo Trì, chúng ta xuống đài sen.

Dương Sinh: A, phía trước chú vị Tiên Thánh cao minh đông đúc, hào quang chiếu tỏa bốn phía, tiệc lớn đã bày sẵn, có tiên nữ trình tấu nhạc Tiên, thanh âm du dương khiến tâm hồn thoải mái thanh nhẹ.

Tế Phạt: Đức Quan Âm Đại Sĩ đã tới.

Đại Sĩ: Bữa nay Phật tôi vô cùng hoan hỉ, đặc biệt tới đây cũng tham dự hội lớn, Tế Phạt dẫn Dương Sinh lên ngồi trước quí tân khách.

Tế Phạt: Dương Sinh hãy theo thầy, chúng ta tới ngồi phía trước quí tân khách.

Dương Sinh: Thưa con không dám, vì quí tân khách quá đông, thầy vâng con ngồi phía cuối cũng tốt lắm rồi.

Tế Phạt: Bữa nay không được ngại ngùng, không nghe Đại Sĩ vừa nói hay sao.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Thấy các quí Tiên Thánh cao minh quá đông, trong lòng cảm thấy kinh hoàng sợ hãi không yên, quí vị đó cứ chăm chú ngó con, nét mặt lộ vẻ vui mừng.

Tế Phạt: Chúng ta hãy ngồi xuống đây.

Dương Sinh: Hay quá, trên bàn tiệc bày đầy trái ngon vật lạ, có cả rượu quỳnh tương hương thơm bay ngào ngạt, trong lòng cảm thấy yêu thích vui mừng.

Đại Sĩ: Bữa tiệc lớn hôm nay là do Lão Mẫu Dao Trì khoản đãi, chú Tiên Phật cao minh ba cõi vâng lệnh mời đến đông đủ, quí giáo chủ của mọi tôn giáo đã tới, tổ sư Lão Thuần Dương cũng vừa đến, Bát Tiên phối phối bay lại.

Thuần Dương Đại Đế: Bữa nay tôi vâng lệnh đức Vô Cực Dao Trì Lão Mẫu đảm nhiệm chức vụ

trưởng ban nghi lễ đại hội Đạo Trời. Tế Phật cũng Dương Sinh bữa nay được lời mời tới cung Đạo Trời này nhận lãnh sự ban khen, quả là việc trời vui mừng quá đối lớn lao. Hiện thời chư Thánh Tiên Phật cao minh đã tới đông đủ, giờ khai mạc buổi tiệc gồm cả thầy một trăm lễ tám bữa tiệc.

Dương Sinh: Quý ngài quá đông, đã ngồi kín cả các bàn tròn, có đầy đủ nhân sĩ các tôn giáo, lễ phục của quý vị đó mỗi người một vẻ rất là đặc biệt.

Tế Phật: Các tôn giáo tuy khác nhau về mặt hình thức, song nội dung tôn chỉ lại giống nhau, vì cùng chung một mục đích nâng cao tính linh của nhân loại, hầu đạt tới cứu cánh chí công vô tư cũng cứu người giúp đời, bởi vậy họ đều có thiện tâm và Phật tính, ngày nay mới có thể chứng quả thành đạo, hết cơn bị luân hồi. Phút này các vị Bồ Tát Địa Tạng Vương cao minh lục tục giá lâm.

Thuần Dương Đại Đế: Tội ngu tại Kim Khuyết cai quản việc hành chánh cho đức Ngọc Đế, gặp kỹ phở độ, chốn "Thiên Đình" tức nhà trời rất là bận rộn. Bữa nay sách Thiên Đàng Du Ký đã viết xong, giúp ích rất nhiều cho kẻ có chí vì đạo dưới gầm trời, đối với phương pháp tu đạo cũng trạng huống sinh hoạt ở cõi trời đều chỉ dẫn rõ ràng rành mạch rất dễ tìm hiểu, tự hậu không còn cảnh tu luyện một cách đui mù, quả là trời đã ban ân phúc sâu dày cho toàn thể chúng sinh. Hiện thời đức Ngọc Hoàng chí tôn đã tới, tiếp theo là đức Đạo Trời Lão Mẫu, toàn thể chư Thần Thánh Tiên Phật đều đứng lên rồi phủ phục lay mừng.

Lão Mẫu: Miến lễ, mời quý vị đứng lên.

Đại Đế: Kính mời chủ liệt vị an tọa.

Lão Mẫu: Bữa nay là ngày lễ mừng sách Thiên Đàng Du Ký viết xong, tôi vô cùng phấn khởi, bởi vậy cung Đạo Trời đặc biệt mở đại tiệc để chúc mừng

chứ vị cao minh đại biểu của khắp ba cõi đều tới tham dự đông đủ.

Ngọc Đế: Vô Cực ân ban ý chỉ truyền thuật lại phong cảnh thiên đàng tươi sáng để người đời thấu tỏ, bữa nay việc viết sách trời đã hoàn thành một cách tốt đẹp, lòng trăm hết sức vui mừng, Lão Mẫu lại mở đại tiệc này để khoản đãi, chính là nhờ ơn trời mở lượng từ bi nhân ái rộng lớn đối với chúng sinh, mong rằng toàn thể nhân loại sẽ thể nghiệm cũng giác ngộ được lòng trời. Giữ đại tiệc bắt đầu, Tế Phật cũng Dương Sinh hãy hân hoan hưởng bữa tiệc này.

Tế Phật: Dương Sinh chớ e lệ, đó là phần thưởng của đức Lão Mẫu và Ngọc Đế ân ban, thầy trò mình cũng hân hoan đón nhận.

Dương Sinh: Hay quá, nhạc Tiên réo rất bên tai, các tiên nữ vũ khúc Nghệ Thuật pháp phối lượn bay giáng về vô cũng thanh nhẹ, không rõ tu luyện cách nào để có thể đạt được như vậy?

Tế Phật: Vận động nhiều, tâm luôn luôn mở rộng, không ham ăn, thường luyện tĩnh, không sợ hãi, không phiền não, bộ y phục trời ban suốt đời không thay đổi, căng mặc căng đẹp để thêm, nhờ thân thể khỏe khoản lạnh mạnh do đó mà dung nhan không thoa phấn vẫn rực hồng, hoàn toàn thuần khiết chân chất, thật đáng yêu.

Dương Sinh: Thừa những lời ân sư vừa dạy rất hợp lẽ đạo.

Lão Mẫu: Tế Phật và Dương Sinh chớ mãi chuyện trò mà quên thưởng thức hưởng vị tiệc pháp diệu kỳ của cõi trời.

Dương Sinh: Xin đa tạ đức Từ Mẫu đã đề tâm lo lắng.

Tế Phật: Thầy trò mình ăn nhiều đi, trái

tiên no máy cũng không thấy ngán, lúc này cần phải mở bao tử ra cho thật lớn để chứa được nhiều thực phẩm kỳ diệu, bởi loại thực phẩm này do lòng tốt của đất trời ngưng kết mới thành được.

Dương Sinh: Thừa vâng, hưởng vị tươi mát ngọt ngào này khiến người ta khó mà quên được, rượu quỳnh tương vừa nhấp đã cảm thấy mùi vị của vô cùng, con xin mời ân sư một ly.

Tế Phật: Thầy đã cử rượu, dùng sữa thay cho rượu quỳnh tương, tuổi thọ sẽ tăng cao, độ được thêm chúng sinh.

Dương Sinh: Ân sư thực khéo khôi hài. Bàn bên cạnh có đức Ngọc Hoàng, Lão Mẫu, Tam Thanh, Tam Quan, cũng chủ vị giáo chủ, dung nhan đều lộ vẻ tươi vui, hòa hài chúng tử chủ vị rất hứng khởi trong lúc ngồi dự bữa đại tiệc này.

Đạo Tồ: Đạo vốn không lời, song sách Thiên Đàng Du Ký lại nói quá nhiều, chúng sinh nếu như không học, tôi cũng chẳng nói làm chi, chỉ cần thể nghiệm ý nghĩa chân thực của Vô Cực cũng đủ thành tựu đạo Thái Thượng.

Thế Tôn: Phật pháp vốn chẳng thể nói, nay lại trình bày bằng lời trong sách Thiên Đàng Du Ký chúng sinh phải giác ngộ nhiều, người nếu như không nói về Phật, Phật tôi cũng không nói, ắt tây phương không có Phật, cho nên pháp Phật truyền bá ở thế gian để giúp người đời thành Phật, thấy Phật.

Thánh Khổng: Nho không nói về cõi linh thiêng song sớm nghe đạo tới chết cũng cam, tính noi theo thiên mệnh gọi là đạo, nghe đạo, hiểu đạo ắt có thể phối hợp làm một với trời vượt khỏi vòng sống chết, kẻ tu đạo Nho tới mức chí thiện có thể đạt Thánh.

Lão Mẫu: Tiệc lớn đã mở, đão tiên cũng chín, mong chúng sinh chăm lo tu đạo, tôn trọng lễ trời,

giữ gìn đạo người ắt tiếc Đạo Trì trong tương lai sẽ chuẩn bị dành sẵn chỗ, chờ đợi lên ngôi.

Ngọc Đế: Mong con đỏ hồi tâm, chớ tạo gió suy đồi, chạy theo tà đạo để tránh lãnh nghiệp quả ác báo.

Dại Sĩ: Sách Thiên Đàng Du Ký đã viết xong, chính pháp soi tỏ, Thánh giáo phổ truyền, nước cam lộ cảnh đường đã vẫy ướm đầm trần gian, phẩm kẻ có duyên đọc kỹ sẽ giác ngộ, chăm lo tu hành sẽ thành chính quả. Cơn như miếng lưới ác độc phủ bóng, mãi mãi chìm đắm trong vòng ác đạo.

Lão Mẫu: Đường Sinh tán trợ đạo Nho, phụng chỉ theo Tế Phật đạo thắm ba cõi để viết thánh sách Thiên Đàng Du Ký phổ biến dưới gầm trời, sửa đổi lòng người cho ngay thẳng vẫn hồi sự sa đọa, tẩy sạch trần ai làm gương sáng cho ngàn đời. Để đóng cửa địa ngục, mở lối thiên đàng nên Mẫu ban ý chỉ viết sách Thiên Đàng Du Ký tiết lộ sự ảo diệu của tạo hóa, buông thang trời để làm lối lên thiên đàng. Ngày nay ba mươi sáu hồi trong sách Thiên Đàng Du Ký đã viết xong, lòng Mẫu vô cùng sung sướng. Đường Sinh đã không phụ lòng Mẫu, có thể so với công trình của Đường Tăng Tam Tang tây du thỉnh kinh, chịu khổ nhục, phủ bóng trải qua biết bao cửa quỷ chần linh vẫn vững bền, đặc biệt ban ân cho cứu huyền thất tổ của Đường Sinh được siêu thăng cõi trời, căn cứ vào công lao chứng quả hết còn bị luân hồi. Chủ đệ tử thuộc Thánh Hiền Đường chịu cực nhọc để giúp đỡ việc hoàn thành sách trời những ai một dạ thủy chung đặc biệt ban cho mười công đạo, tên ghi bằng vàng, mong còn có dịp tưởng thưởng thêm cho những ai chịu gắng sức. Đường Sinh công thành hoàn trả ngọc chỉ, ra sức tu luyện thêm tới kỳ hạn sẽ linh thông không còn gặp trở ngại, mệnh mới đạt đạo Vô Cực thượng thừa phổ độ được nhiều chúng sinh hơn nữa.

Đường Sinh: Lay tạ đức Lão Mẫu từ bi đã ban lời chỉ giáo, đệ tử cảm thấy thân tâm kém cõi,

năng lực yếu đuối, kính xin Lão Mẫu ban thêm tuệ quang để giác ngộ tâm nguyện cứu đời, độ người.

Lão Mẫu: Đường Sinh chớ quá lo sợ, đạo trời tốt lành thường giúp kẻ nhân đức, Đường Sinh đã dốc lực thay trời truyền đạo, trời sẽ trợ giúp tâm nguyện đó của Đường Sinh. Còn vô số chúng sinh đang chờ được cứu độ, chớ có nản lòng thối chí, tương lai sẽ còn phải phát huy Thánh đức, sửa sang thế đạo, trách nhiệm nặng nề mà đường thì xa. Hai thiên Du Ký đất trời đã viết thành, song còn phải nhờ Đường Sinh ra công truyền bá lời dạy của trời để tạo phước đức cho nhân quần, cứu độ bần mê, hy vọng sẽ không gặp nhiều khổ cực.

Đường Sinh: Lay tạ đức Mẫu nhân từ, xin kính cầu vâng lời.

Tế Phât: Phúc huệ của Đường Sinh quả là sâu dày nên bữa nay mới có vinh hạnh được Lão Mẫu ban lệnh tới đây tham dự thánh hội, hãy có thái độ lạc quan mà hãnh đạo, chớ có quá e ngại, thầy tặng con chiếc quạt Bờ vĩa hai ống tay áo Thanh Phong để con có thể vân du thiên hạ, tiêu dao tự tại, đi tìm kẻ có duyên.

Đường Sinh: Theo bước chân ân sư, đệ tử ngu hèn là con chỉ mong được ân sư giúp sức.

Tế Phât: Ha ha, mấy năm tình nghĩa lăm sao Thầy quên được, con hãy yên lòng.

Đường Sinh: Lâm cách nào để trò ngu của ân sư có thể yên tâm?

Lão Mẫu: Lành thay, Tế Phât hướng dẫn Đường Sinh dạo thăm khắp ba cõi để hỏi đạo viết sách, phổ độ được vô lượng chúng sinh, đã chứng đắc quả vị Phât tối thượng phẩm, hào quang đại phóng, trăm ngàn ức hóa thân, vô biên vô lượng Phât tử bi.

Tế Phât: Lay tạ Lão Mẫu đã ân ban, vì thích

phóng khoáng không chịu buộc ràng, nên những công đức Phật tâm vừa rồi xin tặng lại những chúng sinh có duyên.

Thuần Dương: Hội lớn kết thúc, Dương Sinh chuẩn bị tạ ân.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Mạng kiến nhỏ nhoi nhờ ơn trời che đậy chở, nhờ đức sinh thành dưỡng dục của quốc gia, phụ mẫu, ân sư; thân hiến của Thánh được trời ban ân phụng chỉ theo ân sư Tế Phật đạo thăm ba cõi viết sách. Bữa nay sách trời hoàn tất được ban ân dự tiệc cùng đức Lão Mẫu, Ngọc Đế và chư Thần Thánh Tiên Phật trong lòng vô cùng cảm động, xin quỳ lạy tạ ơn, nguyện tuân theo Thánh ý tiếp tục thực hành Thánh Đạo.

Lão Mẫu: Dương Sinh hãy đứng lên, vì đã khổ cực quá nhiều, Mẫu rất vui mừng sách Du Ký được truyền bá, những kẻ mê lầm đọc kỹ sẽ hồi tâm hướng thiện nhiều vô kể. Tuy nhọc nhằn song gặt hái được nhiều thanh quả, trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu, trồng đạo được đạo, bữa nay đài sen mở rộng, Dương Sinh đã đắc quả vị, tâm được an ủi. Đề ban thưởng cho các đệ tử của Thánh Hiền Đường, Mẫu gởi một hũ rượu quỳnh tường nhờ Tế Phật mang về phân phát, uống để trợ giúp linh quang tuệ mệnh.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Mẫu đã ân ban.

Tế Phật: Hũ rượu quỳnh tường này được ban thưởng thật là khó khăn, vì là do mồ hôi và máu mủ đọng thành, do tinh hoa trời đất và mặt trời mặt trăng hóa thành, đã trừ khử độc chất, quý tựa nước cam lộ, chính là diệu phẩm của cõi trời, đạo tiên còn lại một trái, Dương Sinh hãy ăn nốt đi.

Dương Sinh: Thừa con ăn nhiều quá rồi.

Tế Phật: Thôi để thầy vắt lấy nước bỏ vào

rượu quỳnh tương đem về cho các đệ tử của Thánh Hiền Đường cũng thưởng thức.

Dương Sinh: Thực quá hay, các bạn đạo đều vô cùng khó nhọc, con chẳng muốn hưởng một mình, các bạn đạo phải được ban thưởng thật nhiều mới đúng.

Tế Phật: Phải lắm.

Thuần Dương Đại Đế: Thánh hội tới đây chấm dứt, xin mời chư liệt vị đứng dậy tiến Tế Phật cũng Dương Sinh trở lại Thánh Hiền Đường.

Chư Tiên Bồ Tát (đồng thanh xưng tụng): Lành thay, công đức vô lượng.

Dương Sinh: Xin bái tạ đức Lão Mẫu, Ngọc Đế cũng chú vị Thánh Tiên Phật, ước mong thần quang phổ chiếu.

Tế Phật: Cảm tạ Lão Mẫu, Ngọc Đế cũng chú Thánh Tiên Phật, xin cáo tử. Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Thừa con đã sửa soạn xong, xin ân sử giữ kỹ hũ rượu quỳnh tương.

Tế Phật: Cứ yên tâm, chúng ta trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Phút giã tử, tiên nhạc trình tấu khúc Biệt Ly, tình chia liã còn mãi, chợt cảm thấy lòng đau.

Tế Phật: Đây là nhiệm vụ cuối cùng của thầy hướng dẫn con, Dương Sinh hãy lên tinh thần, sau khi rời khỏi tòa sen, phải nghỉ ngơi một thời gian để tĩnh dưỡng thần khí. Ngay sau, khi lên đài sen trở lại cơ thể tự đi lấy một mình, thầy mong trở thành người bạn bên cạnh con, giúp con vân du cứu độ chúng sinh.

Dương Sinh: Con cũng ước mong được như vậy. Cảm tạ ân sư đã ban cho con trí tuệ linh thông để huyền tổ trò ngu của thầy cũng nhuần thấm ánh quang huy.

Tế Phạt: Thế gian đương nhiên phải chịu khổ cực mới gặt hái được thành quả, hoãn cảnh được hưởng phúc của con cũng giống hệt vậy..... Đi được một quãng xa, tiếng nhạc dần dần nghe nhỏ lại, chỉ còn tiếng gió vi vu, chuyên chở bộ sách Thiên Đàng Du Ký, từ một chữ tới một câu, một ngày lại một ngày, một tháng lại một tháng, một năm lại một năm. Như nay gặt hái được mớ tài liệu quý báu này để đóng thành một bộ sách trời, hẳn là Lão Tăng đã đưa nó tới được mục đích, cả cái xe dưng để chuyên chở sách cũng phải bỏ vào xưởng sửa chữa tu bổ lại thêm diện thêm dầu. Sau một cuộc hành trình dài đằng đằng, cả tài xế lẫn hành khách đều mỏi mệt, phải nghỉ ngơi để chuẩn bị cuộc hành trình mới, hẹn gặp lại..... Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh hôn phách nhập thể xác.

NGỌC CHỈ[?]

Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ giảng

Thơ

*Thánh chỉ tần ban trực hạt đường
Trước thành Du Ký bảo thư hương
Thường sinh phổ độ thời cấp
Minh tuế viên công tú hải đường.*

Dịch

Thánh chỉ ân ban thẳng bản đường
Viết xong Du Ký sách thơm hương
Hãy lo cứu độ muôn người gấp
Năm tới thành công bốn biển mừng.

THÁNH CHỈ: Đêm nay ta phụng mệnh mang thánh chỉ tới tuyên đọc, thân nhân phủ phục.

Khâm phụng chiếu chỉ của đức Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn Huyền Linh Cao Thượng Đế như sau:

Trẫm ngụ tại điện Linh Tiêu, lòng hằng lo lắng thế đạo, buồn thay! Khoa học kỹ thuật phát triển, đạo đức suy đồi cho nên chư Tiên Phật cõi trời giáng linh phổ trợ dân cơ phát huy đạo giáo, để khỏi bị sóng lớn dập vùi. Nhờ có Thánh Hiền Đường ở Đái Trung lãnh chỉ phát huy cơ bút, công đứng hăng đầu. Trước phụng mệnh viết Địa Ngục Du Ký sau in tặng khắp nơi, khuyên răn lòng người, đã thấu lượm được kết quả thay đổi phong tục. Nay lại phụng chỉ trước tác Thiên Đăng Du Ký, búng thang trời hướng dẫn kẻ cơ duyên thực hiện việc phổ độ chúng sinh. Đạo Trì Ý Chỉ luôn luôn thúc giục sao cho sách báu sớm hoàn thành in tặng thiên hạ, cứu giúp dân đen, cho nên nay trẫm ban một sắc chỉ vẽ sách Thiên Đăng Du Ký như sau: Ra lệnh vào ngày mồng hai tháng hai năm tới tức năm Tân Dậu (1981) là ngày sinh nhật của Phật Sóng Tế Công sẽ

cử hành lễ giao nạp sách để biểu thị ý đẹp vẹn toàn. Sách gồm có ba mươi sáu hồi phù hợp với ba mươi sáu sao Thiên Cương, hai số vừa tròn trịa vừa ứng hợp với nhau.

Tế Phạt và Dương Sinh trút được gánh nặng trách nhiệm, mong hết sức tiết kiệm thì giờ để hoàn thành viên mãn sách Du Ký, sách lưu truyền thiên cổ, lưu tiếng thơm muôn đời. Các bạn đạo thuộc Thánh Hiền Đường chăm chỉ gia công gia sức giúp đỡ việc hoàn thành sách trời, mọi người đã lập được đại công, mong giữ bền được tinh thần này, chí cả không sờn để tạo công lập đức, siêu huyền bạt tở, vào hội Long Hoa mai hậu.

*Kính vâng không sao nhãng, cúi đầu tạ ơn.
Vận trời ngày 6 tháng 10 năm Canh Thìn (1980)*

TIỂU SỬ

PHẬT SỐNG TẾ CÔNG

Phật Sống Tế Công người đời Nam Tống (960-1276) nguyên quán thuộc huyện Thiên Thai, tỉnh Triết Giang, họ Lý tên Tu Duyên quy y tại chùa Linh Ẩn ở Tây Hồ thuộc Hằng Châu, pháp danh Đạo Tế, vì thường dùng kế giả điên để cứu đời nên thế nhân thường gọi đùa là Tế Điên. Thân Phật Sống là Kim Thân La Hán hóa thân, là Giáng Long Tôn Giả, thông hiểu sâu xa tam muội, tức là chính định, điều tâm tĩnh tọa để đạt trạng thái trực giác vô tu lự hầu thấu triệt cũng liễu ngộ Phật pháp, ý là: "Muôn pháp vốn xuất hiện bởi tâm" (*Vạn pháp duy tâm sở hiện.*) Vả tu thẳng tâm Phật không nhờ phương tiện, nên nói: "Tu tâm không tu miệng để trở thành Phật sống" (*Tu tâm bất tu khẩu, tức cá tỳ tại Phật*) vì lẽ các tăng ni thời đó chỉ "giới khẩu" không "giới tâm" cho nên Phật Sống mới lên tiếng cảnh tỉnh để giúp họ giác ngộ. Ngài thần thông quảng đại, cứu nhân độ thế, trường nghĩa phổ nguy, đối với bọn giả thiện chuyên làm điều ác ngài thường diễu cợt để khiến bọn đó giác ngộ. Nhưng riêng đối với lũ làm ác không biết hối cải ngài thẳng tay đả kích không ngần ngại, khiến người đời rất ư khoái trá, bởi vậy mọi người gọi ngài là thánh tăng, tôn ngài là Phật Sống hẳn chẳng phải do sự ngẫu nhiên.

Phật Sống từng ở chùa Tịnh Từ, chùa gặp hỏa hoạn, cần gỗ để trùng tu, Phật Sống hành hóa tới Nghiêm Lăng, dùng áo cà sa trùm các núi, nhổ trụ cây đem thả sông cho trôi về Hằng Châu. Ngài về báo cho chúng tăng trong chùa là "Gỗ ở trong giếng Hương Tích" chúng tăng chạy ra coi thì quả nhiên có thực, những chuyện lạ như vậy đời truyền tụng rất nhiều.

Khoảng năm Gia Định (1208) ngài viên tịch, an táng tại tháp Hồ Bào, phật lâm chung có làm một bài hát:

Ca viết:

Lục thập niên lai lang tạ
Đông bích đả đảo tây bích
Ở kim thu thập qui lai
Y cựu thủy liên thiên bích.

Hát rằng:

Sáu mươi năm đời ta tan tác
Tướng phía đông xô tướng phía tây
Góp nhặt mãi vẫn về tay trắng
Nước liền trời biếc một màu mây.

Sau khi nhập diệt, có vị tăng gặp Phật Sống dưới chân tháp Lục Hoa, trong thư gởi về có đính kèm một bài thơ như sau:

Thơ

Ức tích diện tiền dương nhất tiến
Chỉ kim do giác cốt mao hãn
Chỉ nhân diện mục vô nhân thức
Hựu vãng Thiên Thai tàu nhất phiến.

Dịch

Nhớ xưa trước mắt chấn tên bay
Xương thịt có sao lạnh lúc này
Mặt mũi hỏi ai còn nhớ nổi
Thiên Thai ta lại tới vui vầy.

Như vậy là Bồ Tát đã hứa hẹn sẽ trở lại trần gian.

Phật Sống suốt đời cứu độ hãnh hóa, đạo cõi nhân gian để chọc túc chọc cuội, không lo lắng ngại ngưng tu "hạnh đầu đà" tức là tu khổ hạnh, hạnh đạo Bồ Tát, một manh áo cã sa rách rưới, vui cảnh đời thoát tục. Đôi giày rách sũng nước ngập bùn, tay cầm quạt Bồ chẳng sợ trên cao dưới thấp, đỉnh đầu sáng chói hào quang, gió chẳng dập, mưa chẳng vùi há còn cần nón lá? Chân không, lạnh nóng

chẳng xâm phạm, cần chi áo mặc? Không khát thực vì chẳng đói khát. Lười trang nghiêm vì thiếu da lông, khô hôi cuội cột, kết thiện duyên rộng rãi, trần thế chẳng lạnh mặt, tìm tiếng cứu khổ, trăm họ giành nhau tôn kính, từ bi vô lượng, thánh đức tuyệt vời, không một tấc sĩ lạnh đời ần tu nơi chốn thâm sơn cùng cốc nào sánh nổi. Mỗi lời mỗi tiếng như gai nhọn dao sắc chằm chọc, liã nhã từ miền Ngũ Nhạc tri thức vốn khoan dung, cho nên đời sau chốn cửa Phật nào tự cho mình là thanh cao ất tránh né không bán tới. Vì vậy mà một bậc cao tăng thánh đức bị mai một không hiển lộ nổi, may mà Phật tối từ bi không than oán, không chán nản, sống siêu thoát ngoài vòng tục lụy, thể hiện pháp thiền khắp chốn, thực hành Phật pháp mang đầy sắc thái vui tươi, cho nên đại danh "thiền sư" vang dội khắp nơi. Tinh thần xuất thế vĩ đại chuyên thành công lao nhập thế tích cực, thực quả là gương sáng cho những ai ngày nay học Phật tu đạo, cho nên khi được đời tặng thánh danh "Phật Sống" kẻ cũng hứ lý lắm vậy.

Nay gặp thời mạt pháp, chúng sinh bị lửa dục thiêu đốt, đắm chìm biển khổ, Phật Sống quyết tâm cứu độ người đời cho nên diệu pháp thần thông ngày trước lại tỏ ngời, phát nguyện hiện thân trở lại, giáng lâm Thánh Hiền Đường, hướng dẫn nguyên linh Dương Sinh đạo thâm âm phủ, sừ tầm những bằng chứng xác thực để răn đời. Từ đây những điều bí mật tại địa ngục được tiết lộ, tạo thuyền từ để cứu độ chúng sinh. Những ai có phước được tắm rửa pháp, vĩnh viễn xa liã đường ác. Vĩ đại thay, tác phẩm lớn lao đã hoàn thành, còn lưu lại muôn đời, ghi nhớ hoài đức lớn.

TỤNG VIẾT

*Đường đầu hát bông, hoán hồi thế thượng mê đồ
Nhất tiểu niêm hoa, bản thuộc thiền môn diệu quyết
Nhân sinh như hí, diễn đặc xuất thần nhập hóa
Van pháp qui tâm, biến du địa ngục thiên đàng.*

LỜI TỤNG

Đem đạo vào đời, kêu gọi mọi người tỉnh ngộ
Cầm hoa cuối mím, cửa thiên diệu pháp bí truyền
Một vờ tưởng đời, đóng vai vào Thần ra Phật
Nhập tâm muôn pháp, đạo khắp địa ngục thiên đàng.

M U C L U C

Ý CHỈ: Tiên cô Nguyên Quân giảng

NGỌC CHỈ: Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ giảng

Đức Nguyên Thủy Thiên Tôn giảng

Đức Vô Cực Dao Trì Kim Mẫu giảng

Đức Quan Âm Đại Sĩ giảng

- HỒI 1. Đạo của Nam Thiên nghe Đại Thánh thuyết pháp tr.1**
- HỒI 2. Đạo của Nam Thiên Ngọc Khuyết bá kiến Văn Hành Thánh Đế tr.8**
- HỒI 3. Lại đạo của Nam Thiên Ngọc Khuyết nghe Thánh Đế khuyên nhủ tr.14**
- HỒI 4. Đạo cung Thái Thanh nghe Thái Thượng Đạo Tổ thuyết pháp tr.19**
- HỒI 5. Lại đạo cung Thái Thanh nghe Thái Thượng Đạo Tổ thuyết pháp tr.28**
- HỒI 6. Đạo cung Thượng Thanh nghe Linh Bảo Thiên Tôn thuyết pháp tr.37**
- HỒI 7. Đạo sông Tam Thanh nghe Hà Thượng Công thuyết pháp tr.46**
- HỒI 8. Lại đạo cung Thượng Thanh nghe Linh Bảo Thiên Tôn thuyết pháp tr.56**
- HỒI 9. Đạo cung Ngọc Hử nghe Nguyên Thủy Thiên Tôn thuyết pháp tr.76**

- HỒI 10. Lại đạo cung Ngọc Hử nghe Nguyên Thủy Thiên Tôn thuyết pháp** tr.89
- HỒI 11. Đạo cung Ngọc Hử lần thứ ba nghe đức Nguyên Thủy Thiên Tôn thuyết pháp cùng lay chào đức Huyền Huyền Thượng Nhân** tr.103
- HỒI 12. Đạo cung Đông Hoa lắng nghe Đông Hoa Đế Quân thuyết pháp** tr.127
- HỒI 13. Lại đạo cung Đông Hoa lắng nghe Đông Hoa Đế Quân thuyết pháp** tr.143
- HỒI 14. Đạo cung Đông Hoa lần thứ ba thăm hoa nguyên linh của chúng sinh** tr.154
- HỒI 15. Đạo cung Đông Hoa lần thứ tư thăm cây nguyên linh của chúng sinh** tr.161
- HỒI 16. Đạo cung Nam Hoa lắng nghe đức Nam Hoa Đế Quân thuyết pháp** tr.178
- HỒI 17. Lại đạo cung Nam Hoa lắng nghe đức Nam Hoa Đế Quân thuyết pháp** tr.189
- HỒI 18. Đạo cung Tây Hoa nghe Đạo Trì Kim Mẫu thuyết pháp** tr.206
- HỒI 19. Lại đạo cung Tây hoa lắng nghe Đạo Trì Kim Mẫu thuyết pháp** tr.217
- HỒI 20. Đạo cung Tây Hoa lần thứ ba lắng nghe Đạo Trì Kim Mẫu thuyết pháp** tr.224
- HỒI 21. Đạo cung Bắc Hoa lắng nghe Bắc Hoa Đế Quân thuyết pháp** tr.232
- HỒI 22. Lại đạo cung Bắc Hoa lắng nghe Bắc Hoa Đế Quân thuyết pháp** tr.239
- HỒI 23. Đạo cung Trung Hoa lắng nghe Trung Hoa Đế Quân thuyết pháp** tr.247

- HỒI 24. **Lai đạo cung Trung Hoa lắng nghe Trung Hoa Để Quân thuyết pháp** tr.254
- HỒI 25. **Đạo động Đào Nguyên vùng núi Cửu Tiên hỏi đạo đại tiên Quảng Thành Tử** tr.261
- HỒI 26. **Đạo điện Đại Thánh bá hội Chí Thánh Tiên Sư** tr.266
- HỒI 27. **Đạo bảo điện Đại Hùng tây thiên bá hội Thích Ca Mẫu Ni Phật** tr.272
- HỒI 28. **Đạo núi Phổ Đà ở Nam Hải lắng nghe đức Quan Thế Âm thuyết pháp** tr.281
- HỒI 29. **Đạo thế giới cực lạc tây phương lắng nghe đức Phật A Di Đà thuyết pháp** tr.291
- HỒI 30. **Đạo điện Tam Quan bá hội đức Thiên Quan Đại Đế** tr.302
- HỒI 31. **Đạo điện Tam Quan bá yết Địa Quan Đại Đế** tr.311
- HỒI 32. **Đạo điện Tam Quan bá hội Thủy Quan Đại Đế** tr.318
- HỒI 33. **Đạo điện Trung Nghĩa và điện Hiếu Thảo** tr.326
- HỒI 34. **Đạo cõi biên giới Âm Dương xem cảnh những người được trở về trời** tr.333
- HỒI 35. **Đạo Tam Giới gặp Bát Tiên quán diệu pháp** tr.342
- HỒI 36. **Cung Đạo Trì mở tiệc lớn tạ ơn chủ Tiên Phật đức Lão Mẫu khen thưởng Dương Sinh cùng chúc mừng sự thành công** tr.351
- NGỌC CHỈ: **Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ giảng** tr.I
- Tiểu sử Phật Sống Tế Công** tr.II

- HỒI 24. **Lai đạo cung Trung Hoa lắng nghe Trung Hoa Để Quân thuyết pháp** tr.254
- HỒI 25. **Đạo động Đào Nguyên vùng núi Cửu Tiên hỏi đạo đại tiên Quảng Thành Tử** tr.261
- HỒI 26. **Đạo điện Đại Thánh bá hội Chí Thánh Tiên Sư** tr.266
- HỒI 27. **Đạo bảo điện Đại Hùng tây thiên bá hội Thích Ca Mẫu Ni Phật** tr.272
- HỒI 28. **Đạo núi Phổ Đà ở Nam Hải lắng nghe đức Quan Thế Âm thuyết pháp** tr.281
- HỒI 29. **Đạo thế giới cực lạc tây phương lắng nghe đức Phật A Di Đà thuyết pháp** tr.291
- HỒI 30. **Đạo điện Tam Quan bá hội đức Thiên Quan Đại Đế** tr.302
- HỒI 31. **Đạo điện Tam Quan bá yết Địa Quan Đại Đế** tr.311
- HỒI 32. **Đạo điện Tam Quan bá hội Thủy Quan Đại Đế** tr.318
- HỒI 33. **Đạo điện Trung Nghĩa và điện Hiếu Thảo** tr.326
- HỒI 34. **Đạo cõi biên giới Âm Dương xem cảnh những người được trở về trời** tr.333
- HỒI 35. **Đạo Tam Giới gặp Bát Tiên quán diệu pháp** tr.342
- HỒI 36. **Cung Đạo Trì mở tiệc lớn tạ ơn chủ Tiên Phật đức Lão Mẫu khen thưởng Dương Sinh cùng chúc mừng sự thành công** tr.351
- NGỌC CHỈ: **Kim Khuyết Nội Tướng họ Từ giảng** tr.I
- Tiểu sử Phật Sống Tế Công** tr.II

**CÁC THIÊN ĐƯỜNG HOẶC TRUNG
TÂM VÔ VI
TẠI HOA KỲ**

1. **T/T BOTHELL, WA**
C/O Trần Vĩnh Tánh
11510 E. Riverside Dr. #36
BOTHELL, WA 98011
Tel (206) 488 1375
2. **T/Đ KENT, WA**
C/O Ông Bình Chương
9742 S. 239th Place
KENT, WA 98031
Tel (206) 854 2955
3. **T/T TACOMA, WA**
C/O Nguyễn Văn Mai
6124 N. 40th
TACOMA, WA 98047
Tel (206) 752 4384
4. **T/T OLYMPIA, WA**
C/O Nguyễn Trí Vương
5809 20th Ave. S. E.
LACEY, WA 98503
Tel (206) 459 2405
5. **HỘI ÁI HỮU VÔ VI WASHINGTON**
T/Đ LONGVIEW, WA
C/O Nguyễn Khắc Trừ
2787 Taylor Ave.
LONGVIEW, WA 98632
Tel (206) 425 7654
6. **T/Đ PORTLAND, OR**
C/O Nguyễn Đức Trọng
2809 S. E. Division St.
PORTLAND, OR 97202
Tel (503) 231 0059
7. **T/Đ PORTLAND, OR**
C/O Nguyễn Hữu Lâm
1522 S. E. 139th Ave.
PORTLAND, OR 97233
Tel (503) 257 8657
8. **T/T CORVALIS, OR**
C/O Dương Ngọc Thùy
2325 N. W. Fairlawn St.
CORVALIS, OR 97330
Tel (503) 752 1258
9. **T/T EUGENE, OR**
C/O Nguyễn Quang Hải
3323 Sporey Blvd.
EUGENE, OR 97405
Tel (503) 342 2085
10. **T/T SACRAMENTO, CA**
C/O Nguyễn Thiện Tánh
9400 N. Kiefser Blvd. #8
SACRAMENTO, CA 95862
Tel (916) 362 6690
11. **T/T SAN FRANCISCO, CA**
C/O Trần Thiên Phú
3414 18th St.
SAN FRANCISCO, CA 94110
Tel (415) 552 9450
- HỘI ÁI HỮU BẮC CALI**
P. O. Box 21516
San José, CA 95151-1516
12. **T/Đ SAN JOSE, CA.**
C/O Lý Vĩnh
436 N. 10th St.
SAN JOSE, CA 95112
Tel (408) 288 9584
13. **T/T BAKERFIELD, CA**
Nguyễn Văn Hưng
3905 Peachwood Ct.
BAKERFIELD, CA 93309
Tel (805) 834 8808
14. **T/Đ POMONA, CA**
C/O Nguyễn Văn Diễm
20342 Julliard Dr.
WALNUT, CA 91789
Tel (714) 594 3730
15. **T/Đ CULVER CITY, CA**
C/O Nguyễn Hoàng Long
5333 Inglewood Blvd.
CULVER CITY, CA 90230
Tel (213) 827 0430

16. T/T LOS ANGELES, CA
C/O Hoàng Văn Hoa
1242 S. Kingsley Dr.
LOS ANGELES, CA 90006
Tel (213) 773 1014
17. T/T NORWALK, CA
C/O Trần Công Bình
14340 Horst Ave.
NORWALK, CA 90650
18. NHÀ IN VÔ VI, CA
Quản lý: Nguyễn V. Đào
14869 Dillow St.
WESTMINSTER, CA 92683
Tel (714) 891 0889
19. T/T SAN DIEGO, CA
C/O Thiềm Tuệ Nhi
2078 Via Las Cumbres #4
SAN DIEGO, CA 92111
Tel (619) 576 2403
20. T/Đ THANH HÒA, CA
C/O Trần Lý Thanh
6519 Zena Dr.
SAN DIEGO, CA 92115
Tel (619) 286 7084
21. T/T SAN DIEGO, CA
C/O Dương Văn Đé
5215 Landis St.
SAN DIEGO, CA 92105
Tel (619) 582 7179
22. T/T WEST JORDAN, UT
C/O Đoàn Minh Nguyễn
1801 W. 7600 S. #C 202
WEST JORDAN, UT 84084
Tel
23. T/T SALT LAKE CITY, UT
C/O Mai Văn Kỳ
749 N. Dorothea Way
SALT LAKE CITY, UT 84116
Tel (801) 595 1688
24. T/T DENVER, CO
C/O Lê Trọng Văn
2090 S. Sheridan Blvd.
DENVER, CO 80227
Tel (303) 935 5734
25. T/Đ JAMESVILLE, WI
C/O Trần Ngọc Quang
716 Roosevelt Ave.
JAMESVILLE, WI 53545
Tel (608) 756 5178
26. T/T DEARBORN, MI
C/O Trần Kim Trung
21321 Audette
DEARBORN, MI 48124
Tel (313) 562 5645
27. T/T DEKALB, IL
C/O Nguyễn Văn Xang
1728 Oakwood
DEKALB, IL 60115
Tel (815) 758 3218
28. T/T WHEATON, IL
C/O Trần Thế Toàn
2 Wheaton Center #608
WHEATON, IL 60187
Tel (312) 668 0359
29. T/T ASHLAND, MA
C/O Trần Ngọc Dũng
94 Voyagers Lane
ASHLAND, MA 01721
Tel (617) 881 5259
30. T/T BOSTON, MA
C/O Nguyễn Ngọc Ân
414 Tremont St. #8
BOSTON, MA 02116
Tel (617) 426 8442
31. T/T DORCHESTER, MA
C/O Nguyễn Văn Minh
10 Grandville St. #2
DORCHESTER, MA 02124
Tel (617) 282 0824
32. T/T MAYNARD, MA
C/O Nguyễn Văn Tỷ
10 Walcott St.
MAYNARD, MA 01754
Tel (617) 897 9519
33. T/T WYO HILLS, PA
C/O Nguyễn Văn Phước
53 Wingert Rd.
WYO HILLS, PA 19610
Tel (215) 373 7089

34. **HỘI ÁI HỮU VÔ VI WASHINGTON**
T/Đ ARLINGTON, VA
C/O Nguyễn Hữu Phú
817 N. Wakerfield St. #2
ARLINGTON, VA 22203
Tel (703) 525 6139
35. **T/T GLENDALE, AZ**
C/O Nguyễn Đăng Khanh
3650 W. Bluefield Ave.
GLENDALE, AZ 85308
Tel (602) 439 2568
36. **T/T TEMPLE, AZ**
C/O Cao Hữu Thế
2537 N. Champlain Ave.
TEMPLE, AZ 85281
Tel (602) 894 9272
37. **T/Đ ARLINGTON, TX**
C/O Nguyễn Võ
2120 Foxcroft Lane
ARLINGTON, TX 76014
Tel (817) 456 0986
38. **T/Đ DALLAS, TX**
C/O Nguyễn Lương Hai
2066 Royal Lane #1276
DALLAS, TX 7450
Tel (214) 484 5855
39. **HỘI ÁI HỮU VÔ VI DALLAS**
T/Đ DALLAS
C/O Lê Quang Bình
3118 Villa sur Trail
DALLAS, TX 75228
Tel (214) 613 3979
40. **T/T WATANGA, TX**
C/O Nguyễn Bửu Sơn
6429 Patsy Lane
WATANGA, TX 76148
Tel (817) 485 6859
41. **T/T SAN ANTONIO, TX**
C/O Lê Quốc Toàn
1407 Waverly
SAN ANTONIO, TX 78201
Tel (512) 734 8253
42. **HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOUSTON**
T/Đ Tú Thông
14011 Timber Heaven
HOUSTON, TX 77066
Tel (713) 583 8024
43. **T/Đ TẠO TINH, TX**
C/O Mai Bình
10423 Airline Dr.
HOUSTON, TX 77037
Tel (713) 445 1676
44. **T/Đ AUSTIN, TX**
C/O Nguyễn Văn Liêm
1000 Bodgers Dr.
AUSTIN, TX 78753
Tel (512) 339 0159
45. **T/Đ TULSA, OK**
C/O Nguyễn Huệ Hùng
2832 S. 115th E. Ave. #C
TULSA, OK 74129
Tel (918) 665 8924
46. **T/Đ GRETNA, LA**
C/O Ứng Văn Bôn
2193 Carol Sue Ave.
GRETNA, LA 70056
Tel (504) 362 9550
47. **T/T HARVEY, LA**
C/O Nguyễn Văn Đông
1132 Curtis St.
HARVEY, LA 70058
Tel (504) 340 5991
48. **T/T NEW ORLEANS, LA**
C/O Nguyễn Văn Bánh
7700 Butterfield Rd.
NEW ORLEANS, LA 70126
Tel (504) 246 9373
49. **T/Đ TAMPA, FL**
C/O Lê Thanh Tùng
3314 W. Louisiana Ave.
TAMPA, FL 33614
Tel (813) 870 0902
50. **T/T ORLANDO, FL**
C/O Nguyễn Đình Trang
6315 Seabury Way
ORLANDO, FL 32818
Tel (305) 297 0657

51. T/T COCOA, FL
C/O Nguyễn Văn Sang
6970 Pluto Ave.
COCO A, FL 32927
Tel (305) 631 7141

52. T/T SOUTHFIELD, MI
C/O William Võ
27400 Franklin #524
SOUTHFIELD, MI 84034
Tel (313) 357 2376

53. T/T HAPEVILLE, GA
C/O Võ Hữu Thời
3462 Meadow Rd.
HAPEVILLE, GA 30354

54. T/Đ HONOLULU, HI
C/O Trần Văn Dũng
1635 Meyers St.
HONOLULU, HI 96819
Tel (808) 845 5806

CÁC THIÊN ĐƯỜNG HOẶC TRUNG TÂM VÔ VI TẠI ÂU CHÂU

WEST GERMANY

1. T/Đ GIESSEN
C/O Đoàn Văn Thuận
Kropbacher Weg 29B
6300 GIESSEN W. GERMANY
Tel.

2. T/T BERLIN
C/O Tô Trường Xuân
Schulstr. 37
D. 1000 BERLIN 65
WEST GERMANY
Tel. 030393

ENGLAND

T/T LONDON
C/O Trần Đăng Mai
42 Fuchsia St.
ABBEEWOOD, S. E. LONDON
ENGLAND

HÒA LAN

T/T HEERLEN
C/O Nguyễn K. Thanh Thủy
De Tichel 31
6417 RA HEERLEN
HOLLAND

THỤY SĨ

T/T SWITZERLAND
C/O Nguyễn Văn Tân
Allmei 3
CH-3930 VISP/VS
SWITZERLAND

C/O Lâm Vi Ngô
Lau Penac Kerstr 14
3302 MOOSSEEDORF BE
SUISSE

SWEDEN

C/O Mme Thiên Kim
Skeppareg 26-311
60227 NORRKOPING
SWEDEN

DANMARK**T/Đ ESBJERG**

C/O Khổng Trung Huyền
Tinghojs Alle 16D IMF
6700 ESBJERG
DANMARK

T/T BRABAND

C/O Mai Kim Ngọc
Gudriensvej 40 IIMF
8220 BRABAND
DANMARK
Tel 06 254 961/257 197

NEW CALEDONIA

C/O Phạm Thị Xuân Hồng
5B De Lattre De Tassigny
MONT COSSYN NOUMEA
(NEW CALIDONIA)

PHÁP**T/Đ PARIS**

C/O Mã Tố Anh
182 Ave. Rouget de
L'Isle #E92
94400 Vitry sur Seine
FRANCE
Tel. 46 82.27.09

HỘI ÁI HỮU VÔ VI PHÁP

HT: Alain Cantrot
Residence Le Vallona
12 Rue Allende Salvador
92000 NANTERRE FRANCE
Tel. 47.24.02.60

T/Đ TOULOUSE

Trịnh Quang Thắng
2 rue Béarm
31100 TOULOUSE
FRANCE
Tel. (61) 44.04.97

TỈNH XÁ THANH BẠCH

32 Rue de Plessier
Hameau de Villare
77730 VITRY SUR MARNE
FRANCE
Tel. 0236210

T/Đ GRENOBLE

Mme Trần Kim Dung
2 Rue De La Torsade
Les Charmanches Crolles
38190 BRIGNOUD
FRANCE

T/T RODEZ

C/O Raymond Garcia
Bd. Gambetta
12000 RODEZ FRANCE
Tel. (65) 693 587

T/Đ LIMOGES

C/O Melle Mougamadou Sarah
28 Allée Fabre D'Enlantine #639
87100 LIMOGES FRANCE

T/T LYON

C/O Phạm Ngọc Sương
8 Impasse Magendie
69300 MEYZIED FRANCE

T/Đ MARSEILLE

C/O Lương Trọng Mỹ
80 Lot La Bégoude
13710 FUYEAU FRANCE
Tel. (42) 680 00

T/T TROYES

C/O Ngô Văn Pháp
1 Rue Des Templiers
10800 St. Julien Les Villas
10000 TROYES FRANCE
Tel (25) 49 53 43

T/Đ STRASBOURG

C/O Mme Dupuis
21 Rue De Cerf
67200 STRASBOURG FRANCE
Tel. (88) 29 33 96

T/Đ GIEN

C/O Thái Hoàng Long
Route de la Bosserie
45500 GIEN FRANCE
Tel 67 08 29

REUNION**T/T REUNION**

C/O Trần Hùng Đạo
51 Ave. Jean Jaures
97470 St. Benoit
ILE DE LA REUNION
FRANCE
Tel. 50 22 44

BELGIUM**T/T LIEGE**

C/O Hoàng Quy Luật
45 Quai Bonaparte
B4020 LIEGE BELGIUM

T/Đ BRUXELLES

C/O Nguyễn Văn Sang
13 Rue Ruysdael
1070 BRUXELLES BELGIUM
Tel. 02 521 84 58

NA UY**T/T NA UY**

C/O Nguyễn Đức Thái
Lunds Gt 40
2800 Gjovik
NORGE

TẠI CANADA**HỘI ÁI HỮU VÔ VI CANADA**

T/Đ MONTREAL, PQ
C/O Cổ Văn Thuận
2340 St. Jacques Ouest
MONTREAL, PQ
CANADA H3J 2M7
Tel. (514) 932 2444
931 9283

T/Đ MISSISSAUGA

C/O Phạm Bá Lân
93 Hauson Rd.
MISS., ONT
CANADA L5B 2E3

T/T HAMILTON

C/O Nguyễn Thị Niên
155 Stinson St. #7
HAMILTON ONT
CANADA L8N 1S7

T/Đ VANCOUVER, BC

C/O Vương Thanh Sơn
625 E. 19th Ave.
VANCOUVER, BC
CANADA V5V 1R1
Tel. (604) 872 7294

T/Đ VANCOUVER, BC

C/O Cao Văn Quan
784 E. 56th. Ave.
VANCOUVER, BC
CANADA V5X 1R1
Tel. (604) 321 7136

T/Đ EDMONTON

C/O Nguyễn Chí Nghĩa
16250 109th St.
EDMONTON, ALBERTA
CANADA T5X 2R1
Tel. (403) 457 2512

T/Đ CALGARY

C/O Nguyễn Tịnh Bích
4212 14th Ave. S.E.
CALGARY, ALBERTA
CANADA T2A 0K5
Tel. (403) 273 9085

T/T CALGARY

C/O Trần Lương
115 Benorooke close S.E.
CALGARY
CANADA T2A 3N9
Tel (403) 235 6936

REUNION**T/T REUNION**

C/O Trần Hùng Đạo
51 Ave. Jean Jaures
97470 St. Benoit
ILE DE LA REUNION
FRANCE
Tel. 50 22 44

BELGIUM**T/T LIEGE**

C/O Hoàng Quy Luật
45 Quai Bonaparte
B4020 LIEGE BELGIUM

T/Đ BRUXELLES

C/O Nguyễn Văn Sang
13 Rue Ruysdael
1070 BRUXELLES BELGIUM
Tel. 02 521 84 58

NA UY**T/T NA UY**

C/O Nguyễn Đức Thái
Lunds Gt 40
2800 Gjovik
NORGE

TẠI CANADA**HỘI ÁI HỮU VÔ VI CANADA**

T/Đ MONTREAL, PQ
C/O Cổ Văn Thuận
2340 St. Jacques Ouest
MONTREAL, PQ
CANADA H3J 2M7
Tel. (514) 932 2444
931 9283

T/Đ MISSISSAUGA

C/O Phạm Bá Lân
93 Hauson Rd.
MISS., ONT
CANADA L5B 2E3

T/T HAMILTON

C/O Nguyễn Thị Niên
155 Stinson St. #7
HAMILTON ONT
CANADA L8N 1S7

T/Đ VANCOUVER, BC

C/O Vương Thanh Sơn
625 E. 19th Ave.
VANCOUVER, BC
CANADA V5V 1R1
Tel. (604) 872 7294

T/Đ VANCOUVER, BC

C/O Cao Văn Quan
784 E. 56th. Ave.
VANCOUVER, BC
CANADA V5X 1RR
Tel. (604) 321 7136

T/Đ EDMONTON

C/O Nguyễn Chí Nghĩa
16250 109th St.
EDMONTON, ALBERTA
CANADA T5X 2R1
Tel. (403) 457 2512

T/Đ CALGARY

C/O Nguyễn Tịnh Bích
4212 14th Ave. S.E.
CALGARY, ALBERTA
CANADA T2A 0K5
Tel. (403) 273 9085

T/T CALGARY

C/O Trần Lương
115 Benorooke close S.E.
CALGARY
CANADA T2A 3N9
Tel (403) 235 6936